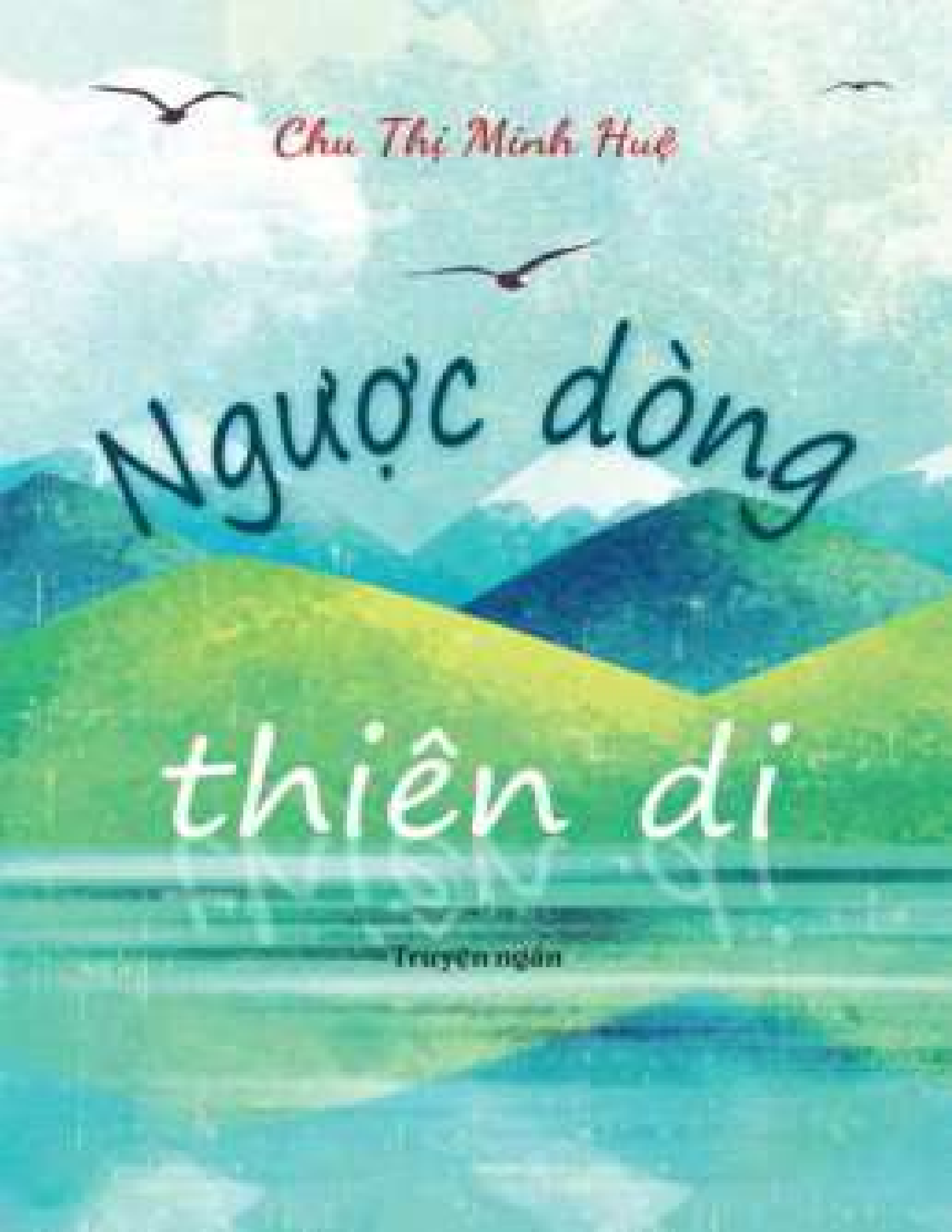


The background of the book cover is a stylized landscape. It features rolling green hills in the foreground, transitioning into blue and white mountain ranges in the distance. The sky is a pale blue with soft, white clouds. Three birds are depicted in flight: one in the upper left, one in the center, and one in the upper right. The overall style is soft and painterly.

Chau Thị Minh Huệ

Ngược dòng

thiên di

Truyện ngắn

Mục lục

Chương 1: Mùa Đông Nào Cũng Lạnh

Chương 2: Người Tạo Nghiệp

Chương 3: Nối Dây

Chương 4: Sâu Lắm Lòng Người

Chương 5: Trên Thiên Dốc

Chương 6: Linh Nghiệm Một Lời Nguyên

Chương 7: Xe Máy Đỏ

Chương 8: Những Đứa Gái

Chương 9: Ngược Dòng Thiên Di

Chương 10: Sợ Hoang

Chương 11: Sợ Lạnh Dài

Chương 12: Bên Đây - Bên Kia

Chương 13: Cuộc Đời Ngang Qua Cuộc Đời

Chương 14: Đường Làm Người

Chương 15: Hoa Nở Trên Vần Chải

Chương 16: Thìa Gỗ Nhà Đám

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 1: Mùa Đông Nào Cũng Lạnh

Súa đang ngồi chấp nốt những mảnh đắp cuối cùng vào gấu váy. Toàn hình xoắn ốc.

Súa chưa bao giờ nhìn thấy con ốc, con sò hay con cá ngựa. Chỉ là tạo hình rồi đắp theo sự hướng dẫn của mẹ, rồi tưởng tượng ra theo những hình thù đã nhìn trên sách, báo, ti vi. Đắp được đến đâu là chọc luôn mũi kim vào để cố định lại. Rồi cũng thành những cái giống như vỏ ốc, vỏ sò gì gì đó. Anh rón rén đến từ đằng sau, nhìn Súa đắp đắp, uốn uốn, từng tí từng tí một.

Anh bảo: “Em chưa bao giờ nhìn thấy những con này sao biết làm?”

- Là tưởng tượng thôi.

- Sao em không thêu những con khác?

- Thiếu gì thì làm cái đấy thôi. Mà em nghĩ thêu những cái này mới hay. Chúng ta ở mãi trên đá thế này, không có những con giống như này nên mới thêu rồi đắp nổi để tạo hình trên váy áo. Rồi sau này con cháu nhìn vào, lại tưởng ngày trước các cụ sống ở môi trường toàn nước, cây cối xanh tốt, ao hồ rộng dài, có nhiều sò với ốc. Cứ thế để chúng nó tưởng ngày xưa các cụ - tức chúng ta bây giờ sống rất tốt.

Anh chẳng nói gì nữa. Đứng lên chấp tay lưng thưng về trường. Thực ra về trường lúc này cũng chẳng có ai trò chuyện cả. Học sinh đã nghỉ đông từ tuần này.

Trời rét quá, xuống đến một độ nên chẳng thể đi học được. Không ai có việc gì làm nên anh mới nhàn rỗi thế này. Một vài nụ hoa lê đến thì đã trời lên lấm tấm trắng. Nhưng rồi chúng sẽ bị chốt đi ngay thôi. Súa nghĩ, giống như chồng mình đây, cũng là một nụ hoa lê trời lên không gặp thời tiết thuận lợi. Mà mình chính là cái kiểu thời tiết như lúc này. Thường ra, những đợt rét thế này, học sinh được nghỉ học anh đã tranh thủ về quê với bố mẹ được vài ngày.

Đằng này, vì đứa con còn nhỏ quá mà anh phải ở lại cùng hai mẹ con. Nhưng thời tiết thì vài ngày, đến một tháng là cùng. Thế mà tự mình biến mình thành kiểu thời tiết khó chịu của anh cả một đời. Anh phải chịu mình cả đời, chứ chẳng thể nào bỏ được. Nghĩ thương chồng nhưng Súa lại hài lòng với cuộc sống gọi là cao sang nhất bản vì chính mình tạo nên chứ chẳng ai cho cả.

*

...Trời đất trắng xóa một màu vì tuyết. Năm nay rét đậm rét hại, con bò nhà Súa đã phải đem vào chái nhà nhốt rồi. Người có cái áo mặc thì không bị chết rét, chứ con bò này mà chết rét thì cả nhà cũng chết theo luôn. Vì nó là bò vay của ngân hàng theo diện luân chuyển. Nó chết là phải đi vay tiền mua con khác về chuyển cho nhà Pó nuôi. Thế thì có bán cả nhà đi cũng không đủ tiền mua một con bò gần chết rét như bò nhà Súa đang nuôi.

Cho nên bố Súa cứ ngồi thù lù ở cái ngách vừa phá ra để đưa được bò vào mà quạt quạt đống cây ngô khô cho có hơi lửa bay vào phía bò cho nó ấm. Còn người bố thì tuyết đã phủ trắng xóa rồi. Từ khi Súa ra đời đến nay, nhà rách cứ rách mãi. Trong bụng Súa thầm trách sao bố mẹ không làm cho nhà khá hơn lên. Rét quá nên chẳng làm được việc gì, cả vùng ai nấy cứ ngồi thu lu trong bếp.

Bố Súa tự nhiên vùng dậy chạy đơn đả ra ngoài:

- “Mời vào, mời hai ông vào.” - làm Súa giật mình ngừng lên đã thấy hai người đàn ông ăn vận đẹp đẽ đang đi vào.

Hai cái ô đen to lù lù ngật ngưỡng tiến vào. Chết rồi, là hai ông mối.

- Thưa anh trai! Chúng tôi đến xin chào hỏi cả nhà. Xin cả nhà chén rượu ngon ạ!

- Không dám, không dám! Xin mời hai ông ngồi uống chén rượu nhặt nhà chúng tôi.

Súa hiểu rằng, người ta đến hỏi mình về làm dâu. Thế là Súa tức, chạy ngang mặt mấy người để vào buồng. Hai ông mối giật mình vì cái kiểu đi ngang khách của Súa, nên nhẹ lắc đầu.

Bố Súa đành đỡ lời. "Đấy, mong hai ông thông cảm. Cái quà, cái cuộc nhà chúng tôi chưa dùng đã mẻ đấy. Mong hai ông rèn rũa thêm khi nó về bên ấy."

À, hóa ra là bố đã đồng ý gả Súa đi trong khi người đi hỏi còn chưa mở lời à? Bố không cần Súa một tí nào à? Con gái chẳng có tí tác dụng nào với bố nên bố cho không người ta thế à? Súa tức lắm. Chẳng ai coi một đứa con gái như Súa là cái gì. Ai muốn xin thì xin được ngay thế này à.

- Anh Đình ạ! Chúng tôi cũng nghĩ vào năm nay là hơi sớm. Nhưng trời rét quá, mấy người già bên ấy cứ nhờ nên chúng tôi cũng giúp. Với lại trong lúc rét thế này, không cày ruộng, làm cỏ được. Chúng ta nên tranh thủ lo việc cho hai đứa. Đến lúc vào vụ thì còn có thời gian làm ruộng nhỉ!

- Vâng, vâng! Xin hai ông hiểu, nhà chúng tôi không thất hứa đâu. Năm xưa nhà họ Sùng đã giúp tôi và mẹ nó được sống cùng nhau. Thì nay đứa Súa này sẽ giúp chúng tôi trả nghĩa cho họ của mẹ nó là phải lẽ. Tôi và mẹ nó chỉ lo nó còn bé quá, chưa biết việc nhà lại phiền lòng người già bên ấy.

"Ô dôi! Là mình phải trả nghĩa cho bố mẹ à? Là ngày trước bố mẹ lấy nhau không có tiền cưới nên đã hứa nếu đẻ con gái thì sẽ cho về làm dâu bên họ nhà mẹ à? Thế là đã đến lúc mình phải trả nghĩa cho bố mẹ đây. Nhưng mình không thích thằng Sếnh. Mình ghét nó nhất lớp. Mà nó cũng biết mình thích thầy Cường sao nó còn đồng ý. Thằng này đúng là hèn. Đàn ông hèn mình càng ghét. Mình không thích làm vợ nó."

Súa âm thầm ngồi trong buồng mà nghĩ. Mãi đến khi hai ông mỗi lại ngật ngưỡng hơn bởi những chén rượu nồng mùi mà đi về báo cáo kết quả buổi thăm hỏi. Thực ra là làm cho có thủ tục thôi, chứ việc này chẳng làm thì cũng biết bố mẹ Súa đồng ý, vì đã hứa từ xưa rồi. Nhưng Súa lại không cam chịu làm người trả nghĩa cho bố mẹ.

*

Dù rét thế nào thì rét, theo lời hứa của chú Phủ với thần núi khi sinh được con trai sẽ mở hội Gầu Tào cảm ơn và để cả bản vui chơi. Tết năm nay con trai được một tuổi, nhà chú mở hội. Làm hội vào năm nay có khi phải chuẩn bị nhiều rượu hơn, vì rét quá, chẳng ai đi làm được nên sẽ càng chơi lâu hơn. Cây nêu đã được bọn con trai trồng cao vút ở bãi nương đầu dốc. Người già đã treo tấm vải đen trên ngọn nêu để có nơi hội tụ cho gái - trai, âm dương và tổ tiên các dòng họ về chung vui.

Tua đỏ tua hồng trên ngọn nêu bay lật phật trong gió bắc. Cái vòng tròn có tâm đỏ như mặt trời cứ lúc lắc bên này bên kia thì làm gì có đứa nào ném quả còn trúng mà đòi được thưởng chứ. Bọn con trai đã cố tình làm cái vòng tròn ấy to hơn để dễ ném thùng, nhưng treo nó tít trên ngọn nêu thế kia thì trông lại bé tí vào. Nhưng việc để tâm đến mảnh vải đen trên ngọn nêu và ném thùng vòng tròn hay không là mối quan tâm của người già để xem năm nay làm ăn có thuận lợi không. Bọn con trai thì quan tâm đến cột leo lấy rượu uống cơ.

Đám ấy mới là đám vui nhất.

Cây lê già ở mạn nhà thầy cúng tro hoa trắng xóa một góc trời. Cánh lê dày và bông lê to thế này thì năm nay sẽ được mùa quả. Cây lê càng già thì quả càng ngon. Hoa lê rụng trắng bờ rào đá, phủ lên nó một màu trắng mịn màng. Nhà thầy cúng đến là có phúc, cái gì cũng tốt. Nhà to, tường trình rất dày và bờ rào đá rất rộng. Đến cái mái cổng cũng cong cong điệu điệu là. Lại được hoa lê phủ trắng một lượt từ mái cổng xuống đến bờ rào đá, vào đến ngưỡng cửa.

Cứ mỗi đợt gió lại thổi xô hết những cánh hoa rụng về một phía để lộ từng lượt mái ngói rêu rêu, xanh xanh rất điệu. Một lúc, cơn gió nữa lại xô về, thổi rụng những cánh lê xuống phủ một lượt trắng xóa trên mái ngói ra đến sân, rồi đến bờ rào. Cái nhịp điệu trắng trắng, xanh xanh, rêu rêu ấy cứ lặp đi lặp lại từ khi hội Gầu Tào bắt đầu. Súa nghĩ ấy là thần núi cũng đang vui mừng chúc phúc cho thằng con trai nhà chú Phủ. Nhưng sao lại chỉ chúc phúc cho con trai nhỉ, con gái như Súa đây thì chẳng ai coi ra gì. Đã thế thì Súa phải cho mọi người biết, con gái cũng có giá của con gái chứ.

Thế là Súa đứng dậy, vào buồng diện bộ váy đẹp nhất, đội lên đầu bộ khăn mới lóng lánh nhất để gây ấn tượng với một người, rồi đi ra bãi hội Gầu Tào.

Vừa ra đến nơi đã thấy thầy Cường ngắm nghía cột leo để lấy bầu rượu.

Một thằng len vào bảo: "Thầy, thầy thử leo đi, bọn con trai Mông chúng em leo thoăn thoắt. Thầy thử xem con trai Tày có biết leo cột lấy rượu không."

Súa cầm ngay chai rượu với cái chén cũng len vào: "Thầy mà leo lên lấy được bầu rượu kia thì em sẽ uống với thầy hết chai này."

Bọn con trai cười ồ lên. Thằng vừa nãy lại bảo: "Tôi lấy được thì Súa uống với tôi nhé!" Súa chẳng nói gì với nó, lại bảo thầy Cường: "Thầy

chẳng biết leo." Thầy Cường mặt càng lúc càng đỏ.

Nó lại bảo “Không phải để một đứa gái đẹp thế này phải nói nhiều chứ hả thầy? Thầy là thầy giáo cơ mà.”

Thế này thì không leo không được rồi. Không leo thì đám học trò lớn tông ngồng thế này sẽ coi thường thầy. Là thầy trò nhưng chúng chỉ kém thầy vài ba tuổi nên máu đàn ông trong người đã sẵn rồi. Cái Súa này thật tẻ, biết thầy chưa leo bao giờ mà còn thách đố. Mà có leo được, rồi uống hết cả chai rượu kia thì thầy cũng chẳng uống được.

Tiếng reo hò của đám con trai bắt Cường phải leo và phải chứng minh cho bọn chúng rằng khi đã quyết tâm làm việc gì thì sẽ làm được, như ở lớp anh vẫn dạy chúng phải chăm chỉ và quyết tâm học để thoát nghèo vậy. Thầy bước đến chân cột, ngược mắt lên nhìn, thấy nó cao tít hút như đến trời vậy.

Tiếng reo hò của bọn con trai kéo bước chân của các đám chơi khác cũng xúm vào đám leo cột càng làm cho thầy giáo xấu hổ. Thành ra cả bản Sùng Mừng này đến xem thầy giáo leo cột lấy rượu rồi. Thế nên dù phải tước tay, tước chân thì cũng phải lấy được bầu rượu trên ngọn cột xuống, nếu không thì việc dạy học ở đây không được tốt nữa.

Cường hít một hơi dài, chậm chạp đặt tay vào thân cột. Nghĩ đến, ở nhà mình vẫn trèo cây cau cao vút hái cau cho bà nội ăn trầu. Cứ coi như bầu rượu kia là chùm cau đi. Từng bước, từng bước Cường bấu chặt lấy thân cột, nhích lên cao dần. Cần phải chắc chắn, nhanh một chút sẽ trượt hoặc mệt sẽ không chạm được bầu rượu. Bên dưới, người bản hò reo cổ vũ cho thầy giáo. Họ đang thử xem thầy giáo có làm được những việc con trai Mông làm không, hay là chỉ biết nói theo sách thôi.

Súa là người mong nhất thầy lấy được bầu rượu xuống. Không phải để uống mà để Súa có cơ hội cho thầy uống rượu và biết rằng sẽ còn nhiều

người ở đây muốn mời thầy.

Đám hội ồ lên ào ào, "Được rồi, được rồi, hoan hô thầy giáo."

Bọn học sinh càng phấn khích vì thầy giáo đúng là thầy giáo. Thầy nói cũng hay làm cũng tốt. Cường vẫn bầu trên ngọn cột mà thờ chứ không xuống ngay như những thằng trai Mông khác. Vì Cường không phải lấy bầu rượu này để được uống rượu, mà vì uy tín của một người làm thầy giáo duy nhất ở bản Sủng Mừng này. Hai năm ở với người Mông, Cường hiểu, dạy con họ học không quan trọng bằng tạo được uy tín. Những người dưới kia tin thầy giáo thì bảo làm cái gì họ cũng sẽ làm được. Thế là Cường nhìn xuống mà nghĩ, những người dân này, thật thà đến cả tin.

Đám hội hò hét bảo thầy xuống đi, xuống để còn uống rượu. Đám con trai đã ủa Súa với một đứa khác đến gần chân cột nhất để Cường xuống chạm đất một cái là mời uống luôn. Hai đứa con gái xinh đẹp nhất bản sẽ mời hai chén đầu tiên.

Nhất định Cường phải uống liền một lúc hai chén rượu to thế kia đã rồi mới đến uống các chén của người khác mời. Không leo lên cột thì không có uy tín. Mà leo được rồi thì phải uống rượu. Cường nghĩ đến uống rượu là đã chóng hết cả mặt. Nhưng không thể không uống. Từng chén từng chén một, ai cũng có lý do để chúc mừng thầy giáo, leo được cột lấy rượu là thành con trai Mông rồi, thầy có thể ở đây để dạy bọn trẻ con thành thầy giáo như thầy để chúng không phải đi nương mà sẽ thoát nghèo. Lúc đầu Cường thấy mọi người còn rõ ràng, sau cứ mờ dần đi.

Ai cũng đến mời, mà ai mời Cường cũng uống là sao nhỉ. Hình như có ai đó đứng đằng sau rót rượu vào chén của mình liên tục, rồi lại giúp mình đưa chén lên miệng vậy. "Say rồi, say lắm rồi bà con ạ. Tôi không uống được nữa đâu."

Nói được vậy rồi Cường ngã lăn ra, nhưng vẫn thấy có người đỡ được mình. Thấy ai đó nói: “Bọn mày dìu thầy về trường đi. Đưa lên giường cho thầy ngủ một giấc, chiều tỉnh lại gọi ra chơi hội tiếp.” Đám học sinh xúm vào, bảo dìu nhưng là chúng nó khiêng thầy về trường, rồi tổng ục thầy vào cái giường bé tí bên trái của dãy nhà học rồi chẳng thèm đóng cửa mà chạy luôn lại đám hội.

Nhưng có một người không thèm chơi hội nữa. Súa đã bỏ đám hội để về cái căn phòng có mỗi một chiếc giường ấy. Cửa đã nhẹ nhàng đóng lại. Căn phòng thành ra tối om. Bao nhiêu ván lấy được, bao nhiêu tờ bìa, tờ lịch thầy mang dán hết lên tường để tránh gió lùa thành ra làm cho căn phòng tối như ban đêm. Súa thấy thầy nằm im thì lay lay người gọi: "Thầy ơi! Thầy ngủ à?" Chẳng thấy thầy nói gì, Súa không nói nữa.

Súa lặng lẽ cời từng lớp áo. Trời rất lạnh mà vì rượu, vì hơi thở của chính mình quện với hơi thở của thầy làm ấm hân căn phòng lên. "Em yêu từng hơi thở của thầy mà thầy không biết. Em đã xin thầy lên ngồi bàn trên cùng, trước bàn của thầy, chẳng phải vì trời tối, chẳng phải vì tai em kém mà là vì em muốn hàng ngày được ở gần nhất hơi thở của thầy. Hôm nay, em được trọn vẹn trong hơi thở này. Em sẽ thỏa mãn những âm thầm của em." Súa đứng khóa thân trước mặt mà Cường vẫn nằm im.

Súa cũng không nói gì nữa. Tự đứng ngắm mình và tự thấy rằng, một đứa con gái Mông thì chỗ nào cũng tròn đầy thế này mà gả cho thằng Sến thì chẳng phí đi à! Rồi Súa lại trách bố mẹ không biết thương một đứa con gái đẹp mà gả cho thầy. Để mấy ngày nữa thôi Súa làm vợ thầy Cường rồi thì bố mẹ tha hồ mà nhàn rồi.

Thầy Cường có lương, thỉnh thoảng sẽ cho Súa một ít để mang về cho bố mẹ chứ chẳng như mấy thằng trai Mông, chẳng bao giờ nghĩ tới việc chăm sóc vợ hay bố mẹ vợ cái gì. Con gái cũng phải có giá của nó chứ. Đàng này Súa lại là đứa con gái đẹp nhất bản thì phải được gả cho một

thằng trai danh giá nhất bản chứ, đó là thầy Cường. Và con gái cũng phải biết tự quyết định đời mình chứ.

Súa vừa nghĩ vừa lặng lẽ cởi quần áo của thầy ra. Súa tự ngăm cả mình và thầy. Hai con người đẹp đẽ này phải là vợ chồng của nhau chứ.

Người thầy đẹp đến độ cái Dưa đã bảo là như "mình con rồng trắng vậy", cho nên nó cũng thích thầy như Súa. Nhưng hôm nay thầy thuộc về tao rồi Dưa nhé. Súa mỉm cười rồi kéo chăn đắp cho hai người. Người thầy ấm thế, thơm thế. Súa mân mê khắp mặt, hôn lên từng nét trên khuôn mặt hăng đêm Súa vẫn mơ tưởng. Súa đã mơ được thầy hôn môi, và hôm nay tự Súa sẽ hôn môi thầy chứ không đợi thầy hôn nữa.

Môi đàn ông mà mịn ơ là mịn, mềm như mật ong vừa vắt ra khỏi sáp vậy. Đám đàn ông con trai bản này chẳng ai có đôi môi vừa mềm vừa nói dẻo như thầy. Súa âu yếm khắp cơ thể thầy, cái chăn trượt xuống đất rồi mà cũng chẳng biết nóng hay lạnh nữa. Và khi chạm đến phần dưới thì thầy đột ngột co chân lên. Súa lại lặng im.

Thầy lại ngủ im. Nhưng Súa không lặng im mãi để thầy ngủ được. Súa áp hân mặt mình vào đó và thấy ấm ơ là ấm. Và thầy không còn nằm im được nữa. Súa cứ nhẹ nhàng, nhẹ nhàng dẫn thầy theo những gì hăng đêm mình vẫn mơ.

Khi chính Súa mệt, nằm thõ bên thầy thì thầy mới tỉnh hẳn. Hình như lúc ấy mới hiểu ra là từ nãy tới giờ là thật chứ không phải mơ.

Thầy nhìn sang phía Súa, lay lay Súa rồi hỏi: “Là thật hả Súa?”

- Là thật, không phải mơ thầy ạ!

Thầy bật dậy. Tỉnh hẳn giấc mơ đẹp, rồi rít xin lỗi Súa.

Nhưng Súa thì vẫn nằm im mà nghĩ: “Lúc này thầy chẳng giống thầy giáo tí nào.”

- Thầy không phải xin lỗi đâu. Là tại rượu thôi mà.

- Nhưng tôi phải làm sao bây giờ?

- Không phải làm sao cả. Thầy cứ coi như không có chuyện gì xảy ra.

Rồi Súa đứng dậy, lặng lẽ mặc váy áo rồi chào thầy đi về. Thầy thì chẳng hiểu tâm trạng mình thế nào nên cũng cứ ngồi im trên giường mà nhìn Súa về thôi.

*

Súa về nhà thì trời đã tối mịt, liền gọi bố dậy bảo:

- Con vừa ở cùng thầy Cường rồi. Con làm vợ chồng với thầy rồi. Bố mẹ cũng không thể gả con sang nhà thằng Sếnh nữa.

- Mà nói thế là thế nào? - Bố Súa tròn mắt hỏi.

- Con không thích thằng Sếnh. Con thích thầy Cường. Bố mẹ không thể ép gả con được nữa. Nếu không cho con ở với thầy Cường thì con sẽ lên xã báo đấy.

- Cho mà đi học tưởng mà biết thương bố mẹ, thế mà mà hư hỏng. Thầy giáo ơi là thầy giáo, mà dạy trẻ con thế à?

Bố Súa lao đến dãy nhà học của thầy mà đánh đấm đá thầy. Thầy cũng chẳng tránh, chẳng chống lại. Thầy hiểu rằng sự tức giận của một người bố khi biết con gái mình không còn trong trắng nó cao tới mức nào. Cứ để bố Súa nguôi tức rồi thầy mới xin lỗi và xin chịu trách nhiệm.

Nhưng chẳng đợi bố Súa hết cơn đánh đập Súa đã đứng đằng sau. “Bố đừng đánh nữa. Không phải tại thầy. Là do con ép thầy. Thầy say rượu không biết gì đâu.”

- Mà bệnh nó à? Mà muốn hại tao với mẹ mà nên mà bày ra thế chứ gì?

- Con không hại bố mẹ. Chỉ vì con không muốn thành vợ thằng Sến thôi.

- Thế là sao? - Thầy Cường ngạc nhiên.

- Là em muốn làm vợ thầy nên em làm thế. Bố mẹ em muốn gả em cho thằng Sến học dốt nhất lớp đấy.

- Nhưng mà các em mới có mười tám, còn trẻ quá để lấy vợ lấy chồng.

- Là bố mẹ em nợ họ Sùng một người. Ngày xưa bố em nghèo quá, lấy mẹ em không có tiền cưới. Họ nhà mẹ em đồng ý gả mẹ em cho bố với điều kiện khi sinh được con gái phải trả về nhà mẹ em làm dâu. Nhưng em không muốn. Bây giờ có luật hôn nhân và gia đình rồi. Em không muốn ở với người em không yêu. Em muốn ở với thầy.

- Thế thì mà cũng đã đến tuổi dâu mà đòi.

- Nhưng như thế này rồi thì nhà thằng Sến không cần một đứa con gái hư hỏng về bên ấy làm dâu nữa.

Đến giờ thì thầy hiểu mình đang bị “gậy ông đập lưng ông” rồi. Nếu mình không đến Sùng Mừng, không dạy những đứa trẻ con đi học thì không có Súa ngày hôm nay. Nếu Súa chỉ quần quanh trên nương và ở nhà thì Súa không nghĩ được những điều như này. Những điều mình đã dạy Súa đã vận dụng vào để được thoát khỏi những luật tục và lại giáng ngay vào

mình. Nhưng mình chấp nhận, có một người vợ thông minh như Súa cũng không phải tồi.

Và cho đến hôm nay, mùa đông càng ngày càng lạnh. Cường cảm thấy thời tiết càng ngày càng khắc nghiệt. Học sinh phải nghỉ học, nhưng năm nay không có nhà nào mở hội Gầu Tào để mà vui. Cường cũng phải ở lại để trông nom hai mẹ con nên không thể về quê được.

Thế mà những hoa văn hình con ốc kia Súa lại nghĩ rằng, mai sau con cháu sẽ nghĩ ngày xưa các cụ sống rất sướng, vì môi trường tốt thì đúng là chỉ có Súa mới nghĩ ra. Đợi con cai sữa, Cường sẽ cho Súa đi học tiếp, để cho mọi người hiểu rằng một đứa con gái cũng có giá trị của nó và phải được tự quyết định đời mình thì mới sống tốt được.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 2: Người Tạo Nghiệp

Bản Dao sắp có đám. Một đám đầy sự lo ngại của bất kỳ ai. Từ khi người này sắp không còn hơi nữa thì cả bản đã lo lắng. Ai sẽ chịu đứng ra làm thầy cho người ấy? Ai sẽ chịu làm phép giúp hồn người bay được đến tổ tiên? Thầy nào dám nhận nhốt hồn người ấy ở bàn thờ ma nhà mình?

Vợ con Siểm liệu có dám mang lễ nhờ thầy không? Biết bao nhiêu suy đoán của người bản, những việc này không ai giúp được người nhà Siểm. Thằng con trai mới mười lăm tuổi đã biết bố không được lòng người bản, nhưng khi bố nằm xuống, nó vẫn phải làm những việc bắt buộc cho người đã khuất.

Nhưng chọn ai để làm thầy cho bố thì quả thực nó không dám nghĩ. Mấy tháng nay, cả nhà đã chuẩn bị lễ tang chu toàn, nhưng chỉ là phần dương mà thôi, còn phần âm, phải đến lúc này mới làm. Mà làm thì chưa biết người được nhờ có giúp không.

Cả làng giờ có ba thầy cúng có thể làm việc đám. Người thằng Sần không dám nhờ nhất là thầy Thiệp - người đã dẫn đường cấp sắc cho bố nó ngày trước. Thầy Hào và thầy Đi không ưa nhà nó nên không biết có chịu giúp không.

Lúc còn sống, bố nó đã từng nói: "Chẳng phải cái gì linh thiêng cả, chỉ là chết thôi mà, sao phải cầu kỳ, sao phải đưa hồn. Chết là hết!" Nhưng giờ bố nằm kia, nó đã bắn ba phát súng báo hiệu mà chưa dám cầm gói thuốc lào đi nhờ thầy. Song vẫn phải đi, nên nó đến nhà thầy Hào trước, vì nhà ấy

xa nhất. Vừa đi nó vừa nghĩ, nếu thầy Hào không nhận gói thuốc Lào này thì nó sẽ mang luôn sang nhà thầy Đi.

Đêm cuối tháng, chẳng có trăng, chẳng có sao, bầu trời nặng chịch như muốn chụp cả màn đêm lên đầu thằng con trai Siểm. Nó thực sự chẳng cần nhìn đường nên cũng chẳng cần ánh sáng. Trong lòng nó đang lo sẽ mưa. Chưa bao giờ bản Dao bị mưa vào ngày có người mất, đã có lời truyền "nếu người nào sống có tội, khi chết trời sẽ mưa". Nó sợ cho bố.

*

Mãi mấy đời nay nhà Siểm không thể là nhà to nhất, họ Đặng không là họ lớn nhất bản. Mỗi lần bản có việc, họ Bàn, họ Lý đều giơ vai ra gánh những phần lớn nhất. Họ Đặng có xung phong thì làng cũng không đồng ý cho làm. Tại sao chứ? Người họ Đặng biết làm thầy cũng ít hơn người của hai họ kia. Đặng Văn Siểm là một thằng có chí lớn nhất họ. Nó luôn thắc mắc tại sao người họ Bàn, họ Lý lại được trọng vọng hơn người họ Đặng nhà nó, nhiều người họ Đặng cũng trọng vọng người của hai dòng họ kia. Trong truyện cổ người Dao truyền lại, họ Bàn là họ tổ của người Dao.

Ông tổ là Bàn Vương. Từ đó người Dao mang họ Bàn đông hơn, giỏi hơn thì được trọng vọng. Nhưng họ Lý và họ Đặng thì chẳng có truyện cổ nào giải thích cả, vậy mà bao nhiêu đời nay người họ Lý vẫn đứng trước người họ Đặng là sao? Siểm bực nhất là đám cúng, cấp sắc hay cưới, những thầy được mời đều là người họ Bàn và họ Lý. Đến cả người họ Đặng mở cúng cũng nhờ thầy của những họ ấy. Thầy cúng họ Đặng chỉ được mời làm cúng nhỏ và được trả công ít.

Ngẫm đi, ngẫm lại, mấy đời nay đều thế, không biết lấy gì giải thích được. Không giải thích thì thôi, nhưng Siểm quyết thay đổi, phải làm cho uy danh dòng họ Đặng lớn hơn hai dòng họ kia, ít nhất là trên bản Khuổi Lùng này.

Đêm cuối tháng Chạp trời đen đặc. Siểm sẽ không ngủ trước như mọi năm. Đêm nay cần làm một việc để thay đổi vận mệnh cho dòng Đặng. Vợ Siểm đã nhốt con gà trống giò để tí nữa mổ làm cúng giao thừa, nhưng Siểm sẽ không cúng bằng con gà ấy.

Không một ánh sáng dầu chỉ lờ nhờ soi bước chân Siểm trên con đường mòn dẫn lên nhà thầy Thiệp. Nhưng không nhìn thì Siểm vẫn bước trên con đường dốc ấy không một chút ngập ngừng. Trước tiên phải làm con chó im lặng. Siểm mang theo bả chó nướng thơm phức bằng thính cá. Chó nào mà chẳng háu ăn. Gần đến bờ rào nhà thầy Thiệp, Siểm vút một miếng vào trong.

Mùi thính thơm lừng đập vào mũi, nó chạy bịch bịch xuống thang để tìm chỗ có mùi. Cái mồm nó câm ngay từ khi cái mũi làm việc. Siểm ném thêm miếng nữa chỗ bờ ao, con chó lại chạy ra đó, xức luôn một miếng nhai ngau ngáu. Miếng quyết định Siểm ném luôn khi nó xức xong miếng mồi kia. Con chó tưởng vẫn được miếng ngon ăn không suy nghĩ gì. Miếng thịt thính chưa qua cổ họng được bao lâu, nó đã khuyu xuống, mồm chẳng ngáp được cái nào trước khi hiệu kiếp chó đã kết thúc.

Con chó nằm im thín thít là Siểm xử đến bọn gà. Bột ngô trộn với thuốc ngủ nghiền nát đã ngấu, thêm một chút thính thơm lừng nữa. Bọn gà đang ngủ ngủi thấy mùi thính lục tục dậy. Siểm luồn tay vào cửa chuồng, nạy được then cửa, đổ bột ngô vào máng. Bọn gà tranh nhau ăn.

Một lúc, Siểm ngồi nghĩ, không phải là không làm được điều mình muốn. Chỉ là từ trước đến nay người họ Đặng cứ cam chịu mà thôi. Đến Siểm thì sẽ khác, dần dần sẽ làm chủ dòng họ Đặng, làm chủ cả bản Khuổi Lùng này chứ không phải cứ let đẹt mãi mãi đời nay. Nghĩ kỹ thì cũng thấy may mắn rằng mình đã được thầy Thiệp làm thầy dẫn trong lễ cấp sắc.

Bước chân mình đã được dẫm lên chân thầy, đường đời của mình sẽ vinh hạnh ít ra cũng được bằng đường đời của thầy. Giờ thầy là thầy cúng

lớn nhất bản, rồi mình cũng sẽ được đứng trên vị trí mà thầy đang đứng, để rồi cả bản sẽ phải cúi chào mình như chào thầy bây giờ.

Nhà cũng không phải dạng nghèo khó gì, vừa chớm mười tuổi Siểm đã được làm lễ cấp sắc. Một thằng bé học lớp năm trường bản đã được công nhận là đàn ông hơn hai mươi năm về trước. Vậy mà hơn hai mươi năm sau vẫn chưa đặt được chân vào vị trí thầy cúng uy danh nhất bản như thầy Thiệp. Đêm cấp sắc dập dồn trong tiếng trống, chiêng, thanh la, chũm chọe. Đặng Văn Siểm bước theo bước dẫn của thầy Thiệp.

Trong đầu Siểm ngưỡng mộ những bước dẫn uy nghiêm và mềm mại ấy. Thầy Thiệp trong bộ áo rồng dẫn những vòng dèo mà tròn trong đêm cúng. Một đứa trẻ được làm cấp sắc, được nhà chọn cho thầy dẫn thế nào thì sau này sẽ bước theo những bước dẫn của đêm cấp sắc này.

Siểm vẫn còn nguyên cảm giác được đặt bàn chân mình lên bàn chân thầy, tay mình được nằm gọn trong bàn tay thầy vào đêm cấp sắc. Bàn chân thầy Thiệp to, ấm và vững chắc. Bàn tay thầy ấm và mềm. Tay những người đàn ông trong bản đều chai cứng đến nỗi lòng bàn tay máu không chảy đến được nên thô ráp và lạnh. Nhưng bàn tay thầy cúng không phải làm việc nhà, việc nương nên rất mềm và ấm.

Chiều nào thầy Thiệp cũng ngồi sàp thêu áo cúng, mũ cúng để hiện lên không biết bao nhiêu con rồng, con phượng làm Siểm ngưỡng mộ và mơ ước mình cũng được như vậy, nhưng Siểm lại không biết cắt may và thêu. Siểm cũng mê mẩn hình ảnh thầy ngồi viết sách cúng trên cửa sổ nhà sàp, hướng sang nhà Siểm. Lúc thầy viết sách cũng chỉnh tề trong quần áo, mũ của thầy cúng trông như Ngọc Hoàng đang ngồi bên thư án.

Siểm nghĩ, khi thầy Thiệp lên trời chắc chắn sẽ được đến chỗ Ngọc Hoàng, ít nhất cũng được làm một vị quan, chứ không như những người bình thường khác, may lắm chỉ được đến chỗ tổ tiên. Nếu thầy Thiệp được lên chỗ Ngọc Hoàng thì sẽ phù hộ cho con cháu đời đời được sung túc, an

nhàn để dòng dõi nhà thầy đời nối đời làm thầy cúng. Nhưng, Siểm cũng không biết viết chữ Nôm Dao như thầy.

Đêm cấp sắc, những đứa trẻ khác chẳng nhớ nổi mấy chi tiết, nhưng Siểm nhớ rất rõ đêm cấp sắc của chính mình. Đã nhiều lần Siểm xem cấp sắc, nhưng chưa thấy đám cấp sắc khác hơn được đám cấp sắc của mình. Tự Siểm cũng thấy mình là người giỏi, nhưng chỉ vì là người họ Đặng nên không có được vị trí cao trong bản. Vậy thì chính đêm nay, Siểm sẽ hoán đổi vị trí của mình và người thầy dẫn năm nào. Bọn gà đã ngủ lảnh hết cả. Siểm thò tay tìm một con gà trống giò. Lăn mãi trong mấy chục con gà mới sờ thấy con cần lấy. Siểm lôi nó ra, rón rén về. Siểm định ninh, về tới nhà, nhúng đầu nó xuống ao cho tỉnh, rồi đổi con gà vợ đã nhốt thành con gà này.

Đến bờ ao, Siểm nhúng luôn đầu con gà xuống nước. Nó bị lạnh, sặc nước kêu toác lên. Vợ Siểm chạy xuống hỏi: "Bố thằng Sần làm gì thế?"

- Không làm gì. Kệ tôi!

- Thế cầm con gà làm gì?

- Mổ thịt cúng giao thừa.

- Ở hay, tôi mổ xong rồi, chuẩn bị luộc rồi. Bố mày thả con đấy vào chuồng đi.

Siểm hắng hực. Làm sao mà mổ sớm thế chứ. Đã tính là mang con này về mổ cúng lấy vía nhà thầy đổi sang nhà mình để hoán đổi vị trí cơ mà. Đúng là con vợ này, làm cái gì cũng nhanh, hỏng hết cả việc của mình. Siểm đâm ra bực vợ trong đêm giao thừa. Giờ thì làm gì với con gà này đây? Thả ra thì chẳng bỏ, thịt thì chẳng giải thích được với vợ. Nhốt nó vào làm gà nhà mình, đến rằm tháng Giêng cúng cũng được.

*

Vừa ngày đầu xuân vợ thầy Thiệp đã đi tìm gà. Bọn gà thì nào có phân biệt được ngày đầu năm hay cuối năm, nên nó không về chuồng thì phải đi tìm thôi. Vợ thầy đi khắp các nhà xin xem chuồng để tìm gà. Đến chuồng nhà Siểm thì con gà đang ở đó, nhưng Siểm bảo là gà nhà mình. Gà giống nhau là chuyện bình thường, lại bảo vợ thầy Thiệp vừa đầu năm đã nhận xằng nhận bậy.

Mấy ngày Siểm vẫn không thả đàn gà, bởi nghĩ rằng, nhốt nó lâu trong chuồng nhà mình, nó sẽ quen hơi đàn gà nhà rồi kể cả có thả ra thì đến tối nó cũng sẽ vào chuồng nhà mình chứ không về nhà kia nữa. Vợ thầy Thiệp biết là như vậy, nhưng không thể bắt Siểm mở cửa chuồng gà xem nó đi về chuồng nhà nào. Mãi đến khi trưởng bản đến bắt buộc phải mở cửa chuồng gà thì cũng là hôm thứ năm. Siểm tin đến chiều tối thể nào con gà cũng vào chuồng nhà mình nên mới mở cửa chuồng.

Siểm ngồi trên sàn phơi thóc nhìn đàn gà. Nhà nào cũng ngóng đến chiều tối xem đó là con gà nhà nào. Chẳng lẽ vợ thầy Thiệp lại vu oan cho nhà Siểm? Hay nhà Siểm xấu bụng ăn trộm gà? Nó đã nhốt gà mấy ngày rồi, đến khi thả ra con gà sẽ về nhà nào?

Giờ gà lên chuồng, con gà vẫn quần quanh với đàn gà nhà Siểm. Nhiều người nghĩ, chắc là gà nhà Siểm thôi. Con gà vẫn ăn cùng đàn gà nhà Siểm, quanh đi quần lại với đàn gà nhà Siểm. Nó là con cuối cùng vào chuồng trong đàn. Siểm cầm chắc phần thắng trong tay, mỉm cười đi từ trên sàn xuống đóng cửa chuồng. Nhưng vừa đúng lúc đóng cửa chuồng thì con gà vụt ra, bay qua đầu Siểm, đậu trên hàng rào rồi nhảy xuống chạy về nhà thầy Thiệp.

Siểm đứng nghệt ra. Hắn xấu hổ nhìn mọi người. Người đứng gần, đứng xa theo dõi con gà từ nãy đến giờ bảo:

- Không phải của mình không nên nhận đâu Siểm ạ.

Hắn đột nhiên quát lên:

- Nó là gà nhà tôi. Nó đã vào chuồng nhà tôi rồi cơ mà. Tại thầy Thiệp làm phép cho nó chạy về chuồng nhà thầy đấy. Mọi người phải tin tôi chứ.

Không ai nói gì, mọi người đều tản đi hết. Siểm vợ lấy tay trưởng bản bắt công nhận cho con gà ấy là của nhà mình, chỉ tại thầy Thiệp làm phép nó mới về nhà thầy thôi. Trưởng bản đành ôn tồn:

- "Gà quen chuồng, người quen buồng", đấy là tập tính rồi. Vừa đầu năm cậu đã gây chuyện phiền phức cho mọi người.

*

Chẳng nhẽ ai sinh ra thế nào đều đã được Ngọc Hoàng sắp đặt sao? Nhưng dầu có thế thì Siểm cũng phải thay đổi cho bằng được. Giờ đã trở thành người xấu rồi thì sẽ chẳng bao giờ tốt lên được trong mắt người làng. Làm lần một không được thì làm lần hai, làm nhẹ không được thì làm nặng. Người trong bản không làm được thì nhờ người bản khác. Siểm mang gạo, mang bạc đến làng Dao trên Cao Bồ. Người Dao ở Cao Bồ giỏi giang hơn người Dao ở Khuổi Lùng chắc chắn sẽ bày cho Siểm cách để được sống hơn thầy Thiệp.

- Thầy phải giúp tôi. Mấy đời nay, họ Đặng chẳng ngừng được cao đầu thì xấu hổ lắm.

- Làm thế thất đức lắm.

- Chịu thất đức đời tôi, mà đổi được cho các đời sau một vị thế cao hơn tôi cũng chịu.

- Nhưng tôi sợ lộ ra anh sẽ bị người bản phạt, mà phạt bằng hình thức cao nhất của người Dao ta, là điều gì thì anh biết rồi đấy.

- Tôi chấp nhận! Thầy giúp tôi. Chỗ bạc này là tất cả để tôi đánh đổi!

Không phải ai cũng làm được phép chài. Mà thầy Chấn làm được chài thì không phải ai cũng biết. Người được truyền phép chài cũng không được nói ra học từ thầy. Nếu nói lộ, tự động khác bị chài ngược mà hại đến thân. Ai nhờ, tự tìm đến. Ai được truyền tự thầy cân nhắc. Siểm ở nhà thầy Chấn với thân phận học việc cúng.

*

Cho đến ngày hôm nay, thầy Thiệp lại vào đúng chỗ ngày trước mình dẫn đường cấp sắc cho Siểm, nhưng lần này ở vai thầy cúng đưa hồn Siểm đi. Đám ma dành cho Siểm là đám phải nghĩ nhiều nhất của bản và là điều sợ hãi đối với thầy Thiệp. Ba thầy trong lễ cấp sắc của Siểm ngày trước nay chỉ còn duy nhất một mình thầy Thiệp. Thầy Vành, thầy Sản đã về với tổ tiên từ lâu. Ai cũng truyền tai nhau lỗi là do Siểm làm chài hai thầy, nhưng chẳng có căn cứ nào cả. Siểm có làm chài thật không, đã chài những ai thì không khẳng định được. Nếu đã chài hai thầy rồi, sao không làm chài nốt thầy Thiệp. Chính bản thân thầy Thiệp cũng không có chứng cứ nào để nói Siểm có biết chài để hại hai thầy không. Nhưng ý nghĩ, linh cảm của người bản đôi khi là điều không thể giải thích được. Và cách ứng xử của người bản với Siểm thì thầy dù uy danh đến mấy cũng không điều chỉnh được.

Giờ, dù không muốn thì cũng không bắt nghĩa quá với Siểm được. Thằng con đã đi nhờ các thầy khác nhưng không ai nhận lời giúp làm ma cho bố nó. Ai cũng nói: "Nếu thầy Thiệp chịu đứng thầy cả thì họ sẽ làm thầy phụ."

Đêm nhà đám âm âm trong tiếng chiêng, trống, nhưng không mang niềm nuôi tiếc của người dự đám. Tiếng trống rời rạc, tiếng chiêng lỏng lẻo, tiếng cúng chuội đi cho qua những phần việc của một đám tang. Người bản đang trông chờ vào quyết định của các thầy.

Ba thầy đã ngồi vào vị trí linh thiêng, phía sau gian thờ khiến tiếng trống, tiếng chiêng hướng cả vào đấy. Ngồi đây, nhìn ra đàn cúng thấy lòng nôn nao, tim loạn nhịp. Không phải lo cho bản thân mình mà là lo cho sự việc sắp phải làm cho Siểm. Trong số năm thầy, không ai mở lời trước, là thầy cả, Thiệp đành mở lời trước.

- Các thầy cho giúp số tăng củi để làm lễ hỏa táng nhé!

- Năm tăng là ít nhất rồi. Ta không cần phải quyết việc này. Tôi nghĩ trong đầu mỗi người đều bằng lòng dành cho nó năm tăng.

Chẳng ai nói thêm lời nào. Siểm đã sống như vậy thì bản bằng lòng cho nó được hỏa táng cũng là sự tha thứ rồi. Dẫu rằng sự có tội và tha thứ này không ai nói ra bằng lời. Nhưng lễ hỏa táng sẽ thế nào thì không ai đoán định được.

Vách sàn nhà đã được dỡ ra, toang hoác xuống cống, xuống đường mòn và ra bãi thiêu. Thiệp đến vách cửa làm phép. Thấy luôn rằng, sao lúc làm nhà lại chọn hướng này. Nhà sàn một cửa cho người, một hướng cho ma, nhưng sao nhà Siểm lại chọn hướng cho ma thẳng ra bãi thiêu. Thầy xem hướng dựng nhà cho Siểm quên sao? Bãi thiêu thì đã ở đó mấy trăm năm. Vậy thì từ ngày làm nhà, đám nào thiêu cũng hướng thẳng vào cửa ma nhà Siểm.

Không biết bao nhiêu ma vía mạnh đã qua cửa này vào đây nên nhà Siểm mới thành ra thế này sao? Thầy Thiệp giật mình trượt chân, tự cảm như thể ai kéo mình xuống sàn qua lối này. Không phải, chỉ là linh cảm thôi, lối này dành cho ma, không phải cho người. Mình chỉ đứng đây làm việc của thầy cúng thôi. Chỉ mình Siểm phải đi đường này, không được lồi ai theo vách sàn xuống đất.

Chân tay Thiệp như bị ai kéo nặng trĩu. Tay vung lên chẳng được, người toát mồ hôi lạnh, lòng bàn tay nhót mồ hôi hột. Chân bị kéo trượt

xuống sàn. Thiệp không giải thích được tự mình cảm thấy vậy hay là Siểm đang muốn kéo mình theo nó. Quan đã đi rồi. Con cháu Siểm theo sau không một tiếng khóc đưa lối. Người bản cũng chỉ đang làm những việc cuối cùng dành cho Siểm. Nhưng Thiệp biết trong lòng mỗi người đều đang lo. Nếu điều ấy không xảy ra thì mỗi người đều không hài lòng. Nếu điều ấy xảy ra thì ai cũng sợ.

Quan xuống khỏi sàn. Trời sập mưa. Sấm chớp giạt nhằng nhịt trên trời. Sét đánh oành một tiếng xuống đúng chỗ đang chất củi hỏa táng. Những người di quan vì giạt mình mà ngã, quan rơi, lăn xuống dốc.

Thiệp sợ, bỗng nhìn thấy thầy Vành và thầy Đi đứng đằng trước, đôi mắt trách móc dành cho người chịu đứng ra làm thầy cả cho đám. Nhưng việc đã quyết rồi. Xin hai thầy bỏ qua, đừng bắt tội nó.

Đám củi được xếp lại trong cơn mưa âm ập. Trong đêm đen không một lời cất lên. Giá là đám khác thì lúc này là lúc vui nhất của người làng dành cho người quá cố. Đưa người lên tắm lửa để sạch sẽ đến chốn tổ tiên thanh tịnh, ai nấy đều vui cười tiễn chân. Nhưng có lẽ trăm năm nay mới phải làm một đám đặc biệt thế này. Thiệp biết sứ mệnh mình ở đám này quá nặng. Giờ trời trút mưa, ai cũng hiểu trời chẳng tha cho Siểm. Trời tạo nghiệp khó chống, người tạo nghiệp khó sống.

Mưa cũng phải làm cho hết các phần việc cần làm. Củi ướt rồi, cháy sao đây. Người ướt và lòng người lạnh rồi. Đành phải bảo mấy thanh niên về lấy dầu đổ vào củi để đốt, đem thêm củi để đốt cho cháy bằng hết. Củi chỉ được phép ấp vào thêm chứ không được làm cho thêm tăng.

Củi ướt, thêm dầu cháy trong mưa. Lặng lẽ trong đêm đen núi, đen rừng, đen cả cột khói hỏa thiêu. Thiệp thực sự sợ, nhưng không khác được nữa. Đã quyết thứ tha cho để nó được hỏa thiêu, nhưng giờ thành ra thế này đành chờ đến cuối cùng trời cho sao được vậy. Người đứng trong mưa, nhìn

chăm chăm vào đám lửa. Mưa giội xuống nhưng củi mới vẫn vút vào. Chẳng ai nói câu nào khiến lòng người càng nặng.

Sao phải thế này hả Siểm. Có nhất thiết phải làm cho mình và mọi người khổ thế này không? Ai tin, ai không tin có số mệnh? Ai tin có Ngọc Hoàng ngự trị trên kia. Siểm bảo không tin nhưng giờ tất cả đều tin. Thực sự, Thiệp cũng không muốn dành cho Siểm lễ thiêu, vì lo đến điều đang xảy ra đây. Nhưng con trai Siểm đã cầu xin. Bởi thực ra, thà bi đát nhất của một lễ hỏa táng còn hơn là phải chôn. Được hỏa thiêu là một sự cầu may cho kiếp người của Siểm. Biết đâu trời thương mà cho con cháu toại nguyện về hồn Siểm. Còn nếu Ngọc Hoàng không tha thứ thì vẫn còn nước cuối cùng để cứu cho cuộc sống của con cháu Siểm.

- Thầy Thiệp! Quyết việc đi. Cứ thế này không ổn đâu.

Thiệp giật mình với lời giục của thầy hai. Thiệp vẫn đang mong trời ngừng mưa để cứu vãn vị thế cho những người họ Đặng. Nhưng xem ra không được rồi.

- Cho thanh niên về lấy xẻng nhé!

- Được!

Giờ thì đành dùng đến cách cuối cùng thôi. Củi không chất thêm vào nữa để cho lửa tàn đi. Nhưng giờ thì chọn ai để làm việc này đây. Dẫu rằng nếu ai được chọn người ấy cũng hết mình thôi. Người làm việc này sẽ được cả bản kính trọng về tấm lòng cao cả, về tình thương dành cho Siểm và sau hết là sẽ có phúc phận lớn trong đám tang của chính mình. Sẽ được một đặc ân - hỏa táng bằng mười hai tấn củi. Nhưng chắc cả mấy trăm năm chưa ai phải làm việc này, chưa ai bị như Siểm.

Đặc ân được hỏa táng để lên nơi Ngọc Hoàng có đúng hay không chính Thiệp cũng không biết, điều ấy chỉ nằm trong đầu mỗi người từ bao thế hệ mà thôi. Đến giờ thì điều đó sắp thành việc phải làm thật đây. Và ai

được chọn cũng là do Thiệp quyết. Lửa tắt rồi. Nắp quan đã bung ra, một hình hài nhẵn nhúm lộ ra. Bản thân một thầy cúng cao tay nhất vùng còn thấy sợ huống hồ là người bình thường.

- Thầy Thiệp chọn ai để nhốt rãng cho thằng Siểm? Sẽ nhốt mấy cái?

Mọi người đang trông chờ quyết định của thầy cả. Những con mắt trong đêm đen, ánh lửa cạn dần soi vào từng tròng mắt, thành những con người đỏ, hết lượt sang đồng thiêu đang lụi dần lại lượt sang Thiệp. Dầu rằng có những ánh mắt trách móc, cả ánh mắt thứ tha, nhưng quyết định của Thiệp thế nào thì người bản cũng sẽ chấp nhận thôi, nhưng vẫn muốn để mọi người cùng bỏ qua cho nó, và trông gương một người sẽ sống tốt hơn trong bản sau khi làm việc nhốt rãng cho Siểm và mang nó đi chôn trên nương. Còn cái đồng không hoàn hảo này sẽ được những người còn lại đào hố và chôn ngay tại đây. Ngày ngày cái đồng này sẽ mai một dần đi và không còn ai nhớ đến Siểm nữa đâu, một kiếp người không đáng để người ta nhớ thế này quả thật không đáng.

Thầy hai đã mang đến cái lọ để đựng rãng Siểm, đứng trước mặt Thiệp để chờ trao cái lọ cho người nào được chỉ định. Nhưng Thiệp lại bảo:

- Việc này tôi đã lường trước rồi. Để nhốt được rãng nó vào tình thế này quả thực rất khó nên tôi đã bảo thằng Pham làm rồi.

- Làm lúc nào?

- Trước lúc nhập quan. Mọi người để cho thằng Pham làm việc này đi. Cho nó một cơ hội.

Không ai nói gì nữa. Thực sự phải nhốt rãng thằng Siểm vào lúc này cũng không ai dám, thằng Pham đã làm trước lúc nhập quan là ổn hơn cả. Và thằng Pham là một thằng nát rượu.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 3: Nối Dây

Mùa cưới năm nay tràn đến thung lũng Sà Phìn bằng đám cưới cái Pà. Chưa bao giờ nó nói cho tôi biết sẽ lấy chồng, vì nó cũng chưa hề nghĩ đến điều đó. Từ khi học xong cấp ba đến giờ hai đứa chưa biết làm gì nên chỉ ở nhà làm nương với mẹ, với các em. Từ hôm nó về bên Yên Minh đến giờ chưa có dịp gặp lại. Chắc đến tết hai vợ chồng về nhà ngoại thì hai đứa sẽ được gặp nhau.

Thế mà mùa cưới bò luôn đến ngưỡng cửa nhà tôi một cách bất ngờ. Hai người đàn ông vác cái ô sùng nước bước vào cổng. Con chó sủa ầm ĩ, hai người gọi với vào xin được mở cổng. Bố cầm ô chạy ra cũng không biết là ai. Chẳng ai đến vào giờ này cả, nếu không phải là việc cấp bách. Người tiếng rất lạ nên chẳng ai trong nhà nhận ra. Hai người vác cái ô hoa, ô văn vào cổng. Cứ xòe ô sùng nước thế đứng hát những lời hay lời đẹp.

Bố đã nhận ra họ đến vì việc gì. Bình thường vào nhà thì cụp ô rồi dựng vách, đằng này hai người cứ giương ô đứng hát đến khi nào chủ nhà cho phép. Bố nghĩ chưa biết họ là mối nhà nào nhưng giữa trời mưa gió và tối thế này cứ để đứng hát thì cũng tội nên mời vào nhà.

Được phép, hai ông mỗi xách luôn hai con gà và hai chai rượu đặt ngay phía trong ngưỡng cửa, trước bàn thờ rồi mới khom lưng đứng thưa chuyện:

- Thưa anh trai, thưa chị gái! Chúng tôi đến xin được nói một câu chuyện quan trọng, được nhà Sùng Chứ Lầu nhờ cậy.

- Ờ, ờ.... mời hai bác ngồi đã.

Bố đã nhanh chóng lấy cái ghế dài đặt đằng sau hai người. Ấy là giờ nghỉ thoáng hơn mới thế, chứ ngày xưa thì ông mỗi cứ đứng đấy đấy. Khi nào ngã ngũ thì mới được mời ngồi. Nhưng hai người cũng không dám ngồi.

- Thừa anh trai! Chúng tôi xin phép đi mời hai bác trai về nhà ta nói chuyện đã ạ! Mong anh trai chờ chúng tôi nhé!

Hai ông mỗi lại quay người, lấy ô giương lên rồi đi. Chẳng mưa nữa, nhưng vẫn cứ giương ô lên, việc của ông mỗi là phải thế. Bây giờ chúng tôi mới nghe thấy tiếng xe máy đi ra. Hai người ấy đi xe máy thế mà lúc này đến cả nhà tôi chẳng ai nghe thấy.

- Bố! Hai người ấy đi mời bác Chữ và bác Sinh á?

- Ừ!

- Là về hỏi con á?

- Chắc là thế rồi!

- Nhưng họ là ai chứ?

- Hai ông mỗi nhà Sùng Chữ Lầu đấy thôi.

- Nhưng là ở tận Thái Phìn Tùng cơ mà? Là cho thằng nào chứ?

- Không biết cụ thể. Cho đứa cả hay đứa hai nhỉ? Chính bố cũng không biết là cho đứa nào. Phải đợi hai ông mỗi đi mời được hai bác của tôi về đây nói chuyện thì mới biết họ định hỏi tôi cho đứa nào nhà ấy. Trong khi chờ thì bố sang nhà ông nội nói chuyện. Thực ra nói chỉ để mà nói cho khỏi sốt ruột thôi, chứ ông cũng không phải là người quyết định có gả tôi cho nhà ấy hay không. Quyền ấy là của hai bác tôi, rằng là "con lớn anh

quyết, con em em quyết" mà. Rồi đến khi cái Súa lấy chồng thì quyền quyết định gả cho nhà nào lại là của chú và cậu tôi.

- Mẹ, sao người ta đến đây đột ngột thế?
- Con biết hai thằng nhà đấy chứ?
- Vâng! Thằng anh tên là Vàng. Thằng em tên là Phủ.
- Đi chơi với nhau rồi à?
- Vài lần gặp ở chợ rồi.
- Chúng nó có đi học không?
- Cũng học hết cấp ba rồi, nhưng vẫn ở nhà thôi.
- Thế cũng được, khác biết làm biết ăn thôi.

Mẹ chẳng quan tâm gì đến tâm trạng con gái, cứ mãi mê với chảo cám. Gần mười giờ tối rồi nên mẹ phải nấu cho xong còn ngủ. Nhưng chắc chắn đêm nay nhà tôi sẽ không được ngủ, ít ra là chờ hai ông mỗi đi mời hai bác. Nếu mời được sẽ về đây nói chuyện. Nếu không mời được sẽ về nói lại. Từ giờ đến lúc mời được hay không thì cả nhà tôi cứ phải đợi đã.

Thực sự thì tôi chưa phải yêu. mấy lần gặp nhau ở chợ, hai anh em nhà ấy hay đi với nhau, vì chỉ hơn nhau một tuổi nên chẳng khác nhau là mấy. Nhưng nói về thích thì có lẽ tôi thích thằng anh hơn. Vì nó trông có vẻ chững chạc, lại biết thối khèn, thối sáo nữa. Người biết thối khèn là người hiểu lý lối hơn, là người biết nhìn trước nhìn sau hơn. Tôi đã thấy thằng Vàng thối khèn vài lần. Nhất là lúc nó ngà ngà rượu. Nó thối hay lắm, say mê nữa.

Tôi thích cái dáng nó xoay xoay cùng khèn. Nó đang tập thối nhiều bài khèn để có thể trở thành thầy khèn cả trong các đám tang. Những người

trở thành thầy khèn đều làm chúng tôi khâm phục. Cái khèn của nó đã được buộc mấy dải vải lanh trắng. Tức là nó đã đi thối cho vài đám ma nên được tang chủ buộc vải cảm ơn khèn. Mà khèn của nó được buộc toàn dải lanh trắng là nó rất tốt đấy, chỉ đi thối giúp thôi, không lấy công.

Nhưng thằng em thì lại có vẻ đẹp trai hơn và thích tôi hơn vì nói chuyện với tôi nhiều hơn. Nó lại biết nói lời hay lời đẹp, lại biết hát nữa. Ngày còn học cấp ba nó ở trong đội văn nghệ của trường. Lúc hát nó hay nhìn tôi. Những lúc ở chợ cũng cứ đi theo để làm con chim khướu sau lưng tôi.

Ài, nghĩ ngợi lâu thế này rồi mà hai ông mỗi vẫn chưa về. Hay là hai bác không đồng ý nhỉ, hay là phải đi xa quá, trời lại tối và mưa lâm thâm nên lâu nhỉ? Cả bố nữa, cũng chưa về để tôi hỏi xem có muốn gả đứa con gái này đi không.

Hai con gà trống trong lồng kia cũng cứ chịu nằm im bên cạnh hai chai rượu. Cái sính lễ ấy, lại là hai con gà trống mới lạ chứ. Cứ như là thằng Vàng và thằng Phủ, kỳ lạ, sao cứ phải là hai con gà trống nhỉ. Hai thằng này bị nhốt vào đây để cho tôi chọn thì tốt nhỉ. Hiềm cái là tôi không được bén mảng đến gần chỗ đang đặt chúng. Đi qua đi lại ngó nghiêng nhiều thì sợ mẹ mắng, nên nằm buồng mà nghĩ mãi thì đau đầu quá.

Có tiếng xe máy rồi, cả tiếng bố nữa. Mấy người đang kéo nhau về. Hai ông mỗi lại xòe ô đứng hát. Hai ông bác cũng đến, thế là cũng đã được đồng ý một tí rồi. Bác lấy chén, lấy rượu ra mời, cứ nói cứ uống hết hai chai rượu ấy là coi như chuyện kết thúc được. Tôi cũng chẳng có cơ hội nghĩ và nói gì. Nhưng có một điều rõ ràng thì tôi cũng không biết là tốt hay không tốt, tôi được gả cho thằng Vàng.

Từ ngày sống ở nhà chồng, tôi không có điều gì phàn nàn cả. Vợ chồng như đôi chim gù chim gáy, đi đâu cũng sóng đôi đi cùng. Vàng còn nói: "Anh với em như đôi chim gù chim gáy. Cả đời này anh sẽ cho em đi

trước, không bao giờ em phải đi sau đâu." Chỉ những lúc Vàng đi làm đám là chúng tôi xa nhau. Thế cho nên tôi cũng không nghĩ ngợi gì nhiều. Chỉ có một điều hơi sợ, là ánh mắt Phủ làm tôi không muốn chạm mặt tí nào. Hình như sự thân thiện với đi nhiều, hẳn lên sự hậm hực, ầm ức nào đó. Là em chồng, chị dâu nên không nói chuyện với nhau được nhiều lắm. Mà chẳng lẽ tôi lại hỏi chú có chuyện gì hay ầm ức cái gì à? Hỏi thế không được rồi.

Đứa con trai tôi ra đời trong niềm hân hoan của cả nhà. Ánh mắt Phủ lại càng đỏ dần lên, tôi không thể giải thích được. Nhưng hình như cả nhà mang máng biết điều ầm ức trong lòng Phủ, chỉ mình tôi không biết.

Hôm nay, nhà làm lễ đổi tên đệm cho chồng tôi, cũng là lễ đặt tên cho con trai, lễ tạ ơn bố mẹ tôi nữa. Lễ này, người đàn ông đàn bà nào cũng mong đợi. Từ khi sinh ra đến khi có con đầu lòng thì một thằng con trai vẫn cứ là thằng con trai thôi. Chỉ khi làm được lễ đặt tên cho con và đổi tên trưởng thành cho bố thì mới chính thức là thằng đàn ông. Vàng đã nuôi con gà trống từ khi tôi sắp sinh con. Con gà ấy sẽ là gà cúng trong lễ đặt tên này, bộ lòng gà sẽ là lễ vật cảm ơn mẹ tôi. Phủ hôm nay lại hân hoan lạ, em xăm xăm làm mọi việc.

Bố mẹ tôi đã được lên ông bà ngoại. Mạnh điệu mới mẹ đã tự tay thêu từ khi biết tôi mang thai, hôm nay mới là dịp để tặng cho cháu ngoại. Ông bà ngoại rất tự hào vì đứa con gái mình sinh ra, lớn lên, sang nhà họ Sùng làm dâu, ngay lần đầu tiên đã đẻ được đứa con trai nên mang sang mạnh điệu mới, mấy con gà và ít rượu để mừng. Mâm cơm đã dọn ra, niềm vui hân hoan khắp cả nhà. Nhưng có một điều làm cả nhà bất ngờ. Phủ lại gấp bộ lòng gà cho mẹ tôi mà nói:

- Đây là tấm lòng biết ơn của con rể dành cho mẹ, đáp đền công lao sinh thành và nuôi Dưa để hôm nay sinh được đứa cháu trai cho dòng họ Sùng nhà tôi.

Mẹ tôi tròn mắt ngạc nhiên nhìn Vảng. Đáng lẽ hành động này, câu nói này phải là của con rể bà chứ không phải của đứa em chú như Phủ. Phủ thì tảng lờ như không có sự bất thường ấy, lại rót rượu vào chén của bố tôi để mời và cảm ơn vì đã gả tôi vào nhà họ Sùng. Ai nấy đều ngạc nhiên, nhưng không biết làm thế nào, cứ nhìn nhau và chắc mẫm Phủ say rượu và vui quá nên nhầm lẫn vậy thôi. Và rượu vẫn cứ uống, chuyện vẫn vui để chúc mừng con tôi có tên để gọi và chồng tôi có tên đàn ông, để khi về với tổ tiên còn có tên để gọi.

Vảng của tôi dần dần cứ gầy mòn, hao hụt người đi. Khám các bệnh viện đều không có bệnh gì, ai cũng bảo chắc làm việc nhiều quá nên người ốm yếu hoặc đi đám nhiều quá bị lạnh người hoặc tại ca bài ca chỉ đường cho người chết nhiều quá vía bị yếu đi. Nhưng có một điều tôi rất lo sợ, Vảng của tôi càng giỏi làm thầy thì tôi càng không thích, vì nhà ai có đám cứ đến mời anh đi. Mỗi đám vài ba ngày mới về.

Điều tôi không thích nhất là Vảng hay làm thầy cả để ca những bài tang ca. Bài khó nhất là bài ca chỉ đường cho hồn ma đi gặp tổ tiên. Người đảm nhiệm bài này phải đi trước phát đường, dẫn lối cho hồn đi đến gặp đúng tổ tiên. Nếu chẳng may đám nào người chết nặng vía hơn thầy thì hay bị giữ ở lại cùng. Có phải Vảng đã gặp phải đám như thế không mà sao người cứ mỗi ngày một gầy mòn. Tôi đành phải bảo đừng đi làm đám nữa.

- Không được đâu vợ ạ! Mình đã làm thầy, đã lập bàn thờ khèn rồi, không đi thần khèn sẽ buồn, sẽ không phù hộ cho mình nữa.

- Nhưng mà tôi lo lắng, hay là mình đi làm thì đừng nhận làm thầy cả nữa để đỡ vất vả.

- Tôi hiểu ý vợ là thế nào. Nhưng tôi không làm thì vài ba xã quanh đây có thầy nào hơn tôi đâu. Vào đám, nhóm thợ phân công như thế thì tôi chối làm sao?

- Thì cứ bảo sức không được khoẻ, để anh Sính hay anh Sử làm cũng được.

- Nhưng gia chủ lại không đồng ý, vì họ sợ hồn người chết không gặp được đúng tổ tiên mà quay về quấy nhiễu gia đình thì không được.

Tôi không có lý nào nói được với Vảng cả. Anh cứ đam mê thứ âm thanh diệu vợi mà khèn phát ra nên không thể dứt bỏ cây khèn và những bài tang ca. Và điều lo lắng của tôi thành sự thật không lâu sau. Vảng của tôi cứ ốm dần ốm mòn và đi gặp tổ tiên khi con tôi mới tròn một tuổi. Hồn tôi cũng theo Vảng mà đi rồi. Đời một đứa đàn bà đứt gánh từ đây, sao sống nổi nữa.

*

Một năm sau khi làm đám ma khô cho Vảng thì hai bác tôi mang lễ sang xin tôi về. Năm mươi rưỡi, năm mươi thít, năm mươi đồng nhà tôi xin trả đủ cho người nhà họ Sùng.

- Thưa ông bà thông gia, chúng tôi xin phép thưa một câu chuyện ạ!

Bố chồng tôi, rầu rĩ khi biết hai bác nói đến chuyện gì.

- Vâng, thưa hai ông nhà ngoại, chúng tôi rất đau lòng khi con trai không ở với con dâu đến hết cuộc đời. Nhưng xin ông bà cho chúng tôi suy nghĩ và hỏi ý kiến họ tộc đã.

- Vâng, điều ấy là đúng rồi. Nhưng chúng tôi cũng xin được thưa trước chuyện là chúng tôi chỉ xin cháu dâu về thôi, còn cháu trai nhà họ Sùng thì xin được ở lại ạ!

Bố mẹ chồng không nói thêm ý kiến gì nên hai bác đành ra về cùng với lời hứa khi nào có quyết định sẽ nhờ người sang nói lại. Tôi thì không quyết định được mình có về nhà đẻ hay vẫn ở lại đây. Nhưng dù bố mẹ

chồng có quyết định thế nào thì tôi cũng muốn mang con theo chứ không muốn hai mẹ con mỗi người mỗi họ thì sau này sẽ thành người xa lạ. Nếu tôi về nhà mẹ đẻ và mang con theo thì bố mẹ tôi sẽ phải mất thêm nhiều của để mua đưa con tôi. Như thế bố mẹ sẽ không đủ lực để vừa trả sính lễ cưới, lễ chuộc ma tôi ra khỏi ma nhà họ Sùng, vừa trả lễ mua con trai tôi về làm người, làm ma nhà họ Ly nữa.

Cả họ Sùng họp bàn chuyện có trả tôi về cho họ Ly không. Bố chồng tôi hỏi ý kiến các bác, các chú trong họ. Bác cả nói:

- Tôi nghĩ nên trả. Số nó không tốt, hại chết chồng thì không nên giữ nữa.

Bố tôi lại hỏi:

- Thế còn thằng Tủa thì có cho đi theo nó không?

- Người ta đã nói là chỉ xin con gái về thôi chứ có xin đưa cháu về đâu mà ta phải bàn điều này.

Ai cũng đồng ý trả tôi về nhưng không cho con theo. Tôi chỉ được phép ở trong buồng không được tham dự cuộc bàn bạc, nhưng nghe được thế đã lao ra xin được cho con về cùng.

- Con xin bố mẹ, các chú, các bác cho con mang con về theo với!

Bố tôi lạnh lùng nói:

- Người bên đấy không nhận chứ không phải bên này không cho. Mà cháu nhà này thì nhà này nuôi để chị còn dễ đi lấy chồng khác. Với lại nhà bên kia chắc không muốn bỏ tiền để mua người đâu.

- Xin bố mẹ nói giá ít thôi để con được mang cháu theo.

- Một thằng con trai mà ít sao? Mai sau nó còn trở thành một người đàn ông, rồi còn lấy vợ về là có thêm một người làm nữa, thế nó được tính là hai người đấy, không phải ít đâu. Mua nó, còn phải mua ma nó nữa chứ. Vì đã đặt tên và nhập ma rồi. Chắc nhà chị không đủ tiền và cũng không muốn nó về bên ấy đâu.

- Hay là bố mẹ cho xin trả lễ cưới trước. Còn lễ chuộc ma hai mẹ con thì khi nào có con sẽ chuộc ạ.

- Thế tôi hỏi chị, nhờ chẳng may khi chị đi gặp tổ tiên mà chưa chuộc được ma ra thì họ Sùng này lại phải làm ma cho chị à? Tục lệ đã như vậy, chị chuộc người thì chuộc luôn ma để chúng tôi còn lấy vợ cho thằng Phủ nữa.

Tôi chỉ còn biết quỳ giữa nhà ôm con mà khóc cho sự thất vọng của đời mình. Cuộc họp bàn đang được thống nhất thì Phủ từ gian bên đi ra:

- Chị không phải khóc nữa, chị sẽ được ở với con.

Các bác, các chú và bố mẹ tôi tròn mắt ngạc nhiên, mọi người đang nghĩ chắc Phủ lại nói năng lung tung như lúc tạ ơn mẹ tôi bằng bộ lòng gà nên bố tôi quát:

- Thằng này lại nói lung tung đấy, ra ngoài kia đi.

- Mọi người quyết định sai rồi. Tôi không muốn để chị Dưa ra khỏi nhà này.

- Mà giữ nó lại làm gì, để ăn hại nhà này à?

- Tôi muốn chị ấy làm vợ!

- Há?

Tất cả mọi người đều quá ngạc nhiên trước câu nói của Phủ. Tôi không hề nghĩ đến tình huống này nên dừng khóc ngay lập tức. Thế là thế nào nhỉ? Vì Phủ thương tôi không được mang con theo nên giữ lại bằng cách này à? Hay vì lý do gì nữa? Bác Lữ hỏi ngay:

- Mà dựa vào cái gì mà nói thế?

- Dựa vào tục nối dây của dân tộc ta.

- Mà điên à? Tục ấy lâu lắm rồi, quên rồi.

- Quên là vì không có nhà nào rơi vào trường hợp ấy. Còn nhà ta sẽ thế. Chị dâu phải nối dây với em chồng, thì nhà ta mới không mất đứa cháu trai này.

- Nhưng mà có thích nó không? Nó làm vợ hại chết anh trai mà đấy.

- Nó không hại chết anh Vàng. Là số anh ấy thế, không liên quan gì đến nó.

- Mà điên rồi! Không được đâu! Mà muốn lấy vợ thì tìm đứa khác tốt số hơn.

- Nhưng tôi thích Dưa. Nhà này ai cũng biết. Chỉ là không chịu chấp nhận cho tôi cưới trước mà thôi.

Bố chồng tôi lao lên bịt mồm Phủ không cho nói nữa:

- Mọi người về đi, thằng này lại nói lung tung đấy. Về đi, cứ quyết như lúc này.

Phủ giật tay bố tôi ra, gào lên:

- Không cho tôi lấy Dưa thì tôi cũng sẽ chết như anh Vàng.

Tất cả đều không thể về được nữa. Bác Lữ lấy quyền anh cả bắt mọi người ngồi lại, bắt bố tôi ngồi yên để nói rõ mọi chuyện.

- Thăng Phủ, mày nói rõ từ đầu đi. Ý mày là thế nào?

Phủ ngồi phịch xuống đất như cất được gánh nặng

phải gánh bao lâu nay. Tay với lấy chai rượu, tu ừng ực hết nửa chai rồi lăn chai vào chân cột nhà, rượu còn lại chảy ròn ròn thành vệt rồi loang rộng trên nền nhà đất, ngấm xuống thành một mảng đen rộng từ chỗ Phủ ngồi đến chân cột cái của nhà.

- Tôi sẽ nói hết. Hôm nay phải nói, giữ trong lòng hơn hai năm nay ầm ức lắm, giữ nữa tôi sẽ bực ruột mà chết.

- Nói đi. Tu hết nửa chai rượu rồi, đủ sức nói rồi.

- Là tại bố. Tất cả tại bố hết. Chuyện đến hôm nay cũng tại bố quyết sai chứ không phải tại tôi. Là tôi thích Dưa chứ không phải anh Vàng. Tôi bảo bố mẹ cưới cho tôi. Bố lại bảo không có tiền nhiều nên để anh Vàng lấy vợ trước. Anh đã bảo thích cái Pà hơn, nhưng nó lại lấy chồng tận Yên Minh mất rồi. Ngày nào tôi cũng nhìn thấy Dưa, ăn cùng Dưa, sống cùng Dưa mà không được ngủ cùng thì làm sao chịu được. Anh Vàng cũng biết điều đấy, anh cũng thương tôi nên mới ham khèn đến vậy. Anh bảo mỗi lần đi làm đám là anh vẫn canh cánh chuyện này trong lòng nên đã nhiều lần ca nhảm bài ca chỉ đường, nhảm một lần, nhảm hai lần, càng nhảm càng hối lỗi. Nhưng đến đám cái Pà thì anh vẫn nhận để được làm việc cuối cùng cho người anh thích. Cô ta đã bắt vía anh và giao kèo ngâm người trong phân bò mười ba ngày để lột vía thì sẽ kéo vía anh theo. Nhưng mọi người biết là thầy khèn kiêng bắn thì làm sao mà ngâm mình trong phân để lột vía được. Nếu mọi người biết thầy khèn ngâm phân thì sẽ không bao giờ mời anh đi khèn nữa. Anh không khèn thì khác nào người chết rồi. Anh đã chọn cách đi theo Pà, dù sao cũng là người anh yêu và anh để Dưa lại cho tôi.

Mẹ chồng tôi gào lên: "Không phải! Không phải thế, mày bạ à? Đây chỉ là truyện cổ thôi, giờ không có thật."

- Thế mẹ có thấy trước lúc chết anh cứ quanh quẩn ở chuồng bò không? Anh cũng không tin truyện cổ, nhưng điều gì đúng vẫn đúng mà.

Tôi gào lên: "Sao anh ấy không nói với tôi mà lại nói với chú?"

- Nói với chị liệu chị có tin không?

Tôi lại càng gào to: "Không tin thì tôi cũng sẽ cứu anh ấy chứ. Trời ơi...!"

Mẹ chồng lao đến ôm ghì lấy tôi. Và bà cũng khóc, khóc vì thương tôi, vì bất ngờ hay vì giận Phủ cũng không biết nữa. Và tôi chợt hiểu ra rằng, dù tôi có thế nào, Vàng có thế nào thì bà vẫn phải thương lấy đứa con còn lại. Còn tất cả những người đàn ông trong họ đang không biết nói gì nên đều ngồi im mà nghe hai mẹ con tôi khóc. Mãi lâu sau mẹ chồng tôi mới mở lời được:

- Tôi xin mọi người đồng ý đi. Đồng ý để con Dưa nối dây với thằng Phủ đi mà. Nếu không tôi sẽ mất hai đứa con trai đấy, rồi con Dưa sẽ về nhà nó, thì nhà này tan nát. Đồng ý đi mà...

- Nếu cả nhà không đồng ý tôi sẽ theo bước anh Vàng học khèn đấy.

Chẳng ai nói được gì nữa, như thế cuộc đời tôi ngay từ đầu đã nằm trong lòng bàn tay Phủ, giờ chỉ là trở về đúng vị trí của nó mà thôi.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 4: Sâu Lắm Lòng Người

Nhà Quyền bị chết một con gà nhép, đang đứng bờ ruộng chửi đũa nào đập chết gà.

- Một mạng gà như một mạng người. Chúng mày đập chết gà thì sẽ có ngày nhà chúng mày mất một mạng người.

Phán đứng trên sào phơi thóc ngó sang. Chẳng phải tò mò, chẳng phải tức giận, mà là nghe chửi rồi đoán định xem nó làm thế nào. Nếu nó chỉ chửi không thì sẽ chẳng là gì. Nhưng sau đêm nay nó mà làm cún thì phải coi chừng.

- Mấy danh mạ lép mà chúng mày nữ đập chết mạng gà đẹp của người ta thế à?

“Mạ của người ta thì bảo mạ lép. Gà nhép nhà mình thì bảo mạng gà, rồi đòi lấy mạng người.” - Phán lăm bắm rồi lạng lẽ đi vào nhà.

Kéo ẩm chè ra hiên nhà sào ngồi ngắm ruộng. Tràn ruộng đang lúc mạ bén rễ, gà nhảy xuống bới thì mạ nào chịu nổi. Mạ rồi sẽ lớn thành lúa. Lúa rồi sẽ ra bông trĩu trĩu. Thóc sẽ cho đầy bồ đầy động gạo chứ. Nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng Phán lại tự cười mình. Thế hóa ra mình cũng giống hăn, lại nâng con gà lên thành mạng gà.

Thực ra thì mạ với gà nhép cũng ngang nhau thôi, đều chỉ là non thân. Nhưng mà Phán tức, bao nhiêu lần nhắc nhà nó nhốt gà vào, ít ra là đến khi lúa cứng hãy thả. Nhà nó lười cho ăn, ngại tốn thóc nên cứ thả gà. Phán phải làm vậy cho nó chừa mà nhốt đàn gà lại. Nhưng đập chết con gà ấy,

vứt sang tràn ruộng nhà Quyền xong mới nghĩ đến cách trả thù của nó thì sợ.

Phán bồn chồn như bị đốt dạ dày. Y như rằng, Quyền làm cúng. Trăng chưa qua ngưỡng mà nó đã thấp đuốc đi. Phán sợ thực sự, nhưng không khác được nữa rồi. Một mình nó khác tự làm là một mình nó khác tự chịu trách nhiệm trước thần núi thần rừng về cung cúng đây. Hồi chiều, Phán cũng muốn xuống bảo với nó rằng mình nhờ tay. Nhưng cái sỹ diện của một thằng đàn ông, cái uy danh của một thầy cúng giữ chân Phán bên cửa sổ nhà sàn. Còn bây giờ thì không thể xin Quyền đừng làm cúng, đừng ra lời thách nữa.

Đêm thâm màu huyền bí. Một người đang âm thầm làm, một người đang âm thầm theo dõi. Cả hai đều nghĩ không ai thấy mình. Thực ra Quyền làm những gì trong đêm Phán cũng không thấy, vì ở xa mà trời thì tối. Quyền thì có bó đuốc lờ mờ để làm. Ba cây cột hương được dựng. Cột cao nhất treo con gà bị chết. Một con dao bằng tre nằm dọc theo đường. Một thanh kiếm bằng tre nằm ngang con dao, hướng về núi Đán Khao - núi của thần trị tội.

Quyền vừa làm vừa lầm rầm khấn xin thần Đán Khao lôi cổ thằng nào làm chết gà ra giữa bản. Xin thần trị tội thật nặng, cho nó ốm cái đầu, ốm cái bụng để không làm hại cái gì, dù là một con gà nhép. Thanh kiếm này sẽ chặt đầu nó thay đầu gà. Con dao này sẽ mổ bụng nó thay bụng gà. Nó sẽ theo con gà này đi gặp tổ tiên. Quyền chỉnh cho cây kiếm nhích lên hướng đỉnh Đán Khao, nhích mũi dao lên chính giữa núi để hai bảo vật này sẽ đâm thấu thẳng đó. Nhưng Quyền vẫn mở cho nó một con đường sống.

Hai cây hương hai bên là để cho nó cơ hội nhận tội giết gà. Sáng mai trên hai cây hương này mà treo dải vải đỏ tức là hấn sẽ đến thú tội. Lúc ấy Quyền sẽ nói cho nó biết hại người khác thì cũng hại đến thân. Còn nếu không có cái gì treo ở đây thì thẳng giết gà không thú tội. Sau ba ngày nữa, nếu vẫn không đến thì sẽ tính.

*

“Mày định hại tao á, mượn lời thiêng giết tao á? Không bao giờ nhé! Mày đợi đấy.” - Ngồi trong bóng đêm ngoài sân lòng Phán sôi lên. “Đợi đấy, còn lâu tao mới đến thú tội. Thầy cúng của bản mà đi thú tội thì còn gì uy danh nữa, còn gì đời cúng của tao nữa mà mày đòi tao thú tội. Cùng là thầy với nhau, mày dọa dân chứ chẳng dọa được tao. Chuyện này, nếu mày dọa dọa khác thì có khi sáng mai nó đến xin mày tha tội rồi đấy. Tao biết, nhiều khi chỉ là lễ luật để giữ cái bản này nghiêm cần mà thôi.

Nhưng nhiều điều cả tao, mày, tất cả thầy cúng người Dao đều không giải thích được, đôi khi có những sự thật vẫn xảy ra. Song mày phải hiểu tao là thầy cúng cao tay hơn nên không những tao không xin lỗi mà còn phải cho nhà mày thấy cái hại của cung cúng thần Đán Khao nhé. Mày cứ ở đấy mà lau nhàu với thần núi.”

Phán không cần đuốc, cứ đi trong đêm như đi trong nhà mình, mà thực chân là đi sang nhà Quyền. Không có gì ngăn được bước chân đầy căm giận của Phán, trong màn đêm tịch mịch, không ai thấy, không ai hay thì Phán làm gì cũng thuận lợi. Từ chân ruộng nhà Phán, sang chân ruộng nhà Quyền là những bước chân đã quá thân quen. Từ chân ruộng vào đến chân thang cũng quen thuộc không cần nhìn cũng không vấp. Từ chân thang lên sân cũng quen như bao nhà sân khác.

Cửa nhà Quyền vẫn mở, ánh trăng nhờ nhờ hắt vào từ những chiếc cửa sổ rất thấp nên không gian trắng không ra trắng, đục không ra đục. Tự Phán đang nghĩ lòng Quyền và lòng Phán cũng lơ nhờ như thứ ánh sáng trong ngôi nhà Quyền bây giờ vậy. Phán đứng một lúc để định hình gian ngủ của vợ chồng Quyền. Mọi thứ tĩnh lặng, tiếng ngáy của vợ Quyền đều đều. Người có con nhỏ, vừa phải làm việc nông vừa phải trông con nên mệt ngủ rất say. Phán chẳng sợ sự tĩnh giấc của một người đàn bà mệt mỏi. Chân rón rén đến gần, Phán đứng ngắm vợ Quyền ngủ.

Ánh trăng lơ nhờ soi vào giường hai mẹ con. Thằng bé ngủ say sưa, hơi thở nhẹ và mịn. Nó giống Quyền thật. Không nghĩ nhiều nữa, không nhanh Quyền quay về thì hồng việc. Phán nhẹ nhàng nhắc thằng bé khỏi chăn ấm. Nó vẫn say ngủ. Phán ôm nó vào lòng rồi lặng lẽ quay ra. Thằng bé có người ôm lại càng yên trí ngủ thật sâu. Phán lặng lẽ nhón chân trong căn nhà sần trống trải.

Sao lúc vào thấy nó chập, đến được gian ngủ hai vợ chồng nhanh thế, lúc quay ra ôm được thằng bé đi mãi chưa hết mấy gian nhà, lòng Phán bất an nhưng vẫn rón rén bước thật nhanh. Đến cửa nhà, vấp ngay đầu cầu thang đau xóc tận óc mà không kêu được.

Phán nghiêng răng bước tiếp. Từng bước xuống thang, chân nọ riu chân kia, bước nào cũng như muốn trượt. Mồ hôi toát ra từng chân tóc, rùng xuống sống lưng, trời đêm lạnh lạnh càng làm vía Phán bay dần. Càng lúc càng cảm thấy hồn vía rơi rụng mất, người càng lúc càng nhẹ đi và chân không bước tiếp được. Nhưng giờ không được nữa rồi, đã giương cung thì phải bắn, hạ cung, mũi tên sẽ cắm vào chân.

Xuống đến chân thang, ra đến bờ ruộng, gan bàn chân chạm đất Phán thấy vững tim hơn, hồn vía lại về nhiều một chút nên đỡ sợ. Phán ôm chặt thằng bé hơn rồi chạy thật nhanh, bật qua những gờ ruộng cao bằng đầu người nhẹ như không. Phán xuôi hướng thành phố.

Đứa bé này, dù muốn cũng không nuôi được, càng không thể giết được. Một mình một bóng càng lúc càng đuối hơi, Phán vẫn cố chạy. Nếu không nhanh, trời tang tảng sáng có người ra khỏi nhà đi rừng, đi nương bắt gặp thì thành kẻ phạm tội lớn nhất bản.

Chỉ cần xuống hết ngọn núi này, đến bản Tày là không ai biết Phán thì có thể đi chậm được. Xuống đến gần thành phố sẽ bắt một chiếc xe ôm đi cho nhanh hơn. Khi ngồi trên xe rồi, người lái xe hỏi đi đâu, Phán vẫn chưa biết sẽ đi đâu.

- Thế anh mang đứa bé đi đâu?
- Tôi cũng không biết nữa.
- Ở cái anh này. Nó bị ốm à?
- À...., à.... vâng nó ốm!
- Thế thì đến bệnh viện chứ còn đi đâu nữa.
- Vâng, vâng. Đến bệnh viện.

Chiếc xe máy lao đi. Gió ộc vào tai, xộc thẳng vào óc làm đầu Phán đặc như đám khói đốt rừng ngày đông.

Đến bệnh viện à? Đến bệnh viện rồi làm gì với nó nữa? Đến bệnh viện thì không thể đưa nó vào khám được, vì nó có bệnh gì đâu. Nhưng Phán sợ nhất bây giờ là nó tỉnh giấc. Nó mà tỉnh, rồi đói mà khóc thì biết đồ làm sao. Đầu Phán chưa nghĩ được gì thì xe đã dừng lại.

Xe ôm bảo mang nó vào khoa cấp cứu bác sỹ sẽ biết nó làm sao. Phán vâng, rồi lấy tiền trả thì người ta không lấy, còn giục vào cho nhanh. Phán theo lời, ôm thẳng bé đi vào cổng bệnh viện.

Thằng bé ọ ẹ, chắc sắp tỉnh. Phán lại bế nó quay ra, tìm mua sữa cho nó ăn. Thằng bé ngậm được bình sữa là say sữa mút rồi tè ra một bãi ướt hết tả, lại phải mua tả thay. Nó lại ngủ như chưa hề ăn, chưa hề đại.

Phán thở một hơi thật dài, lấy lại bình tĩnh để nghĩ tiếp theo nên làm gì. Một cái bánh mì sẽ ấm bụng và ấm đầu để có thể nghĩ được tốt hơn. Phán ngồi ăn bánh mì như thể người bố ngồi ôm con trong thư nhàn. Mắt nhìn chỗ này chỗ nọ, nhìn ngay thấy bảng chỉ dẫn "Trung tâm bảo trợ xã hội".

Đầu Phán lóe lên: "Đây rồi. Chỗ này dành cho nó." Phán nuốt nốt mấy miếng bánh, uống ngụm nước rồi bế thẳng bé đến cổng trung tâm. Đứng ngược nhìn cái biển, thấy sự an lòng dâng lên. Phán quyết định tháo chiếc vòng vía ở tay đeo sang tay thẳng bé. Nó vẫn ngủ, Phán nhìn thật kỹ một lần nữa để ghi nhớ đường nét trên khuôn mặt nó. Nhìn thế nào cũng thấy nó giống Quyền quá. Hiển nhiên là vậy. Nó là con Quyền mà.

Phán đặt nó ở bồn hoa rồi quay chạy thật nhanh. Chạy được một đoạn Phán dừng lại. Phán cần chắc chắn nó được ai đó phát hiện và đưa vào nuôi như nhiều đứa trẻ khác. Nhìn quanh không thấy ai, Phán quay người, đi chậm chậm về phía trung tâm, như người đi có việc qua đây.

Quả đúng là thằng bé năm một lúc bị lạnh là tỉnh dậy khóc. Những người trong trung tâm đã phát hiện ra, đang xúm quanh nó. Nhiều người khác cũng đã đến xem. Những người ở đây có lẽ đã quen với cảnh này nên biết có người cố tình bỏ nó cho trung tâm nuôi nên cũng không tìm xem người nào bỏ nó ở đây. Người ta nghĩ mẹ nó bỏ chứ chẳng thể nghĩ được một người đàn ông khác bỏ nó ở đây. Người ta bế nó vào trong. Phán lặng lẽ quay ra.

*

Quyền lập xong cung cúng, lòng thấy nặng trĩu. Quyền không quay về ngay, ngồi bệt bên dệ đường mà nhìn cung cúng.

Con gà nhép đã chết còng queo, bị buộc dốc ngược trên cột chính của cung cúng, con dao nằm ngang phía trên, cây kiếm nằm dọc phía trên. Nhìn con gà giống người đang bị treo ngược trên cọc. Quyền tự nhiên nghĩ đó là một thằng người thì rùng mình, nổi da gà.

Trong thời khắc nửa sáng nửa tối này, núi Đán Khao trông như thần linh ngồi trầm mặc giữa núi rừng. Cây kiếm chĩa thẳng mũi nhọn như chạm đỉnh núi. Con dao như cắt ngang núi. Nét bi ai của cung cúng làm Quyền

chùn lòng. Lại tự nghĩ, giá như đừng làm đàn cúng, giá như đừng khấn những lời độc thể, giá như bỏ qua chuyện con gà bị chết. Nó chỉ là con gà nhép thôi mà. Người ta đập chết nó cũng vì nó xông ra đi bới mạ mới cấy, chứ mình cũng không cố tình thả gà lúc mạ đang bầy. Chắc họ cũng vì một chút tức giận mà đập nó thôi.

Một con gà nhép mà từ chiều qua đến giờ mình chửi rửa cũng đủ cho người ta động lòng. Thế mà mình còn làm cung cúng này. Đã lâu lắm rồi bản Dao vốn bình yên, không ai làm ác với ai. Những qui ước trừng phạt chỉ mang tính răn đe, là thầy cúng mình biết điều này hơn ai hết. Vậy mà từ hôm qua đến giờ mình như bị ăn thuốc lú làm việc trừng phạt người ta thế này sao?

Nghĩ đến đây Quyền cảm thấy sợ thực sự. Nếu còn ngồi đây, trời tảng sáng, người bản đi qua sẽ biết mình là người lập cung cúng. Không ai trách mình độc ác, vì đó là quy định của bản, nhưng mình không muốn người bản biết một thầy cúng đã từng phát tâm độc ác. Thế là Quyền đứng dậy, chạy khỏi những cột hương, những dao kiếm, dẫu rằng đó chỉ là dao kiếm làm bằng tre.

Vừa chạy về nhà Quyền vừa nghĩ: "Mình sẽ không để ai biết mình làm cung cúng đó. Nếu người đó không đến xin lỗi thì mình cũng bỏ qua thôi. Nhỡ nhà kia gặp điều không lành thì người ấy cũng sẽ nghĩ do mình làm. Cái cung cúng đã làm lên kia thì người đó sẽ hận mình lắm. Giờ biết làm sao đây, thực bụng mình không muốn thế mà."

Khi Quyền ngồi bệt vào chân thang thì người bản thấy một điều lạ đã từ rất lâu mới xuất hiện trên bản Nà Thác này. Tập tục trừng phạt đã làm rồi. Một trong những điều bất đắc dĩ của người bản này đã phải dùng đến.

- Ai nhỉ?

- Ai làm chết gà? Ai làm cung cúng?

- Hôm nay sẽ có người phải xin lỗi. Nếu không xin lỗi sẽ bị thanh kiếm, con dao này chặt đầu, mổ bụng. Thế thì trống kèn lại bị dựng dậy rồi đây.

- Không ngờ, tục này lâu lắm không ai làm, tưởng quên rồi, giờ lại có người dùng đến.

Bản sắp có việc không muốn rồi.

Ngồi đây nghe hết những lo lắng của người bản. Quyền càng lo hơn, song việc lớn đang đổ ập lên đầu mới là khủng khiếp.

Vợ Quyền tỉnh giấc, không thấy con bên cạnh. Quáng quàng tìm con. Thế là dù không muốn cho ai biết mình làm cung cúng thì cả bản cũng tự biết, lại biết thêm chắc vì nhà Quyền làm cung cúng nên người bị ám chỉ đền tội đã bắt mất đứa con của Quyền.

Tự nhiên đang từ trong bóng tối lại bị nhà kia lôi ra ánh sáng cho cả bản tỏ mặt một thầy cúng phát tâm làm điều ác và bị người kia trả thù. Còn người kia thì vẫn ung dung trong bóng tối.

Quyền bấn loạn, tìm con ở đâu khi người ta đã cố tình hại. Tự lòng Quyền thấy hối lỗi về việc làm cung cúng của mình đã hại đến con. Quyền không làm gì được đành tự nhủ, nếu tổ tiên biết mình không cố tình, nếu thần núi Đán Khao biết mình không cố tình thì một ngày nào đó sẽ mang con về với mình.

Đêm nào Quyền cũng tự nhủ:

Đừng ky cuộn tơ tốt đan chài còn thừa/

Đừng ky súc lụa đẹp đang dệt trên khung/

Đừng ky con trai con gái/

Đừng kỵ trâu sừng mập cày ruộng/

Đừng kỵ vợ trắng mịn sánh đôi/

Đừng kỵ ba mươi ba cột chôn/

Đừng kỵ mười sáu cột dựng/

Nóc nhà người hứng nước rơi đừng kỵ/

Mái gianh hứng nước chảy đừng kỵ/

Đừng kỵ cửa lớn nơi đường đi/

Đừng kỵ cửa to nơi qua lại/

Đừng kỵ đầu thang nơi lên xuống...

*

Thằng con lớn nhà Phán càng lớn càng không bình thường. Phán tự nhận thấy từ hôm làm lễ cấp sắc cho nó bị điều gở, càng ngày nó càng bất thường. Phán đưa nó xuống bệnh viện, đang ngồi chờ thì một thằng bé bán tắm đến mời.

- Bác ơi, mua giúp cháu gói tắm.

- Ở nhà tao toàn bẻ hàng rào làm tắm, chả mua.

- Bác mua ủng hộ chúng cháu với. Chúng cháu tự đi lấy tre trên rừng Nà Thác về vót đấy ạ!

- Lấy tre trên rừng Nà Thác là thôn tao đấy. Thế mà lại còn mời tao mua. Thế chúng mày ở đâu?

- Ở Trung tâm bảo trợ ạ!

Phán không thể không chú ý đến thằng bé. Một phần trí nhớ đã bị dựng dậy. Phán chăm chăm nhìn nó từ chân lên đầu, rồi dừng ở cổ tay, nghĩ đến đứa con trai ngày càng dặt dẹo, chắc nó sẽ không ở với Phán lâu. Nếu có một thằng con to lớn, khỏe mạnh thế này thay thế thì cũng đỡ.

- Năm nay bao nhiêu tuổi?

- Cháu hai mươi.

- Lên Nà Thác có thích không?

- Thích ạ! Rừng trên ấy đẹp, tha hồ sống bác nhỉ!

- Này, lên đó ở hẳn nhé!

Thằng bé ngơ ra một lúc mới hiểu ý của Phán. Nếu nó đồng ý, các cô trong trung tâm sẽ cho nó theo Phán đi làm con nuôi, giờ nó lớn rồi, được quyền quyết định cuộc sống của mình rồi.

Nó tên là Chiêm, giờ là con nuôi Phán. Ngày mở lễ nhận con nuôi và làm cấp sắc cho nó để thực sự là một người đàn ông của bản, Phán mời tất cả mọi người đến chứng kiến. Ai cũng mừng cho nhà Phán được một thằng lớn thế này chịu về ở. Được luôn một đứa con trai, một lao động tốt, rồi chả mấy mà có dâu, có cháu.

- Chiêm này, con thấy cái Săm nhà Quyền thế nào?

- Nó cũng xinh.

- Ý bố là con thấy nó có nên dâu nhà này được không?

- Bố, người ta như thế, ai lại chịu một đứa mồ côi như con.

- Con không phải là đứa mồ côi. Con còn bố mẹ.

- Không biết người ta có nghĩ thế không chứ!

Đám cưới vào mùa khô, nhưng lại nhằm ngày mưa bão. Chưa bao giờ đám cưới thầy xem ngày lại xấu thế. Hai nhà đều có người làm thầy mà lại xem ngày cưới bị mưa.

Cô dâu bước vào cửa ướt lướt thướt. Chân người bị ướt lên xuống thang nhiều làm cho bậc thang trơn loáng, soi bóng cô dâu với vòng bạc lấp lóa. Chân cô dâu ướt bết. Bậc cầu thang trơn trượt. Vừa đến cửa cô dâu trượt chân ngã vấp vào đầu trên của cầu thang toang máu ra sàn gỗ.

Cùng lúc ấy, ở góc nhà, thằng con trai Phán hết hơi thở. Đám vui chưa trọn, đám buồn đã về nỗi chân thang.

Người ta bảo, cô dâu không hợp vía nhà này, vì tuổi kỵ với thằng anh trai chồng.

Lại có người bảo, tại thằng Chiêm là con nuôi, khi lấy vợ không có lễ xin vượt mặt thằng anh ốm đau bệnh tật nằm góc nhà.

Chỉ riêng lòng Phán biết, điều không đúng ở chỗ nào. Phán bắt đầu thấy sợ, bắt đầu nghĩ ra một điều không phải với chính tổ tiên nhà mình. "Sai rồi, chẳng nhẽ mình sai thật sao? Bao nhiêu năm nay mình vẫn sai? Đáng lẽ phải cho thằng Chiêm sang bên ấy lên rể, để chúng ăn ngủ loạn luân trước mặt tổ tiên chúng để hại nhà nó thì mình lại làm ngược. Mình đang để hai kẻ lạ làm việc ô loạn trước mặt tổ tiên nhà mình thì chính là hại mình."

Phán nghĩ mãi, nghĩ mãi, không biết giờ nên thế nào. Cho hai đứa về bên nhà Quyền thì không được nữa rồi, nếu làm việc ấy thì phải làm trước đám cưới, nhưng sẽ chẳng ai chấp nhận, nhà mình một thằng con tàn, một thằng con nuôi, sao nhà ấy nhận lên rể chứ. Mà nhà ấy có nhận chắc chắn sẽ hoài nghi, rồi cả bản hoài nghi thì mình giải thích thế nào.

Đầu Phán muốn nổ tung mà chưa nghĩ ra cách nào để hai đứa không sống ở đây nữa. Cả bản thương cho Phán, có con trai, con dâu phụng dưỡng thì từ sau ngày cưới, sau ngày thằng con chết, Phán bị điên. Suốt ngày ngồi ở hiên nhà sàn, cạnh ấm chè xanh, nhìn ra ruộng, rồi nhìn sang nhà Quyền lăm lăm.

Đêm Phán cũng vẫn ngồi chỗ ấy, vẫn uống chè. Có đêm xuống thang, mò mẫm đến cửa nhà Quyền, rồi lại quay ra, trèo qua các gờ ruộng lên ngã ba đường chỗ cung cúng năm nào ngồi nhìn đỉnh Đán Khao, rồi mệt quá ngủ gục ở đó, hai vợ chồng thằng con nuôi lại lên khiêng Phán về.

Một ngày Phán nghĩ đến câu "Nước nóng thối thành nước lạnh/Nước lạnh thối không thành nước nóng." Và chợt nhận ra rằng, mình phải thối cho nồi nước lạnh đi, chứ nóng mãi bao nhiêu năm nay, bỏng tay lắm rồi. Và nhận luôn ra rằng, tự mình đun cho nước nóng lên chẳng? Không phải, là Quyền đun nước nóng.

Nhưng người bị bỏng là mình, cho nên mình phải thối cho nước nguội thôi.

Nghĩ được đến đây thì trời đã sập tối, thần núi Đán Khao trong thời khắc này càng rõ hơn bao giờ hết, Phán thấy thần núi không dữ tợn như mọi ngày. Phán vững chân bước sang nhà Quyền. Bếp lửa nhà sàn đượm dưới nồi cơm gạo mới ấm sức gian nhà, lòng Phán thấy cồn cào sau bao ngày không có hạt cơm vào bụng.

- Cho tôi xin bát cơm nào.

- Ôi, bác Phán à! Bác vào đây, mời bác dùng cơm luôn với nhà em. Hai cháu bên ấy chưa cơm nước gì cho bác à?

- Chúng nó đang nấu đấy, nhưng tôi muốn sang xin nhà thông gia bát cơm hơn.

- Vâng, thế thì bác ngồi mâm luôn ạ.

- Nhưng thực ra là tôi không xin cơm. Tôi xin tấm lòng.

Hai vợ chồng Quyền ngờ ngàng với câu nói của Phán, có điều cần mở lòng ư? Nhưng chưa nói chuyện đã xin mở lòng thì không phải cho lắm. Không biết có nên tiếp chuyện nữa không, nếu tiếp chắc chắn phải mở lòng.

Phán nói thế, thấy hai vợ chồng Quyền ngồi lặng yên thì cũng ngại không biết nên nói nữa hay thôi. Ấm nước trên bếp sôi đúng lúc, tràn xuống kiềng, xuống bếp lửa đang cháy làm khói mù cả bếp. Phán thấy lòng mình bấy lâu nay như cái kiềng đang nóng đây, ấm nước đun bao nhiêu năm nay giờ đã sôi rồi, nước tràn ra rồi, kiềng nóng bị giội nước, bếp bỏng bị giội nước, tràn cả vào chân, vào tay rồi, không đập bếp, không nhấc ấm nước thì bỏng.

- Hai anh chị cho tôi xin tấm lòng để tôi trả hai đứa Chiêm - Sầm về bên này. - Thực lòng Phán không dùng nổi từ "hai vợ chồng" mà dùng tên hai đứa. Nói thế lại làm vợ chồng Quyền giật mình.

- Sao ạ? Cái Sầm nhà em làm gì sai ạ? Chồng nó lại bệnh làm bác giận đuổi cả hai đứa sang cho em ạ? Xin bác, để chúng em khuyên giải chúng nó.

- Không! Không! Là tại tôi, tại tôi chứ không phải hai đứa. Tôi hại hai đứa, hại cô chú bao nhiêu năm nay. Thăng Chiêm chính là thằng Chấn nhà cô chú ngày xưa đấy.

- Sao? Bác nói rõ xem nào?

- Ngày xưa, chính tôi bắt cóc thằng Chấn. Rồi ông trời xúi tôi lại tìm thấy nó và mang về đây và giờ thành ra thế này. Cũng chính là tôi đập chết con gà nhà chú ngày xưa khiến chú phải làm cung cúng.

- Nhưng em chỉ làm dọa thôi chứ em có làm gì đâu mà bác phải làm thế?

- Tôi hận chú, vì chú làm hỏng lễ cấp sắc của con trai tôi.

- Không, không phải em cố ý đâu.

- Tôi đã từng tin thế. Nhưng tại sao mọi việc của thằng con tôi không được thuận lợi từ sau lễ cấp sắc?

- Em không biết, không biết thật. Hôm ấy chỉ là em trượt chân ngã chứ không cố tình hại cháu. Em cũng biết như thế là không phải với nhà bác nhưng em không biết làm thế nào. Sau đó em thấy gia đình bác không nói gì, em nghĩ mọi người bỏ qua cho em rồi. Nếu mọi người nghĩ vậy sao không nói để em có lễ xin tạ tội với tổ tiên nhà bác để giải cho cháu và cũng là giải cho em. Và em cũng không hề nghĩ bác là người đập chết con gà nhép nhà em. Ôi, oan nghiệt này to quá em không gánh được rồi.

- Thực ra, oan nghiệt là do tôi gây nên, đã hại nhà chú. Hôm nay tôi sang xin cô chú mở lòng cho tôi trả hai đứa về bên này.

Hai vợ chồng Quyền ngồi thần thờ bên bếp lửa. Nhìn Phán mà không biết xử sự thế nào.

Phán thì thầm: “Từ nay cô chú có đủ đầy con cái mà làm ăn với nhau, còn tôi, từ giờ phải lùi thủi rồi”.

Kể cả có nói đến như thế, thì trong lòng Quyền thế nào Phán cũng không đoán định nổi. Trước khi mở lời Phán đã xin tấm lòng, nhưng để biết Quyền có mở lòng không cũng khó.

Phán đành đứng dậy, xuống thang, sau lưng bếp lửa vẫn đượm, nước đã được thay ấm mới từ này.

Xuống hết thang, Phán rút trong túi cái vòng vía đã lấy lại từ tay thằng Chiêm, lại đeo vào tay mình. Giờ thì nó quá rộng so với cổ tay chỉ còn hai giống xương.

Ra đến bờ ruộng, Phán dừng lại, quay nhìn ngôi nhà Quyền, ánh lửa vẫn bập bùng, lại nhìn chỗ con gà nhép bởi năm nào. Phán không dám về nhà đối diện với hai đứa, lại vòng lên chỗ cung cúng, tháo chiếc vòng vía ra, đào một cái hố ngay dưới cung cúng để chôn nó xuống và ngồi nhìn thần núi Đán Khao.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 5: Trên Triền Đốc

Cánh La sinh nhằm phải cuộc đời hời. Đời một người mồ côi hết cơm không có người múc thêm, rách áo không ai vá giúp. Ngay từ khi sinh ra Cánh La đã là người mệnh khổ. Vì là người mồ côi nên nàng không biết khâu thùa, không biết khâu vá những tấm váy, những tấm áo lộng lẫy để đến khi tự nhiên thành thiếu nữ thì có cái ăn diện.

Nàng dù là con gái nhưng chỉ biết việc của con trai. Nàng không có bạn gái, cũng không có bạn trai để trò chuyện hay ầu ả như những đứa con nhà chủ. Từ khi biết mình là thế nào thì đã thấy mình là đứa ở của nhà này rồi.

Nhà chủ là ông trời, là thần thánh trong suy nghĩ của nàng. Nhưng đáng lẽ là người ở thì nàng phải xấu, phải kém thông minh, vậy mà nàng lại cứ mỗi ngày mỗi đẹp. Hôm nọ thằng Tổng Đu đã nói:

- Cánh La, mày đẹp như mặt trời buổi sớm.
- Mày dở à, hôm nay đi chơi đâu mà học câu hay thế?
- Chẳng đi chơi, là thằng Sinh nói với tao, thì tao nói với mày.
- Thằng Sinh về à?
- Nó về hôm qua, nhìn thấy mày điệu nước chiều qua.
- Thì sao chứ, nó là nó, tao là tao, chẳng liên quan đến nhau.
- Nhưng nó lại bảo, mày lớn rồi, nó lớn rồi. Được.

- Được cái gì?

- Tao chả hiểu. Mà đi mà hỏi nó.

Đi hỏi nó? Hỏi thế nào chứ? Mà hỏi được à? Nó là con nhà chủ. Mình là con ở. Nó thế nào thì cũng chẳng ảnh hưởng gì đến mình. Nó có nói gì cũng coi như nước chảy qua chân, chẳng ngấm nổi. Mà đúng nó là nước thật, còn mình thì chỉ là núi thôi.

Ở đây, núi nhiều vô kể, nước ít lắm. Nước chảy được nước chảy, núi không chảy được núi đứng im, chẳng ai vận vào ai được. Với Cánh La, thẳng Sinh là dòng sông duy nhất trên cao nguyên này. Nó đang chảy miệt mài, cho nên nó không thể nhìn xuống, chỉ nhìn lên, cho nên bố mẹ mới cho nó đi học tận Đồng Văn để mai này làm việc lớn.

Trong khi Cánh La nghĩ thế thì Sinh nghĩ ngược lại. Rằng, chưa một đứa con gái nào chui vào đầu nó rồi ở mãi trong ấy như vậy. Sinh vốn nghĩ, hình ảnh nó chui vào được thì cũng chui ra được, miễn là mình không nghĩ nhiều về nó.

Sinh đã đi học thật xa, thật cao để không phải nhìn thấy đứa con gái với thân phận người ở trong nhà. Nhưng không thể đi mãi để không nhìn thấy nó. Hè phải nghỉ hè, đông cũng phải nghỉ đông, nên về nhà vẫn giáp mặt đứa gái đó.

Lần này về, Sinh thấy nó đi nước từ suối Sủng Nhị lên, vô tình lại đi sau nó. Sinh muốn gọi một câu, nghĩ thế nào lại không gọi, cứ đi sau rồi nhìn nó.

Ái chà, cái xà cạp cuốn chân rách gần hết, bắp chân nó to thật, chắc thật. Cũng phải thôi, ngày nào cũng đi nước, đi củi, đi cỏ bò thì sao bắp chân không to chứ. Mà nó cuốn xà cạp nên bắp chân trắng mịn như sữa bò, những mạch máu hồng hồng làm Sinh chẳng rời mắt được.

Lúc nó khom lưng bước, cái khoeo chân lộ ra thấy hồng hồng, mìn mìn lại cứ dập dình dập dình bị gấu váy lúc che đi, lúc lộ ra. Sinh leo ngược dốc, khát khô cổ mà cũng nuốt nước bọt. Dầu chẳng có gì để nuốt thì khô họng vẫn nuốt.

Gấu váy không quá khoeo chân, xà cạp không trùm khoeo chân nên cứ thấp thoáng một khoảng hồng hồng, trắng trắng trước mắt một thằng trai đang đi ngược dốc. Mà đũa Cánh La này càng lớn phải càng xấu đi thì mới xứng là đũa ở chứ sao nó lại cứ đẹp ra nhỉ.

Thế là đêm ấy Sinh không ngủ được. Không ngủ được thì cái khoeo chân hồng hồng trắng trắng lại cứ hiện rõ trước mắt. Nhắm mắt thì nó chui vào đầu, mở mắt thì ở trong lòng con người, thế thì thử hỏi có còn nhìn thấy cái gì nữa không?

*

Đêm ấy rồi nhiều đêm sau nữa thằng Sinh cũng không ngủ được. Sắp hết những ngày nghỉ đông rồi, mùa xuân đã đậu trên đầu cành lê, cành đào rồi mà lòng nó bồn chồn. Tự nhiên nó quyết phải tự làm gì cho bản thân. Thằng Tổng Đu cứ cuốn lấy con Cánh La suốt ngày. Nó lại tự nguyện đến xin làm việc cho nhà Sinh thế mới bực mình chứ. Hai đũa mồ côi định dính lấy nhau à?

Nó chỉ cần ăn, không cần lấy công thì bố mẹ mình thích quá. Nước cạn chẳng còn giọt nào, hai đũa nó xin đi lấy nước, mà đi tìm nước thì xa ời là xa. Cánh La bảo đi cả ngày may chẳng mới được. Nó gói mền mền vào cái khăn lanh đội đầu, rồi buộc vào cái eo bé tí xiu như eo con ong thợ ấy thì ai mà chịu được. Đáng lẽ cái gói mền mền ấm áp ấy phải được dành cho Sinh thì mới chịu được.

Thế mà nó rắp tâm dành cho thằng Tổng Đu á. Chúng nó đi tìm nước, đến khi có nước sẽ giở mền mền ấm hơi Cánh La ra ăn rồi cười với nhau á.

Thế thì làm sao Sinh chịu được.

Hai đứa đi trước, cười nói như chim với bướm. Sinh bực nên chân cũng bước theo, nhưng thực sự không dám để chúng nó thấy. Lại tiếng kèn lá vang lên như con oanh vàng đầu núi. Cái khoeo chân lại hiện ra cùng với tiếng kèn lá thì núi rừng nở hoa hết rồi. Nhưng trong hương thơm, tiếng hót và cảnh đẹp này đáng lẽ chỉ nên có Cánh La và Sinh thôi thì sao lại có thêm thằng Tổng Du nữa, thế mới bực mình quá.

Nhưng Sinh chẳng làm gì được, vì thực sự nếu đánh nhau để giành lấy Cánh La thì không bằng thằng Tổng Du này. Mà liệu thằng được Tổng Du thì chưa chắc Cánh La đã đồng ý theo mình. Mà rồi nếu Cánh La đồng ý làm người đàn bà của mình thì chưa chắc bố mẹ đồng ý. Thế thì làm thế nào đây? Nghĩ được đến đây, chân Sinh dừng lại, không bước tiếp nữa.

Tự nhiên bọn thằng Hùng, thằng Thắng lại nhảy vào đầu bảo: “Để bọn tao” như bao lần Sinh không làm được bài, chỉ cần một câu của nó là Sinh giải quyết được bài. Cái mà Sinh mất chỉ là hai chai rượu với mấy đĩa thịt ở quán bà Thắm béo trung tâm huyện. Vậy thì tại sao không để việc này cho hai thằng đấy nhỉ. Thế là Sinh quay chân lại, đi ngược lên huyện tìm hai thằng kia. Nhưng phải về nhà lấy cái xe máy, lấy tiền đã.

Nhà giờ này chẳng có ai, tiền thì Sinh thừa biết mẹ để ở đâu. Từ xưa đến nay chưa lần nào mẹ tiếc tiền với Sinh nên lần này có lấy nhiều nhiều một ít thì cũng chẳng sao. Sinh nhảy lên xe máy, nổ oành oành phóng vụt xuống con đường mòn như cưỡi xuống vực.

Trời đông sầm sì, âm u. Nó quên cả đội mũ bảo hiểm nên mặt mũi tím tái cả, thêm cái đầu âm u chưa nghĩ ra được phải làm thế nào để sở hữu Cánh La nên nó càng phóng nhanh. Đường xóc, trời rét mà mỗi lúc một lâm thâm mưa nên nó càng cồng tay, cồng cả chân phanh. Cồng thêm cả đầu nó nữa, nhưng sự ấm áp của gói mền mền quấn quanh eo Cánh La cứ hiện lên trong đầu, giá như giờ cái đầu cồng của nó được sưởi ấm bởi gói

mền mền ấy có khi tan đi sự cóng mà tỉnh táo ra cũng nên. Nhưng ở khe núi, chân suối, Cánh La lại đang vui đùa với Tổng Du thì lại làm cho đầu nó cóng thêm.

Hai thằng “để bọn tao” đúng là đang uống rượu với trứng nướng ở vỉa hè. Gặp luôn cái đầu cóng cần được sưởi ấm thì rượu và trứng nướng là đúng quá rồi. Sinh ực một lúc ba chén liền, hai thằng bóc luôn hai quả trứng cho nó ăn. Thế là cái đầu đang cóng lại bị nóng đột ngột, thế là căng lên:

- Hai thằng mày phải giúp tao.

- Giúp gì? Mày nói đi, để bọn tao.

- Lần này hai thằng mày phải làm tốt thì tao mới nhờ.

- Được! Thế thì dẹp bàn rượu này về phòng mày bàn chuyện. Bàn ở đây lộ hết.

Vài chai rượu, cả rổ trứng nướng bị ba thằng khuân hết, nhảy lên xe phóng về phòng trọ của thằng Sinh.

- Hai thằng mày giúp tao có được con Cánh La.

- Cánh La nào?

- Đứa làm thuê cho nhà tao ấy.

- Mày thích nó à?

- Ừ! Làm thế nào để tao có nó?

- Mày muốn có nó lâu dài hay chỉ một lần thôi?

- Thế là sao?

- Thì mày muốn sở hữu có một lần duy nhất thôi hay muốn mãi mãi?

- À, cái này thì... Mãi mãi đi.

- Thế mà cũng phải nhờ bọn tao. Bảo bố mày cưới cho.

- Chúng mày điên à? Nó chỉ là đứa làm thuê cho nhà tao, lại là đứa mồ côi thì không bao giờ bố mẹ tao đồng ý, thế thì tao mới cần đến chúng mày giúp chứ.

- À, tao hiểu rồi. Thế mang nó về phòng trọ này cho mày nhé.

- Được, thế thì tốt quá!

Mấy thằng quả là nhanh chóng, chỉ cần có thế mà chúng mang Cánh La về phòng trọ cho thằng Sinh được.

Sinh ra đứng trước cửa, quát:

- Hôm nay thằng Tồng Đu đi lấy củi, còn Cánh La đi tìm nước.

Hai đứa chẳng dám nói gì, đều tự hiểu rằng đừng có đi cùng đường nhau nữa. Với hai đứa thì chỉ hơi buồn vì không được cùng đường đi thôi, chứ chúng chẳng hiểu thâm ý của thằng Sinh. Cánh La lút cút điệu quấy tấu đựng can nước ở trong đi tìm nước. Trời vẫn âm âm, u u. Mùa đông lúc nào chẳng thế.

Cánh La lại đặt chiếc lá lên môi, gọi mầm xuân về đậu trên đầu cành lê, cành mận cho trời sáng sủa ra một chút, chứ cứ rét mãi thế này yếu người lắm. Cánh La muốn thay đổi việc lắm rồi. Mấy tháng liền ngày nào cũng đi điệu nước buồn quá. Mùa xuân đến thấy hoa nở, chim bay còn đỡ buồn lòng. Rồi trời đỡ rét hơn thì còn được bỏ bớt váy áo ra trông cho đỡ xù xì con người.

Vừa đi vừa nghĩ thế, thì có hai thằng ngồi ven đường thổi sáo vặt. Cánh La đi đến, lách qua chúng để không đụng đến thằng nào. Thế mà một thằng hỏi:

- Này cô em ơi, cho hỏi đường đi về huyện là đường nào thế?

- Tôi không biết đâu, các anh cứ đi đường này, ra đến đường to, gặp ai thì hỏi tiếp.

Câu nói chưa thoát hết ra thì một cái gì lạnh lạnh đã áp vào mồm vào mũi. Cánh La giãy giụa, kêu la cũng chỉ được những tiếng ú ớ phát ra rồi có muốn chạy, muốn nói cũng không được nữa. Lại tự nhiên nhắm mắt mà ngủ mới lạ chứ.

Ở đầu đường to thằng Sinh đã ngồi trên xe máy đợi. Ba thằng với Cánh La bị giữ ngồi ở giữa nữa, phóng vù vù trong gió bắc về căn phòng trọ của nó. Đến khi đưa được Cánh La vào giường, đóng cửa lại thì hai thằng kia được một cục tiền với cái xe máy phóng vụt đi tiếp.

Khi Cánh La hơi tỉnh tỉnh một tí thì đầu ong ong, ung ung nên không hiểu điều gì vào điều gì. Hé mắt nhìn, mãi một lúc lâu sau mới tự nhận thấy cái phòng lạ, thêm thằng Sinh nằm bên cạnh, mà cả hai đứa trần như con nhộng trong đồ ong. Cánh La giật mình hét toáng lên Sinh mới tỉnh giấc.

Nó bảo: “Mày ở yên đây không tao mách bố mẹ tao. Mày là đứa ở nhà tao thì phải biết nghe lời tao.”

- Nhưng mà mày làm cái gì tao rồi? Tao nhớ là có hai thằng bịt khăn vào mồm tao, giờ sao lại ở đây với mày?

- Là tao bảo chúng nó mang mày về đây cho tao.

- Thế mày làm gì tao mà tao lại ngủ kiêu thế này?

Sinh tự nghĩ trong đầu: “Cái đứa này thật chẳng biết gì cả. Nó lớn thế này rồi mà cũng chẳng biết lớn lên thì sẽ phải có cái việc gọi là vợ chồng nên nó mới hỏi mình những câu kiểu thế này. Nhưng thế này thì càng tốt.”

- Tao chẳng làm gì mà cả. Tao thích mà ở đây với tao thì mang mà về đây thôi.

- Nhưng tao còn phải đi làm, không bố mẹ mà đánh chết. Mà mang tao về đi để còn đi làm.

- Từ giờ mà không cần đi làm nữa, ở đây với tao. Tao với mà làm vợ chồng.

- Làm vợ chồng là làm cái gì?

- Mà không cần biết, chỉ cần ở đây phục vụ tao là được. Tao bảo bố mẹ rồi.

- Bố mẹ mà đồng ý à?

- Đồng ý chứ.

Thế là Cánh La yên tâm ở đây phục vụ thằng Sinh. Đến cả việc hằng đêm nó bắt làm vợ chồng Cánh La cũng ngây thơ hiểu rằng đó là việc phục vụ một đứa con chủ nhà mà bố mẹ nó đã đồng ý.

Thằng Sinh cũng chỉ ăn rồi nằm, ngày nọ qua ngày kia, thích thú với cuộc sống hàng ngày được ôm tằm eo lưng trắng hồng, thon gọn như xoáy tròn ốc là mãn nguyện lắm rồi. Nhưng nó lại chẳng ngờ thằng Hùng, thằng Thằng ăn tiêu số tiền của nó nhanh đến vậy. Tiếng con nọ còn chưa kêu hết mùa mà chúng đã quay lại, thấy Cánh La vẫn ngoan ngoãn ở với thằng Sinh thì rất ngạc nhiên về hai đứa ngây thơ được hưởng phúc với nhau. Chúng tự nhủ rằng, sự ngây thơ của hai đứa đã được hưởng đủ, giờ thì đến lượt chúng hưởng sự ngây thơ của Cánh La.

Một buổi tối nọ, hai thằng rủ Sinh uống rượu trứng nướng ở góc phố. Sự khoan khoái của một thằng đang mần nguyện được hai thằng kia tán dương ngun ngún như than ấm trên nền tro ấm đang nướng trứng và hâm nóng rượu kia. Từ sự ngun ngún ấy nó bốc cao ngùn ngụt sau ba chai rượu được hâm nóng mà chả kịp ăn quả trứng nào. Hai thằng dìu Sinh về phòng, vứt ụch nó xuống giường. Cánh La cũng chẳng lấy làm ngạc nhiên, vì đàn ông say rượu thì thấy nhiều rồi nên cứ để cho Sinh ngủ. Hai thằng khát nước, xin Cánh La nước uống.

- Uống rượu say khát nước thật đấy Cánh La nhỉ!

- Các anh cứ uống đi, hết tôi lại lấy cho.

- Thế thì cô đi xuống bếp lấy thêm lên đây cho chúng tôi.

Cánh La cũng ngoan ngoãn xuống lấy nước mang lên thật. Lên đến nơi thì một thằng bảo:

- Cô cũng uống một cốc đi.

- Tôi không khát đâu.

- Cứ uống một cốc đi.

Cái cốc đưa sát đến mặt rồi thì Cánh La cũng phải uống thôi. Hai thằng cứ cốc nọ cốc kia uống mãi. Tự nhiên Cánh La lại thấy buồn ngủ mà hai thằng không về để ngủ. Chân tự nhiên lại đứng dậy, đi đến mép giường, rồi chẳng còn biết gì nữa.

Mãi sáng hôm sau Sinh tỉnh thì không thấy Cánh La đâu. Nó đi đâu nhỉ, ở đây nó biết ai, biết chỗ nào mà đi. Hay là nó về nhà mình nhỉ?

Sinh về nhà lạng lẽ nhưng cũng không thấy. Hỏi bố mẹ thì bảo không biết nó bỏ đi đâu. Sinh tự nghĩ: “May mà bố mẹ không biết mình bắt nó đi

làm vợ chồng với mình. Thôi cứ để cho chẳng ai biết nó đi đâu cũng được.”

*

Hết mùa đông, hoa nở trắng núi hồng rừng. Chim én đã bay về núi, ai vào việc ấy của một năm mới. Ai cũng bắt đầu một việc mà năm trước mình đã dự định rồi, chỉ chờ trời ấm lên, sương tan đi là lại vác cày lên nương. Ai cũng quen chân quen tay với những việc vốn của mình vẫn làm. Nhưng có hai đứa, thêm một thằng Sinh nữa lại phải làm việc mà từ xưa đến giờ ở vùng này chưa ai làm, cũng giống như việc đưa Cánh La ra khỏi sự ngây thơ của một cô gái mới lớn cũng chưa từng ai làm mà chúng đã làm vậy.

Sinh đang nằm khểnh ở nhà thì công an đến nhà, bảo rằng nó bị bắt vì tội hiếp dâm, tiếp tay cho bọn buôn bán phụ nữ. Hắn quá ngạc nhiên, nhưng nghĩ lại cái tội bắt Cánh La làm vợ chồng thì đúng rồi, nhưng còn tội tiếp tay cho bọn buôn bán phụ nữ thì hắn không làm.

Phiên tòa xét xử lưu động đầu tiên diễn ra trên Cao nguyên đá. Ba thằng đi hết từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác khi Cánh La nói về mình sau khi bị sống khổ sở ở một nhà bên kia biên giới cho đến khi được công an giải cứu về. Người phát hiện, báo công an để giải cứu cho Cánh La chính là Tổng Đu.

Đến giờ thì Sinh hiểu cái tội hiếp dâm và tiếp tay cho bọn buôn bán phụ nữ là như thế nào. Thấy luôn rằng Tổng Đu đã làm tất cả để con tim được chui vào lồng ngực của Cánh La chứ không phải bắt buộc như Sinh. Sinh đành chấp nhận cùng hai thằng ăn tết ở nơi chỉ có bốn bức tường.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 6: Linh Nghiệm Một Lời Nguyên

“Này, không đưa nào đi chơi, ở nhà bàn chuyện quan trọng nhé!” - Mẹ nói làm Thản và Ương giật mình. Giọng và thái độ rất lạ. Cả hai nhìn nhau, Thản lè lưỡi, lắc đầu và nheo mắt cười với Ương như mọi lần bị cấm đi chơi.

Nhưng Ương thì không cười giấu như mọi lần nữa. Linh cảm mách bảo chuyện mẹ bảo sẽ quan trọng nhất từ trước đến giờ.

Mẹ bảo hôm nay không ngồi bên bếp nữa, ngồi bàn ghế để nói. Bà nội đã ngồi sẵn rồi. Mẹ ngồi bên bà. Bảo Thản và Ương ngồi cạnh nhau bên phía đối diện.

- Bà và mẹ đã tìm được ngày tốt rồi.

- Tìm ngày tốt để làm gì? Nhà ta chẳng có việc gì quan trọng cả. - Thản ngạc nhiên.

- Cuối tháng mười hai này nhà ta sẽ có đám cưới.

- Ai cưới?

- Con và Ương?

- Hả? Sao lại cưới?

- Từ nay Ương sẽ không làm con nuôi nữa, sẽ trở thành con dâu.

- Không được, không bao giờ như thế, chúng con là chị em cơ mà?

Thản đã vùng bỏ chạy. Ương chết lặng. Cả hai đều không thể tưởng tượng được chuyện đang xảy ra.

Chính vì chết lặng Ương mới biết số kiếp mình được bắt đầu từ đâu. Mẹ chẳng để cho Ương bình tâm trước chuyện vừa nói. Mẹ nghĩ rằng đã nói ra rồi thì phải nói cho hết. Nếu Ương và Thản không hiểu ngọn ngành câu chuyện thì sẽ phản đối, còn nếu hiểu được thì đành chấp nhận thôi. “Ương à, từ xưa đến nay con vẫn biết con là con nuôi của nhà này. Bà và bố mẹ vẫn đối xử tốt như đối với Thản. Nhưng con không hiểu được tại sao con lại trở thành con nuôi phải không?”

Hôm nay mẹ sẽ nói để con hiểu. Ngày còn chưa biết đi thì con là con của một nhà người Dao mãi trên vùng Tò Sán. Một ngày, lũ quét đã cướp đi cả bản, không hiểu sao chỉ còn lại mình con. Bố mẹ đã lên tận đó xin con về nuôi. Nhà họ Vi này, từ ngày khởi họ đến nay đã năm đời độc đinh. Để giải lời độc đinh, phải nhận con nuôi, khi đưa con nuôi lớn lên thì phải ở lại chính ngôi nhà này để duy trì nòi giống, vì đã được ăn cơm, uống nước và giấu hồn vía nhà họ Vi rồi thì không thể đi đâu được nữa. Ngày con về nhà đã được cúng nhập hồn rồi. Từ bà cố nội năm đời đến mẹ đã như vậy rồi và con là người sẽ nối dài dòng họ Vi đến đời thứ sáu.”

Ương không hiểu hết những điều mẹ nói. Mẹ đã vẽ ra cho Ương biết nếu không như vậy thì sẽ thế nào. “Nếu con không chấp nhận sẽ bị đưa đi gặp tổ tiên ngay, vì ông mo đã chuẩn bị sẵn việc ấy từ ngày con về đây rồi.”

- Không! Không bao giờ! Con sẽ ra đi, sẽ trả lại tất cả những gì mẹ đã cho.

- Con trả được sao? Ngày mang con từ đình Tò Sán về mẹ đã cúng thần núi năm đồng bạc để cắt vía con. Cộng với công chăm nuôi mười tám năm nay. Còn bao nhiêu điều nữa, con trả được sao?

Ương không tin được cuộc đời tươi đẹp của mình và Thản lại rơi vào cảnh bi thương này. Ương và Thản còn chưa bao giờ nghĩ được chuyện gì là tốt, chuyện gì là xấu thì sao đã đặt lên vai trách nhiệm nặng nề này chứ.

Không biết bao nhiêu ngày đã qua. Mẹ và bà tự lo liệu mọi việc. Ương và Thản chẳng ra đồng ý, cũng chẳng thể phản đối.

Bà và mẹ thuê người dựng nhà để Thản và Ương sau lễ cưới sẽ ra ở riêng rồi nhanh nôi họ. Bà và mẹ sẽ ở căn nhà cũ, ở trền ruộng trên, còn Thản và Ương sẽ ở nhà mới, ở trền ruộng dưới.

Nhà dựng xong thì Thản bảo sẽ đi. “Chị ở nhà, rồi mọi chuyện sẽ khác.”

Ương để cho Thản đi, vì thực lòng không muốn giữ, không thể giữ. Thản phải đi xa lắm, đi mãi rồi sẽ tìm được cuộc sống của mình. Ương ở nhà chờ mãi rồi sẽ ra sao? Nếu Thản không về thì sao? Bà nội và mẹ sẽ phải làm thế nào? Một mình Ương sao đủ sức giữ cái nhà này để chờ Thản chứ.

Nhưng Ương vẫn để Thản đi.

Ở đây gần rừng, nước lạnh nên lúa chín muộn. Ương không muốn, thực sự không muốn lúa chín. Nương đậu tương thu gần xong rồi. Ương càng muốn thu chậm bao nhiêu thì mẹ lại nhanh tay bấy nhiêu. Chẳng lẽ mẹ nghĩ thu xong nương này thì gặt luôn lúa được sao, còn phải phơi, gác treo lên giàn bếp mà. Đồi bên kia chuồng trâu đang được lợp mái rồi. Giàn gác chuồng trâu nhà nào cũng dành để rơm nên làm rất chắc chắn. Thản không về thì Ương sẽ leo lên đó ngủ với rơm, làm bạn với trâu.

Mình phải nói cho Thản biết để lúc nào muốn về cũng được, vì đây là nhà của Thản mà. Nếu mình ngủ trong nhà Thản sẽ không về, nhà sẽ bỏ không, sẽ đột nóc mất.

- Thản à, có được thế không? Thản cứ kệ tôi nhé, cứ sống cuộc sống của mình nhé!

- Không, nếu tôi về cũng sẽ ngủ trong nhà.

- Nhưng giờ khác rồi, tôi và Thản...

- Tôi và chị mãi mãi là chị em. Ranh giới ở trong lòng.

Nhưng giờ Thản đã đi rồi, không còn nghe Ương nói nữa. Thản không thèm làm đến chuồng trâu, vì nghĩ rằng một mình Ương thì cần gì trâu, làm vườn đã hết sức rồi. Xong nhà là Thản đi ngay, vì Thản sợ, mùa cưới đến rồi. Thản còn nấn ná thì mẹ và bà sẽ đi mời cả bản đến ăn cưới. Thản đi thì sẽ không ai làm được gì cả.

Thản nói: “Chị ở nhà, ưng ai thì cứ theo người đó, Thản không giữ mà.”

Câu nói ấy càng làm Ương không nghĩ thêm được gì chứ chưa nói đến theo ai. Thản đã mở lời rồi. Ít ra còn chỉ cho một con đường. Dầu biết Thản sẽ không mấy khi quay lại ngôi nhà này, nhưng nó vẫn là của dòng họ Vi. Nếu Thản không về thì Ương sẽ ở đây cả đời để giữ.

Nhưng ở mãi cả đời để làm gì khi mà không có lễ vào nhà mới, rằm này đã không có người thắp hương bàn thờ rồi.

Nhà trên, bao nhiêu năm nay Thản là người chăm lo bàn thờ, vậy mà chè, thuốc, bánh chuối đã làm rồi mà bà và mẹ không thể đặt được lên bàn thờ. Phải làm thế nào với việc này đây hả Thản?

Bạc cầu thang bằng gỗ nghiêng chạm vào gan bàn chân buốt lên tận óc. Ngôi nhà này, dù không muốn nhưng đã phải làm thì Thản vẫn làm rất kỹ, không một cái gì cẩu thả được. “Tôi không ở thì chị ở, đằng nào cũng sẽ ở cả đời, phải làm chắc chắn”. Tính Thản vậy. Sao không làm ầu chứ, làm ầu

thì sẽ nhanh đổ để Ương đỡ phải nghỉ ngơi và giữ gìn. Nhưng tất cả đã được làm bằng gỗ nghiêng, cứng đanh và chắc chắn.

Mùa thu ngấm đến chân ruộng rồi. Một con ve nào đó bắt chợt kêu lên. Nó kêu gì chứ? Tiếc mùa hè vô tư đã qua hay vui mừng sẽ được ngủ suốt thời gian tới. Râm rĩ quá làm Ương khó chịu. Nhưng biết làm sao, nó ở mãi ngọn rừng, không khều tới được.

Ương lấp vấp chạy trên con đường mới. Đường được mở để đi từ xã này sang xã khác. Mặt đường phẳng nhưng dốc, ngoằn ngoèo và trắng quá. Cả vách đá bên ta-luy dương sao trắng đến vậy. Khi đường chưa được mở thì núi đen, cây xám. Núi bị xẻ thẳng, trơ ra vách đá trắng. Lần đầu tiên Ương nhìn thấy ruột đá. Ương đứng trước vách đá, ngửa cổ lên nhìn. Ngửa mãi chưa thấy đỉnh núi. Ương lùi xa một chút. Vách đá vẫn trắng một khoảng phía trên. Lùi tiếp để cố nhìn thấy đỉnh núi, để xem trên cùng là gì, khi đã bị xẻ ra thì núi thế nào. Nhưng núi cao quá, Ương lùi mãi, lùi nữa, cổ ngửa ra hơn nữa, mắt nhướn lên, tay che trên trán. Bàn chân dịch dần, dịch dần, hắng một cái, Ương giật mình và kịp nhận ra mình không thể nhìn thấy đỉnh của vách đá trắng nữa rồi.

Giờ đây ngồi một mình trong căn nhà mới, Ương càng không thể nhìn được nữa. Lết ra mãi mép sàn phơi thóc mới thấy xa tít kia là vách đá trắng nhờ nhờ.

Cái màu nhờ nhờ ấy là do vách đá xa quá, mà cũng là mắt Ương bị kéo màng rồi. Có lẽ cũng giống như cái ngày bị đổi bằng năm đồng bạc thì đời Ương đã bị kéo một màn trắng bạc che ngay trước mắt. Chỉ phải cái Ương không biết mà thôi. Nay thì cái màn mờ mịt đã hiện hữu trong mắt bắt Ương phải chấp nhận thật rồi.

Ương đã đứng dậy và đi lại được. Nhưng giờ thì chẳng nên đi đâu nữa. Dẫu có đi cũng tìm gì nữa đâu. Giữa những tràn ruộng nối tiếp nhau này chỉ cần mình Ương là đủ. Thản đã đi rồi, chắc sẽ không quay về. Ương

cũng không muốn Thản quay về, ở đâu cũng được, miễn là tìm được hạnh phúc riêng.

Uơng không thể chấp nhận bà và mẹ lại trở thành bà và mẹ chồng. Chẳng ai bắt Uơng phải làm thế nào cả. Vì Thản thì đi rồi và Uơng sang nhà mới ở. Hai người đàn bà ở nhà trên chỉ còn cách nhìn xuống nhà dưới mà thôi. Hai người không thể nói, chửi mắng lại càng không.

Những buổi chiều, mây tràn từ phía mờ xa xuống, tràn đến cửa, chui vào trong nhà làm Uơng đặc hết cả. Giờ chẳng thể cãi nhau, chẳng thể nói lý với nhau, cả ba người đàn bà, chẳng ai làm gì được ai nữa rồi.

Thản vì tránh sự áp đặt mà đã đi rồi. Đến ngày làm xong căn nhà này, thì đã yên tâm rằng dù không có Thản thì Uơng vẫn có chỗ nương thân. Thản không nở để

Uơng ra nằm trên sàn rá của chuồng trâu, vì như thế không phải là người, chỗ ấy không dành cho người. Uơng vốn mỏng manh, nhẹ như những làn sương mỗi sớm, không thể chịu đựng được mùi trâu, mùi phân lẫn quần bao bọc cuộc sống.

Thản đi làm thợ xây. Đi tận đâu không ai biết. Cả ba người đàn bà đều không biết bằng cách nào tìm về. Người trong bản, trong họ đã tìm rồi mà không thấy. Mà dù có tìm thấy Thản cũng sẽ không về. Ý muốn của dòng họ, của bà và mẹ, của cả người bố đã để lại ý nguyện ấy cũng không đưa được Thản về.

Người ta bảo Uơng là người thay số Thản. Mọi đường âm đều do Uơng gánh vác để Thản chỉ phải sống đường dương thôi. Dòng nhà này năm đời độc đinh. Năm đời phải nuôi con nuôi. Uơng giống bà nội, giống mẹ Thản. Nếu không như vậy thì sẽ không bao giờ dòng họ Vì kéo dài được đến bây giờ. Nhưng từ bà cố nội đến mẹ Thản đều không xảy ra điều gì. Đời những người đàn bà chỉ biết nhìn không qua ngọn Khau Vạ trước

mặt thì điều gì cũng sống được mà không may mắn nảy ra một ý nào khác. Nhưng đến Ương thì khác rồi, con đường này đã được mở ra, đã có điều mới để có cái nghĩ khác. Ương và Thản đã được đi học. Thản đã nhìn thấy người con gái không phải là chị Ương thì sao chấp nhận được điều đã nổi dài năm đời họ Vi trước đó.

Vậy thì Ương phải sống sao đây? Thản thì đã đi rồi. Không ai bắt được Thản phải làm gì nữa. Còn Ương chẳng đủ dũng khí để làm gì và cũng không nghĩ mình sẽ làm được gì để tình cảnh này khác đi.

Nhà trên kia chỉ còn hai cái bóng dài trên sàn nhà, trên vách và đầu cầu thang. Nhà dưới này có một cái bóng ngắn ngủn lết trên sàn. Tất cả đều ngóng Thản về.

Và rồi Thản cũng về. Về đến nhà thì không còn là Thản nữa. Những người lần đầu tiên đến bản Nà Khoang đưa đứa con trai độc đinh năm đời về cho dòng họ Vi mà không còn nổi họ được nữa. Thản ngã như Ương, và đã đi xa rồi.

Lúc Thản ngã và không bao giờ dậy nữa có biết Ương cũng bị lăn xuống ta luy âm không. Thản ngã từ giàn giáo xuống thì cũng là lăn trên phần dương mà. Vẫn là ai ở phần ấy, Thản ở phần dương, Ương ở phần âm. Vậy mà không đúng cái đích được định sẵn. Thản đã đi thẳng đến phần âm rồi, còn Ương lại đi ngược để lên phần dương mà sống. Vậy là Ương không thể thay Thản nữa rồi.

Ương đã lết lên nhà trên. Người đông lắm nhưng không ai để mắt đến cái người đáng chết này cả. Bây giờ Ương chẳng còn tác dụng gì nữa rồi. Cái tác dụng người ta cần dùng mười mấy năm nay giờ đã không phát huy nữa khiến Thản không nổi dòng họ Vi đến đời thứ sáu. Vậy thì Ương chẳng có ý nghĩa gì trong mắt bất cứ ai nữa.

Tất cả là tại Ương. Đáng lẽ phải biết thân phận mình, phải biết số kiếp mình thì lại đồng lòng với Thản chống lại việc nối đời của dòng họ.

Thản đã lo chu toàn cho Ương. Thản bảo phải chống lại việc mê tín dị đoan để chứng minh cho mọi người biết. Thản sẽ có cuộc đời mới. Ương ở lại cứ sống bình thường, gặp được người hợp thì cứ sống cuộc đời mình, đừng băn khoăn gì, vì Thản sẽ không băn khoăn về cuộc sống của Ương.

Thản đã lo xong căn nhà này, vậy mà không sống để chứng kiến cuộc sống của Ương và chứng minh cho mọi người biết năm đời trước đã sai rồi.

Đến trước quan tài Thản, Ương mong bà và mẹ, hay cả bản đánh mắng để phần nào bớt đi nỗi đau quá lớn này. Ương mong thân thể tan nát dưới những cây gậy, những cái roi, hay nhét lá ngón vào mồm để bắt Ương đi theo Thản cũng được.

Bà và mẹ lại chỉ đưa cái nhìn trống rỗng cho Ương. Nỗi đau quá lớn khiến không lời nào thốt ra được. Điều gì đáng nói thì đã nói cả năm nay rồi. Giờ là nỗi đau của năm đời cộng lại thì lời nào có thể diễn tả được. Đánh mắng cũng không thoả. Ngàn vạn mũi kim, ngàn vạn lưỡi dao không xoá được tội của Ương.

Những ánh mắt sắc lạnh mà nung Ương cháy bỏng. Giờ thì không chỉ họ Vi, mà cả bản này rồi nhiều bản khác nữa đều biết Ương ác thế nào. Sau này còn lại hai người đàn bà ở nhà trên và Ương ở nhà dưới thì sẽ sống sao đây? Không ai còn niềm tin và cái đích cuộc đời liệu còn gắng mà sống không?

Ương đau khổ đến cùng cực mà vẫn không ai để ý đến. Giá như Ương và Thản đổi chỗ cho nhau bây giờ thì tốt biết bao. Ương sẽ nằm đây thay Thản. Nhưng, vậy thì Thản lại thay Ương chịu nỗi bất lực và đau khổ cùng cực này sao? Ương cũng không muốn vậy. Giá như mình Ương có thể chịu

cả hai nổi khổ. Có thể chịu được không cũng không biết nữa, nhưng rất muốn mọi điều đổ lên mình và không cần ai quan tâm nữa.

Ương vẫn quỳ ở đây, mà người đã đi hết rồi. Một sự thật bắt buộc phải chấp nhận đến bước cuối cùng. Người ta đã đưa Thản ra bãi mả của dòng họ. Không ai dìu Ương theo cả. Không ai muốn nhìn đến, như thế Ương không hề tồn tại trong đám ma Thản vậy. Ương phải thế nào đây, sống không được, chết không xong. Bây giờ đến cả cái chết cũng không ai cần Ương chết nữa.

Giờ thì mọi sự đã xong rồi. Con lợn sữa trước cổng cũng đã được thả đi. Trước khi chui ra khỏi lồng nó kêu en ét, Ương tưởng đấy là lời gọi của Thản. Lời gọi như khi trước vẫn gọi khi nhắm phải con sâu đòi Ương đến gạt ra và rửa chân cho vậy. Ương cũng không giải thích được tại sao mỗi lần sợ hãi Thản lại có tiếng kêu đáng sợ đến vậy. Con lợn không chạy thẳng ra ruộng mà lại quay đầu chạy đến chân Ương. Mọi người kinh ngạc. Bà và mẹ đã không để mắt vậy mà lúc này lại sáng rõ khi thấy con lợn chạy đến chỗ Ương.

Ông thầy tạo bảo: “Nó muốn mày đi theo nó”.

Quả vậy, con lợn quay đầu và đi. Ương cũng theo thật. Theo con lợn lúc này cũng tốt. Nó sẽ dẫn Ương đi, đến đâu cũng được, miễn là ra khỏi nhà này.

Mọi người còn theo sau xem con lợn dẫn Ương đi đâu. Vì sẽ không ai bắt lại con lợn này. Nó đi đâu cũng được rồi thành lợn hoang. Khi nó và Ương rẽ vào con đường mòn dẫn lên bãi mả thì ai cũng hiểu lời thầy cúng nói là đúng.

Khi Ương và nó đến được bãi mả, len đến chỗ mộ Thản thì trời đã tối. Không còn ai thềm quan tâm xem Ương sẽ làm gì. Ai cũng cho rằng Ương phải ở đây trông mộ và ở mãi đây với Thản như số kiếp sinh ra đã vậy.

Ương cũng chẳng buồn nghĩ nữa. Nếu có thể thật thì Ương cũng bằng lòng.

Trời càng đêm càng lạnh. Không còn nhìn thấy sương trắng, không thấy những đỉnh núi, cánh rừng và cuối cùng thì không nhìn thấy cả mộ Thản nữa. Ương hoang mang và bắt đầu sợ. Thi thoảng ánh sáng xanh từ đom đóm rừng hắt vào mắt làm Ương càng sợ. Làm sao bây giờ hả Thản. Giờ Ương không thể về nữa rồi. Đêm đen và lạnh quá. Ương cũng biết rằng không thể về lại căn nhà Thản đã làm cho nữa. Cổng đã bị rào lại và cấm càn lá cấm rồi.

Không ở đây thì không còn chỗ nào để về nữa. Nhưng, ở đây sao được hả Thản ơi! Sao Thản không sống để bênh và che chở cho tôi chứ. Thản đã bảo khi nào thành người giỏi, người giàu sẽ về che chở và giải phóng cho tôi mà.

Không thể thế nữa rồi, số kiếp Ương phải gắn bó với Thản, dù sống hay chết. Vậy thì đợi Ương với nhé!

Ương móc trong cặp quần ra nắm lá ngón héo. Nắm lá này đã có lần Thản thấy rồi giật phăng đi. Thản nói: “Cặp quần không phải để giắt cái thứ héo hon này”. Nhưng rồi Ương lại lấy lá khác, không hiểu sao từ khi biết chuyện lúc nào Ương cũng muốn giắt nắm lá ấy ở bên người.

Bây giờ thì Thản không thể giắt được. Thản chỉ có thể nhìn Ương thanh thản đưa nó vào miệng và đưa tay ra đón Ương mà thôi.

Ương không còn nghĩ được nhiều nữa. Nắm lá đã trôi xuống bụng rồi. Ương cố nằm ra, xuôi chiều với Thản và nhắm mắt lại, chờ đợi được gặp Thản.

Ương thấy khuôn mặt Thản giận tím lại mà vẫn tuấn tú khi Ương nói: “Cặp quần con gái giắt đầy héo hon”. Lúc này Thản không giận nữa, không cáu nữa, Thản đã mỉm cười đón Ương vào lòng.

Con lợn chạy về nhà, đến cổng kêu en ét vánh bản. Theo sau nó là mây đen cuồn cuộn ập xuống. Con lợn quay đầu chạy lên bãi mả. Dòng họ Vi đi theo. Nó chạy đến mộ Thản, nằm cạnh Ương. Ương lại nằm vắt trên mộ Thản. Người đã thâm tím, phù to, trong tay vẫn còn vài lá ngón héo. Cả dòng họ giật mình, lời nguyền đã hết linh nghiệm...

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 7: Xe Máy Đỏ

- Bố à, mua xe máy cho tôi nhá!
- Sao lại mua?
- Mua xe máy để tôi đi xuống xã học cho nhanh.
- Vẫn đi bộ có sao đâu, đường xấu xe máy khó đi.
- Tôi biết đi rồi. Ở trường tôi tập đi xe máy của thằng Đình, biết đi rồi.
- Để xem thế nào đã.

Nói thế nghĩa là khó được mua xe máy. Thằng Dĩ khó hy vọng lắm. Nó phải nghĩ cách để bố mua xe máy cho đi học, và để tán gái nữa. Chả gì cũng học lớp chín rồi. Nốt năm nay nữa là nghỉ học. Nhà không đủ tiền cho nó ra huyện học cấp ba. Nó cũng chả học đủ giỏi để được vào học trường Nội trú cho đỡ tốn tiền. Thế thì nó cũng chỉ ở nhà, rồi lấy vợ thôi. Mà muốn lấy vợ thì ít ra giờ cũng phải có đứa con gái để đi sánh đôi chứ. Thằng Chử, thằng Đình đều có đứa gái của riêng chúng rồi.

Mà bây giờ con gái cũng không đơn giản như trước nữa. Nó cũng phải nhìn thấy nhà có cái gì đấy đáng giá để mai này dựa vào thì mới theo mình chứ. Con Chử, con Máy đã theo hai thằng kia vì chúng nó có xe máy. Dĩ đã thấy nụ cười như nắng mặt trời của con Chử. Nó mặc cái váy trắng xoá, xoè như cánh bướm, ngồi trên xe máy thằng Đình lao vun vút xuống dốc. Váy bay phấp phới trông thích mắt.

Bây giờ có xe máy đi, bọn con gái biết mặc cái quần bên trong váy để ngồi xe cho tiện. Xe lao sầm sầm lên dốc, xuống dốc, tiếng nổ hoà với tiếng cười thì đi chợ, đi chơi mới vui chứ. Thế mà hôm xuống chợ, mẹ nhìn thấy bọn con gái mặc như vậy lại bảo không hiểu thế nào, chả biết xấu hổ. Ngày xưa mà không có váy lanh mặc, phải mặc cái quần như vậy thì chỉ có ru rú xó bếp, ngưỡng cửa còn chả dám bước qua. Thế mà bây giờ mặc xấu thế vẫn xuống chợ, lại còn ngồi sau xe máy lao khắp nơi nữa.

Ôi dà, bố mẹ chưa già đã cũ quá rồi. Bây giờ quần áo hay váy mặc cũng như nhau cả thôi. Mỗi lúc mỗi khác chứ. Cứ nghĩ ngày xưa thì có no bụng hay đẹp người đâu.

Đi chả quan tâm tới những điều vớ vẩn ấy được. Nó còn phải nghĩ cách đòi mua bằng được xe máy để chở con Ngọc đi chơi. Chả có xe còn lâu nó mới đồng ý. Nó học lớp tám rồi, chỉ hơn năm nữa hết lớp chín là đi làm dâu thôi, không lấy nhanh đưa khác chở đi là mất. Giờ chúng nó tóm một phát lên xe, chở về nhà, cúng báo tổ tiên là xong tất. Mình không có xe máy, có kéo nó, lôi đi thì nó cũng giẫy ra chạy mất. Chả bằng thẳng phóng xe vèo qua, dừng lại, máy vẫn nổ phành phành, tổng con gái lên xe, phóng vút đi.

Chả đưa con gái nào nhảy xuống được. Nhảy xuống ngã chết luôn, thế là phải theo xe máy về nhà thôi. Không có xe con Ngọc không bao giờ nghe. Nếu ngày xưa, nó đã tên là Pó. Bây giờ vẫn tên đấy, bố mẹ đã dịch ra tiếng phổ thông là Ngọc. Thế thì chả riêng nó, bố mẹ nó cũng chẳng đồng ý một thằng nghèo như mình. Nếu có xe máy mình còn sang xã khác, huyện khác tìm được đứa tốt hơn con Ngọc ấy chứ. Rồi bố mẹ sẽ hãnh diện vì có con dâu đẹp nhất bản. Thế mà không mua xe cho mình là sao.

- Bố không mua xe là tôi không đi học nữa đâu.

- Mà không đi học thì làm việc nhà thôi. Tao không biết đâu.

- Thế mua xe máy thì sao nào?

- Đường có đâu mà đi xe máy chứ.

- Tôi đi được. Tôi tập rồi, đi giỏi rồi. Đường xấu có từ nhà đến chỗ hồ treo thôi. Từ hồ treo ra xã đi tốt mà.

- Đi bộ còn khó nữa là xe máy.

- Từ cổng này nhá, bố ỉn đuôi xe, tôi vào số, vít ga lên, mấy phút là đến chỗ hồ treo. Bố quay về là tôi phóng xuống trường thôi.

- Thế thì mấy ngày là hỏng xe.

- Hỏng tôi khác sửa, bố lo nhiều thế làm gì.

- Không có tiền.

- Tôi biết có tiền, để trong hòm ngô giống trên gác ấy.

- À, mà dám xem tao cất tiền à?

- Thôi, bố không phải nói nhiều. Tôi nói cho bố biết nhá. Nếu mua được xe máy, bố hay mẹ đi chợ, tôi đi thì nhanh quá còn gì. Đi bộ mãi khổ lắm rồi. Tiền cất bao nhiêu năm nay cũng chẳng để làm gì mà.

- Để lấy vợ cho mà chứ làm gì. “Bố mẹ nợ con trai một nàng dâu. Con trai nợ bố mẹ một con trâu”. Tao cất là để trả nợ cho mà thôi.

- Không cần, không cần đâu. Bây giờ khác rồi. Tiền ấy bố mua xe máy cho tôi. Có xe máy tôi khác tìm gái được. Không cần tiền ấy để lấy vợ cho tôi đâu. Tôi khác bắt con gái về làm dâu bố mẹ. Bắt được vợ rồi thì khác làm, khác ăn, khi nào có tiền tiếp thì làm đám cưới là được thôi.

- Không thể được.

- Không thế thì tiền để đấy cũng chả có con dâu đâu. Ai biết nhà mình có tiền mà gả con gái cho tôi. Nếu mua xe máy thì là có tiền, con gái tự khác tít mắt vào rồi về nhà ta thôi mà. Về thành dâu rồi thì nó phải làm, làm thì sẽ có tiền tiếp làm cưới mời họ hàng thôi. Tôi sắp học xong lớp chín rồi. Học xong thì thôi, chẳng xuống huyện được thì ở nhà lấy vợ thôi. Tôi thích con Ngọc rồi đấy, không lấy nhanh đứa khác chờ đi là tôi chết cho bố mẹ xem.

Đấy, nó dọa chết thì bố mẹ phải sợ. Nhà có mỗi đứa con trai, chết mất thì lấy ai nối họ. Chả nhẽ vì cái xe máy mà không lấy được vợ cho con thì bố mẹ còn ra cái gì nữa.

Bố mẹ nghĩ quá. Nghĩ mãi không thể giải thích được tại sao con gái, con trai bây giờ lại thích đi xe máy. Tiền kia mua được cái xe máy cho con trai đấy. Nó đi xuống xã học thì cũng tốt, đỡ phải vất vả đi bộ. Đi nhanh về nhanh thì đỡ mệt, để dành sức mà học. Nhưng rồi lại nghĩ, học thì cũng tốt, nhưng hết lớp chín thì cũng ở nhà thôi. Nó học cấp ba thì phải xuống huyện.

Xa quá! Không đủ tiền cho đi học nữa. Phải có tiền nộp học, tiền thuê nhà trọ, tiền mua sách vở, tiền ăn. Mỗi tháng cũng mấy trăm nghìn thì không đủ. Rồi bố lại nghĩ, tiền để dành ấy cho nó đi học cấp ba. Mỗi lần đi mang một tí. Cuối tháng về lấy thêm. Mấy năm cấp ba chắc cũng đủ. Mẹ bảo hay là thế, nhà này không ai biết chữ, nay có mỗi đứa con trai, phải lo cho nó, rồi mai này bố mẹ già nó sẽ lo cho.

Rồi tính mãi cũng thành ra không được. Nó học xong cấp ba thì làm gì? Chưa có gì để có thể làm ra tiền cả. Lại phải đi học cái nghề gì đấy, để đi làm nhà nước thì mới có lương mà sống. Để đi học cái gì đấy thì bố mẹ không lo nổi. Bố cũng nghĩ đến việc đi vay mỗi nhà một tí nuôi nó ăn học đến khi nào hết học thì thôi. Cũng không được, vay nhiều mà không trả thì sao vay được mãi. Anh em xóm bản cũng có lúc thôi, mà chưa ai cho vay tiền đi học bao giờ.

Nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng làm thế mà không được thì có tội với con trai, với dòng họ. Vì nhờ tiêu hết tiền mà chưa học được cái gì, rồi lại phải về nhà làm nương như bao người khác, hết tiền không lấy được vợ thì sẽ thế nào đây?

Ngày nào thằng Di cũng nói về cái xe máy. Nó bảo sẽ mua cái xe Way Tàu thôi, hết hơn mười triệu là cùng, sao bố mẹ nghĩ lâu thế. Nó sẽ mua xe màu đỏ. Bọn con gái thích màu đỏ. Con Ngọc mà ngồi trên cái xe màu đỏ phóng vun vút thì sáng rực cả đường núi.

Nó bỏ học mấy ngày. Cô giáo phải lên tận nhà xem vì sao bỏ học. Bố mẹ không nói được lời nào với cô giáo. Nó lại ngang nhiên bảo tại bố mẹ không đưa tiền để mua xe máy đi học.

Cô giáo vừa buồn cười, vừa bực nó. Cô phải nói nó chưa đến tuổi được đi xe máy. Học đến lớp mười nó mới đủ mười tám tuổi để được đi xe máy. Nhưng vẫn đang là học sinh thì cũng chưa được đi xe máy thì mua về làm gì.

Mẹ buồn, định giấu cô giáo, nhưng lại nghĩ, chắc chỉ có cô giáo nói nó mới nghe. “Cô giáo à, nó bảo mua xe máy để đèo con gái, sang năm học xong là lấy vợ đấy. ”

- Ô, không được đâu bố mẹ Di ạ! Sang năm học hết lớp chín thì phải xuống huyện học cấp ba chứ, sao lại ở nhà lấy vợ? Mà Di chưa đủ tuổi lấy vợ đâu. Hai mươi tuổi mới được lấy vợ chứ. Phải đi học, rồi đi làm thì có tiền lấy vợ được mà.

Những điều cô giáo nói bố mẹ nghĩ mãi rồi. Khó làm lắm! Thằng Di không chịu đi học. Cứ thế này mà bỏ học thì phí mấy năm học trước đây quá.

Nó ăn không ăn, chơi không chơi, cũng chẳng làm việc gì, cứ nằm ẹp như bó lanh ngâm nước. Đến giờ tan học nó ra ngưỡng cửa ngồi ngóng

xuống xã. “Giờ này bọn nó đang về đấy. Nhưng hôm nay mấy thằng còn phải đợi bọn lớp tám học tiết năm nên tí nữa mới phóng qua đây. Chúng nó mà đi qua thì tôi phải trốn vào buồng. Bố mẹ ngồi đây mà xấu hổ đi”. Nó làm nhảm một mình chứ có ai ở nhà nghe đâu. Bố mẹ còn phải làm nường. Nhà chỉ đủ ngô cho người, cho lợn. Con bò còn không dám bỏ tiền ra mua thì sao ngồi đây nghe nó được.

Bố đã bàn với mẹ hay là lấy tiền ấy mua một con bò cái về nuôi. Rồi con bò ấy sẽ đẻ ra bò con. Bò sẽ lớn rồi bán đi mua xe máy cho nó. Nhưng số tiền đang có cũng không đủ mua một con bò, đợi được đến ngày ấy thì nó chết vì mong có xe máy rồi.

Con cái bây giờ không biết thương bố mẹ. Cho đi học chữ thì phải biết những điều tốt hơn chứ sao càng ngày càng nghĩ những điều không tốt thế nhỉ.

Cứ kéo dài mãi khéo nó chết thật. Bố mẹ đành nghe thôi. Đẳng nào thì tiền hay xe máy cũng là để lấy con dâu về. Nó chọn xe để đèo con gái mà vẫn lấy được vợ thì cũng phải nghe thôi.

*

Cái xe máy đỏ chót lao huỳnh huỳnh đến trước cổng. Nó xuống, chặt bay ngưỡng cổng để lao xe vào. Bố đứng từ chuồng lợn nhìn ra không dám nói gì. Nó mà đã quyết làm thì bố không đủ lý mà nói lại. Nó quăng cái ngưỡng cổng vào bếp, bảo mẹ đun.

- Để tối còn gài cổng không có mai gà chui ra sớm quá, không tốt.

- Mẹ tự gài đấy, tôi không biết đâu.

Nó chẳng để ý đến việc gì ngoài ngắm cái xe. Tăm tắc bảo vừa đèo con Ngọc về nhà rồi. Về nhà nó một tí là xong, lên đến nhà mình xóc quá, vừa đau tay vừa tổn xăng.

- Sáng mai bố phải bám vào đây để đẩy tôi lên đến chỗ hồ treo đầy nhá. Đến đó thì tôi tự phóng xuống trường.

- Bố có làm được không?

- Dễ thôi. Đây, bám hai tay vào đuôi xe. Đẩy nó lên. Lúc nào tôi bảo đẩy thì đẩy, bảo bỏ ra là bỏ ra. Tôi vào số, đi số một là phóng lên dốc cổng thôi mà. Sao cái dốc cổng nhà mình cao thế nhỉ, lại toàn đá lỏng chỏng. Mai bố ở nhà làm đường từ cổng lên chỗ hồ treo cho phẳng để tôi đi. Đường này chỉ có ngựa mới đi được chứ xe đẹp này của tôi đi thì nhanh hỏng lắm. Mà ngựa nhà không có, đường toàn đá to thế này chỉ có bố mẹ mới đi được.

Mẹ lặng lẽ vào nhà. Bố vẫn đứng cửa chuồng lợn. Nó sờ nắn, ngăm nghía xe.

Bố cũng nghĩ ngày mai cả bố và mẹ phải nghỉ ngơi để làm con đường tốt hơn cho nó đi xe máy. Bố xót cái xe quá nhiều tiền. Đây là con dâu của bố, phải chăm lo cho nó, đến khi đưa con gái nào đó ngồi sau xe vào nhà này. Bố phải chuẩn bị con gà trống để bất kỳ lúc nào nó đưa con gái về còn có gà mà cúng tổ tiên.

Sáng sớm tinh mơ nó đã dậy gọi ầm nhà. Mẹ dậy đồ mèn mén cho nó ăn để đi học. Bố dậy chăn lợn, rồi đẩy xe cho nó. Ở nhà đi mượn búa về đập nhỏ đá đi để chiều đi học về còn dễ phóng vào nhà.

Nó dắt cái xe ra gần cổng. Mẹ chưa bỏ cái ngưỡng cổng tối qua đã gài chặn gà ra sớm. Nó đá phẳng một cái, ngưỡng cổng bay xuống vực. Quát ầm lên, đã bảo muốn giữ lại thì phải dậy sớm bỏ ra cho xe máy đi. Càng già càng chậm chạp, cứ nghĩ những gì không biết nữa.

- Bố, đến đây xe đi. Nhanh lên không tôi có xe mà vẫn muộn học đấy. Phải đẩy cẩn thận. Làm xước sơn là xấu xe đấy. Xước là bố phải đưa tiền

cho tôi đi sơn lại. À, cho tôi hai mươi nghìn để mua xăng. Hôm qua được cho một ít xăng thôi, hôm nay xuống xã phải mua thêm.

- Sao nhiều thế? Hai mươi nghìn nhiều quá!
- Hai mươi nghìn còn chưa được một lít đấy.
- Nhưng mà....
- Thế không có xăng thì còn gọi gì là xe máy, hở?
- Mười nghìn có được không?
- Mười nghìn còn không đủ đưa con Ngọc về, rồi thì tôi dắt xe về à?
- Thế ngày nào cũng phải đổ xăng à?
- Bố đưa năm mươi nghìn thì được ba, bốn ngày.

Bố thần ra, nghĩ xem đến khi có con dâu thì hết bao nhiêu tiền xăng. Khoảng một tháng thì còn lo được. Hơn nữa thì không có tiền mua xăng để lấy dâu.

- Được rồi. Bố đẩy đi. Mạnh vào thì mới có đà lao lên hết dốc. Đến nửa chừng mà dừng lại là bố và tôi xuống vực đấy.

Bố lấy đà, hết sức đẩy xe. Nó ngồi trên xe, chân bấm số một. Tay vít ga lao lên. Xe lao vọt lên. Bố chơi vơi, sắp ngã sắp mặt xuống đường đá. Nhưng không để nó biết, nó sẽ mẫn. Bố bám tiếp và lại chạy đẩy hết sức. Vừa chạy vừa đẩy. Chưa bao giờ bố làm một việc nặng đến thế này. Vừa đẩy vừa sợ xước xe.

Cứ tưởng đẩy một tí là nó tự chạy lên dốc được. Thế mà phải đẩy đến chỗ hồ treo thì mới đến đoạn cua xuống dốc, nó mới tự đi được. Lên đến

gần đỉnh dốc thì xe tắt máy, dừng khựng lại. Nó ngã oành ra. Nó đau gào tướng lên. Xe xước nó chửi bố không biết đẩy.

Đúng là bố không biết đẩy thật. Bố đã làm việc này bao giờ đâu. Mà bố cũng đang cố sức đẩy. Vừa đẩy vừa giữ cho nó khỏi đổ đấy chứ. Bố lo xe đổ xước sơn thì ít, lo nó bị ngã đau thì nhiều. Bố đã đẩy bằng cả tâm, cả sức mà nó vẫn đổ. Mà chưa lên đến đỉnh dốc đã đổ thì không thể biết tại sao.

Hai bố con dựng mãi xe mới đứng lên được. Nó ấn đề xoè xoẹt, xe không nổ. Nó ra sức đạp, xe cũng không nổ.

Nó tức, quát văng núi. Bố chẳng có cái lý nào mà thanh minh cả.

Nó lại kiểm tra bình xăng.

- À, hết xăng rồi.

- Hết xăng á?

- Hôm qua anh bán xe cho mỗi một lít. Đi từ xã đưa con Ngọc về, rồi đi về nhà xa quá. Lại phải lên cái dốc vừa cao vừa xóc này thì hết xăng là phải.

Bố nghĩ hết xăng thì nó phải dắt xe đến trường thôi. Dắt thế này thì không đi nổi. Đường đã đỡ dốc hơn nhưng đá lổng chổng thì một mình nó liệu có dắt được không.

Nó lại nghĩ: “Thế này thì không đi đón con Ngọc được à.”

- Bố phải đẩy xe cho tôi đến trung tâm xã để mua xăng mới được. Rồi tôi vào học. Hôm nay là ngày chợ, bố đi chợ mua gì thì mua, lúc nào tan học tôi đèo về.

- Vào chợ không có tiền mua gì đâu. Còn để dành tiền mua xăng.

- Thì cứ vào chợ nhìn cũng được.

Bố đẩy xe cho nó. Đẩy xe đường núi thế này còn khổ hơn đi vác củi trên núi đá. Xe mà đổ, xước tí sơn thì lại khó lấy được con dâu.

Đẩy mãi cũng đến trung tâm xã. Bố còn hai mươi nghìn, mua xăng hết. Nó để nhờ xe ở cửa nhà bán xăng rồi đi học.

Bố đành vào chợ cho đỡ tủi. Chỉ đi xem chợ thôi, nhất định không qua dãy hàng rượu, hàng thắng cố. Nhờ qua đây gặp bạn lại không có tiền mời rượu thì xấu hổ lắm. Bố đành đi ngắm mấy hàng váy áo, hàng rau, khu bán lợn, bán bò. Ai cũng mời mua cái này, cái kia. Nhiều thứ cần mua quá mà không có tiền. Bố nghĩ đến mẹ. Chắc giờ này mẹ đã đi mượn búa và đang đập đá cho nhỏ bột, rồi cào cho bằng con đường dốc trước nhà để chiều con về được đi trên con đường đỡ xóc cho khỏi hỏng xe.

Vừa đi vừa nhìn, bố ước được cùng mẹ đi chợ. Bố muốn mua cho mẹ cái váy, đôi giày vải mới. Mấy năm nay bố mẹ không dám mua cái gì. Nghĩ con sắp lớn, đến tuổi lấy vợ nên dành dụm từng nghìn để có ngày lo đám cưới cho con. Bây giờ tiền ấy đã đổi thành phương tiện lấy vợ cho nó rồi. Sắp tới, con trai sẽ đưa về cho bố mẹ một đứa con gái làm dâu. Thế là bố mẹ trọn vẹn rồi. Lo được một đứa con dâu cho con trai thì có thể an tâm làm ăn, đến chết cũng được.

Vừa đi vừa nghĩ, không nên nhìn lâu lâu vào cái gì. Chân bố vấp ngay phải quấy tấu xôi. Quấy tấu lăn ra, xôi đổ ra nền chợ. Bố ngã sõng soài vào dãy quấy tấu xôi của các bà, các chị.

Bà chủ của quấy tấu xôi xốt của mảng ẩm ẩm giữa chợ. Bố xấu hổ quá, lồm cồm bò dậy bốc xôi lại cho bà. Nhưng còn chỗ xôi đã chạm đất không bán được thì phải làm sao đây? Bà ấy lại chửi ầm lên, mọi người đổ dồn mắt đến chỗ này rồi thì làm sao mà bán xôi được nữa. Bố biết làm thế nào bây giờ? Bà ấy bắt đền, đền cả quấy tấu xôi cơ.

Bố sợ quá, quỳ vội xuống nền đất lầy nhầy mà vun xôi lại thành đống, mồm rồi rít xin lỗi và mắt đã chảy nước mắt rồi. Một người đàn ông làm đồ xôi của một người đàn bà, phải quỳ mà xin lỗi rồi khóc thì có ai khổ bằng bố không.

Mà cũng tại bố thôi, cứ nghĩ không nhìn lâu vào cái gì thì đỡ thêm mua, thế là nhìn mãi lên trên nên chân mới vấp thế này chứ. Không biết bao nhiêu lâu đã trôi qua, ai đang mắng bố; ai thông cảm cho bố và can người đàn bà này. Chắc là lâu lắm, người đàn bà này không mắng nữa.

Bà ấy ngồi lại chỗ bán xôi, mắt gườm gườm nhìn rồi quát: "Thôi, biến đi!" Thế là bố phải đứng dậy và biến đi chứ còn sao nữa. Nhưng bố không dám chạy, sợ chạy lại vấp nữa thì khổ hơn. Mặt cúi gằm và đi rất chậm ra khỏi chợ.

Bố về chỗ gửi xe ngồi chờ. Ngồi mà nghĩ rằng ở ngoài này không ai biết bố vừa làm đồ xôi của người ta. Bố đành ngắm những chiếc xe máy được bày bán. Thật nhiều xe, nhiều nhất là xe màu đỏ. Ai ai cũng thích màu đỏ, nhất là con gái. Giữa núi rừng này, chỉ có màu đỏ mới làm nổi bật con người.

Bố ngồi một lúc thì hai bố con nhà kia cũng mua một chiếc xe màu đỏ giống hệt của thằng Di. Bố nghĩ, chắc nó cũng để đưa đứa gái nào đấy về làm dâu. Anh bán xe bảo: ““Mỗi tuần bán được một, hai cái xe. Bây giờ thanh niên thích đi xe máy, chứ còn ai đi ngựa nữa . À, thế là nhiều người giống thằng Di. Chắc bây giờ cuộc sống phải vậy. Giống như ngày trước, muốn lấy vợ thì phải để dành tiền mua vòng bạc, váy áo và làm cỗ mời anh em, họ hàng.

Thằng Di tan học đến lấy xe. Bố đứng dậy định về. Nó lại bảo ngồi đợi để đưa con Ngọc về rồi mới quay lại đón. Bố chưng hửng, định nói gì lại đành thôi.

Anh bán xe bảo: “‘Nếu đi đường nhiều như thế mà sáng đồ có hai mươi nghìn tiền xăng thì ngày mai đi học lại hết xăng thôi”.

Nhưng bây giờ muốn đồ thêm cũng không mang tiền theo rồi. Mà ở nhà cũng chỉ còn hơn trăm nghìn thôi. Mấy ngày mua xăng nữa là hết. Rồi sẽ phải bán dần mấy con gà mới có tiền mua xăng cho con đi học. Bố xin anh bán hàng cho mua chịu hai mươi nghìn nữa để sáng mai đi học không bị hết xăng như hôm nay.

Nó bảo bố ngồi sau xe, bám chắc vào, đi xe máy thích lắm. Gió vun vút qua tai, qua đầu. Nó đi nhanh quá làm bố sợ. Nó gào lên, xe máy thì phải đi nhanh, chứ có phải ngựa đâu mà thùng thẳng. Bố sợ nhanh quá lại ngã xước xe. Nó gào lên: “Chỉ có hết xăng mới bị dừng đột ngột và bị đồ thôi”. Nó phóng ào ào trên con đường liên xã. Bây giờ đường đẹp, phóng nhanh cho sướng. Tí nữa đến đoạn đường xấu lại phải đi chậm, chán lắm.

Bố ngồi đằng sau, cố bám thật chặt và nghĩ đến cảm giác của một đứa con gái sung sướng cũng bám chặt vào nó thế này mà cười tí mắt, váy bay phấp phới. Bố nghĩ bọn trẻ sướng hơn bố mẹ ngày xưa, thế cũng bỏ tiền mua xe máy.

Xe lao vèo vèo. Lao luôn một phát xuống vực.

Bố kịp nhận ra thì đã không làm gì được nữa.

Xe va uỳnh uỳnh xuống vách đá.

Nó lăn ịch ịch bên mép vực.

Nó đậu lại ở một tảng đá dưới vực.

Không nhìn thấy bố đâu. Thấy cái xe nát nát, đổ lử ngay phía dưới.

Nó không ngất, chưa chết. Cả người phủ một màu đỏ loét, đau không cựa quậy được....

Mãi rồi mọi người cũng đưa được bố lên. Nát bết và đỏ lừ như chiếc xe.

Cái xe thì không ai thèm đưa lên.

Nó nằm trên băng ca cứu thương vẫn nhìn được bố đã không còn cơ hội nhìn thấy cái xe đưa đứa con dâu về nữa.

Giờ thì nó chỉ nghĩ được “Bố mẹ nợ con trai một nàng dâu. Con trai nợ bố mẹ một con trâu

Bây giờ bố cần nó trả một con trâu để làm ma mà nó không bao giờ trả được.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 8: Những Đứa Gái

Va nằm trong buồng với đứa con đỏ hỏn. Người ra vào chỉ có Sò, cháo ngô, giặt tã một tay chồng chăm vợ. - Vì mình mà Sò khổ. - Va nghĩ tội cho Sò, tủi thân mình, thương phận con. Người ta đẻ con được bố chồng chôn nhúm nhau thai. Mẹ chồng lấy nước lá tắm cho cháu. Chồng lấy lá xanh giặt cống tránh tà.

Sò tự đi mời thầy cúng vía, đặt tên con. Quả trứng cúng vía nhận tên mãi mới đứng được. May nó đứng, Va nhẹ lòng.

Nhưng mẹ Va lòng nặng hơn đá dầy, đá tảng. Con gái đẻ, mẹ tặng manh điệu mới trong ngày cúng vía. Mẹ được con rể gắp cho bộ lòng gà, rằng đáp ơn mẹ đã bớt lòng, bớt gan sinh con gái để con gái sinh cháu ngoại. Đẳng này không ai dám đến mừng mẹ con Va. Đứa con bé bỏng không có manh điệu mới bà ngoại tặng.

Rồi đây con Va đi chăn dê ngoài bãi nương. Con Va đi chăn ngựa ngoài bãi ruộng. Trẻ xóm bản réo chửi. Đồ không cậu không mợ. Đồ không có bên ngoại. Lòng Va đắng hơn nước lá đắng, cay hơn ớt rừng sâu.

Va thấy xót xa. Chân đã leo núi cao chân lại vượt đồi thấp. Chân đến mạch nước nguồn. Mà cửa chính chưa qua. Cửa chính bố mẹ ngồi. Bậc cao bố mẹ chặn. Sò cùng Va vòng cửa ngách. Để bây giờ và mãi đến ngày sau Va ra vào bằng cửa ngách nhà người.

Va mong ngày mong đêm. Đợi ngày rồi đợi tháng. Đợi trẻ con chào đời. Cho cha mẹ nở cười. Nhưng mẹ cha không cười. Va lại chờ lại đợi.

Đợi hoa nở đầu non. Chờ hoa bung đầu ngô. Bà ngoại được sang thăm. Giờ lại nằm một mình.

*

Va à, giờ thì không ở đây nữa rồi. Sao lại nghĩ đến chuyện ấy chứ, kệ thằng chồng thôi. Nó có thể nào thì mình vẫn cứ coi là chồng được mà.

Va bỏ đi như thế phải biết thương thằng con chứ. Nó mới hơn một tuổi, còn đang ăn sữa mẹ, bỏ đi nó làm sao sống được. Va có thấy mẹ chồng đang phải quấy cháo ngô bón cho nó không. Nó không thích ăn cháo ngô, nó thích bú sữa mẹ. Đáng lẽ Va phải nghĩ đến con mà sống chứ.

Con trai Va mấy đêm nay đều khóc. Nó thiếu hơi mẹ, nhớ mùi sữa, thèm nghe tiếng ru mà sắp hết hơi. Năm nay rét quá, rét đậm liên tục nửa tháng rồi, không một ngày âm ấm cho người già, trẻ con được nhờ. Đỉnh núi Ba Tiên đóng băng, mây mù vần vũ ngày đêm không tìm thấy đường lên khơi mạch nước. Ong dẫn nước cho cả bản kiệt khô từ tuần trước. Cả vùng lo các ông Tiên trên núi giận dân làng điều gì đó mà giấu mất đường, làm cạn nước. Rất nhiều năm nay nước vẫn có đủ trong mùa đông. Thế mà năm nay rét đột ngột và kéo dài, bao nhiêu nhà không còn nước nấu ăn, không có nước uống nữa.

Thằng con trai Va thiếu nước, thiếu sữa, người khô lại. Nó đã biết đi, vậy mà mấy hôm nay không đứng được mà bước nữa. Bà nội ủ trong cái váy lạnh cũ mềm, nó run cầm cập. Từ hôm Va đi nó không được giấc ngủ tròn. Trong giấc mơ con luôn giật mình khi quờ tay tìm bầu vú mẹ mà không chạm được vào. Miệng nó hua hua tìm mẹ mà không thấy. Màn đêm thì tối, tay sờ không thấy, ngửi hơi không có, nó khóc toáng lên, chân tay khua loạn mà không được cảm nhận điều gì. Ở bên kia thế giới Va có nhìn thấy con thế nào không?

Nhưng có lẽ Va chưa đến bên kia thế giới. Va về ở nhà Giàng Khái Sò gần hai năm mà không được nhận là con dâu họ Giàng. Từ xưa đến nay chỉ có Va là một. Cái thằng thương yêu Va là con nhà họ Giàng, mà lại không được bố mẹ đồng ý. Thế nên Va và Sò tự về ở với nhau thôi.

Đấy, Va cứ cãi đi, cứ cãi là đời sống mới rồi, thanh niên yêu nhau, lấy nhau là tự do, không ai có quyền ngăn cấm. Va cứ nói lý, hai người đi đăng ký kết hôn thì là vợ chồng, không cần đám cưới ngay cũng được. Đành là vậy, người Mông ta xưa nay thương nhau vẫn ở với nhau, khi nào đủ rượu, thịt thì làm cưới mời họ hàng làng bản là được. Thằng Sò bày trò kéo vợ để đưa Va về nhà. Nhưng khi Va bước vào cửa lại không có người cúng ma họ Giàng, không có con gà quăng qua đầu. Thế là Va không được ma nhà Giàng nhận mặt, không được họ hàng công nhận là con dâu. Va vẫn nói cứng với các bạn gái, rằng chỉ cần chồng thương yêu là được, ở với nhau có con thì khác được họ hàng chấp nhận.

Bố mẹ Sò không nhận. Va sống như con trâu, con ngựa trong nhà người. Ăn mèn mén, uống nước người không cho chung. Tự làm việc, không ai rủ, không ai hỏi. Chỉ có mình Sò thôi. Thế mà Va không thấy tủi thân. Va vẫn cười, vẫn hạnh phúc vì được ở bên Sò.

Nhưng Va không biết bố mẹ buồn thế nào đâu. Bố mẹ sinh một đứa con gái như hạt lanh đẹp giữa đám nương bằng, được cho đi học với bạn bè, với cô giáo. Chăm cho cây lanh xanh tốt, sợi lanh dẻo dai lại không được thu hoạch. Bố mẹ tủi vì không được nhúm thuốc Lào, chai rượu nhạt để cúng tổ tiên cho con gái đi lấy chồng. Tổ tiên nhà họ Sùng nhận mặt một đứa bé gái khi được cúng đặt tên, được đưa cho nó chín mươi tám hần để khoẻ mạnh, chóng lớn, thế mà gần hai năm nay nó không ra vào nhà họ Sùng. Nó đi đâu không báo cho tổ tiên một tiếng. Bố mẹ cũng không dám có nén hương nói cho tổ tiên biết nó sang nhà họ Giàng, vì nhà người không nhận, không cúng báo tổ tiên, thì làm sao bố mẹ dám báo tổ tiên nhà mình chứ.

Thế nên giờ đây bố mẹ đau đến đứt cuống tim, dập lá gan mà không chết được. Con gái sống vì thằng Sò, chết cũng vì thằng Sò làm bố mẹ không còn hơi thở nữa. Ở nơi nào Va có nhìn thấy mẹ không. Đã mấy ngày bà không húp được thìa cháo ngô, lại gặp cái rét hại không dậy được nữa.

Cả nhà đau lòng vì không biết hồn Va bay về đâu. Va vào nhà người không được cúng ma nên không được tổ tiên họ Giàng nhận. Đã ra khỏi nhà họ Sùng, lúc chết không trong nhà họ Sùng thì tổ tiên cũng không được nhận con cháu nữa.

Người ta đã đem chôn Va vội vã, không tiếng trống khèn, không được một tiếng khóc. Sao Va lại nằm trong nhà họ Giàng mà chết chứ. Năm lá ngón đưa Va đi nhanh quá. Va nằm cạnh đứa con mà không nghĩ đến nó. Va nhẩn tâm quá. Không nghĩ đến Sò thì thôi, phải nghĩ đến bố mẹ, đến anh chị em và đứa con vừa ngủ vừa rúc mẹ chứ.

Va nằm nơi hoang vu có cô đơn không? Xác không được chôn ở nương nhà nào, không được nhận là ma nhà nào. Va không được nghe thầy ca bài ca Chỉ đường để về nhận tổ tiên, không được làm ma khô cho hồn siêu thoát. Người ta chỉ kê cho cái ván thôi, không được nằm trong quan tài. Sơ sài quá đỗi, trời mùa đông không mưa, nhưng đến mùa hè, mưa một trận Va sẽ nằm phơi sương phơi nắng mất thôi.

Bố mẹ muốn làm lại mộ cho con gái mà chưa được. Không được động vào bây giờ, phải đợi qua mười ba ngày bố mẹ sẽ đi xin trời đất, tổ tiên được làm ma khô cho Va. Nhà ấy không được phép làm, vì chưa nhận Va là con dâu.

Bố đang tính, lúc làm ma khô sẽ đưa Va về chôn ở đám nương của nhà. Nhưng khó quá, con gái có hiếu nỗi khổ này không? Dân tộc mình không chôn hai lần. Điều này khó khăn đối với bố mẹ. Nếu cứ để Va nằm trôi trên mảnh rừng hoang đầy đá thề thì mưa sẽ trôi đất hay con gì về bốc lên thì khổ thân quá. Nhưng muốn đưa con về nương họ Sùng chôn thì

phải có con bò nằm thế vào chỗ của Va. Sẽ phải làm đám ma cho con bò ấy, phải đào một đường nối từ chỗ bây giờ đến chỗ mới của Va. Mà từ rừng hoang đến nương nhà họ Sùng xa nhau quá. Bao nhiêu rượu thịt, bao nhiêu công sức, bao nhiêu tiền cho đủ hả Va. Nhà mình là hộ nghèo cơ mà. Năm nào cũng phải nhận hỗ trợ của nhà nước. Mẹ thì đau ốm liên miên, không biết thuốc nào chữa khỏi. Em trai đang học trường nội trú trên huyện, mấy tháng mới về được một lần, vì về cũng không có gì mang lên trường. Em chưa lớn đã phải đi làm thuê kiếm tiền phụ thêm bữa. Bố

Va có một ước mơ rất lớn là cho con đi học để biết cái chữ sau này lớn lên không có nương cũng có việc làm kiếm bát mèn mén. Vậy mà đứa con gái đầu này lại không nghĩ đến điều đó, để đổ xuống vực bao nhiêu là công sức chín năm học hành mà theo thằng Sò, giờ thì mang hết cả đi rồi.

Các bạn gái bảo Va dại. Va đã dại vì không nghĩ đến bản thân mình, không nghĩ đến bố mẹ. Đến giờ Va lại dại thêm một lần nữa khi không nghĩ đến tính mạng. Va không ở nhà họ Giàng nữa thì về nhà họ Sùng chứ. Nhưng khó quá, vì có thằng con rồi. Nó mang dòng máu họ Giàng. Thế mà chưa có bố mẹ chồng, họ hàng nhà chồng, Va vẫn cố sống để chờ được chấp nhận. Lại càng cố sống khi phải nuôi con cho chồng đi học xa.

Thằng Sò đã cố gắng thuyết phục bố mẹ. Nó sợ mất người yêu nên cố đưa về bằng được. Một khi Va đã là vợ theo pháp luật, là người đẻ con cho nó thì mới yên tâm đi học. Va đã rất vui khi có chồng thích học để sau này được làm cán bộ sẽ lo cuộc sống vợ chồng và các con.

Va đã mơ ước khi chồng học xong và làm cán bộ thì sẽ làm một cái nhà be bé ở riêng. Điều ấy sẽ thành hiện thực trong ba, bốn năm nữa. Lúc ấy tự Sò sẽ làm chủ nhà, sẽ tự làm lễ nhập nhà cho Va, sẽ tự quăng con gà qua đầu để ma nhà nhận mặt cho Va được hãnh diện là dâu như bao bạn gái khác đi lấy chồng.

Thế nhưng Va không ngờ được rằng cuộc đời đâu có nhẹ nhàng trôi như nước trong cái mương chạy dọc bản. Sò đi học, cuộc đời Va như ống nước trên đỉnh núi Ba Tiên kia. Dòng nước nằm trong ống đổ từ trên cao xuống. Nó va đập vào thành ống. Nó réo ầm ào suốt ngày đêm. Nó ầm ầm lao xuống bản. Rồi mùa đông lạnh và kéo dài làm nước đóng băng. Mạch nước trên đỉnh núi đóng băng đột ngột sau một đêm như đời Va đóng băng không bao giờ tan ra nữa. Nước đóng băng là do trời lạnh quá. Đời Va đứt là do Sò có người khác.

Sò đi học và gặp đứa gái cùng lớp. Đứa gái ấy không phải là người Mông. Nó học giỏi hơn Sò, nó đẹp hơn Va. Thế là Sò quên vợ ở nhà như quên cái áo rách không còn dùng được nữa.

Cái tờ giấy chứng nhận kết hôn không giữ được chân Sò. Sò có thể xé đi. Nhưng đứa con trai của Va làm cho Sò không xé được.

Đứa gái ấy thích Sò quá nên chẳng nghĩ được Sò đã có Va ở nhà. Nó cũng giống như Va, chỉ cần tình yêu. Sò đã yêu, đã làm cho nó tin như đã từng làm với Va.

Thế thì Va cũng không thể tức nó được. Nó cũng là con gái, lại ở xa Lùng Púng, thế thì nó không biết gì về Va là đúng rồi. Mà nó không biết thì lại giống Va thôi. Nó đang có một đứa con trong bụng. Nó không thể giấu mãi được. Sò lại không cho nó về làm dâu. Sò bắt bỏ đứa con trong bụng. Nhưng nó không muốn bỏ. Nó muốn làm Sò thay đổi bằng cách tự về nói cho bố mẹ biết đã có đứa con đang lớn lên thì sẽ được làm vợ Sò. Thế là một đứa gái nữa tự về nhà họ Giàng.

Bố mẹ Sò cũng không biết làm thế nào. Cái thằng Sò này, làm khó bố mẹ quá. Cho nó đi học không học điều hay, điều tốt, lại toàn con gái theo về.

Đứa gái ấy về nhà này một mình, không cho Sò biết. Thế mà đến nơi lại gặp Va. Nhưng nó không khóc, cũng không tự ở lại như Va. Nó đi về. Nó bảo sẽ tự nuôi con một mình, không cần họ Giàng. Nó làm được thế sao? Va nghĩ, nó sẽ làm được. Vì nó dũng cảm. Nó được đi học, rồi sẽ đi làm, sẽ có tiền nuôi con.

Còn Va thì không. Va có mỗi tình yêu, có đứa con để làm niềm tin sống. Thế mà giờ đây không giữ được tình yêu. Sò đã không như Va nghĩ. Tình yêu của Sò dễ thay đổi quá. Chẳng còn gì để bầu vịu nữa. Bố mẹ Sò không nhìn đến Va, rồi cũng không nhìn đến đứa gái mang cái bụng to ấy. Chỉ vì thầy cúng bấm đốt ngón tay, nhằm tính mạch máu thấy rằng Va với Sò không hợp tuổi nhau, cả đứa gái kia cũng không hợp tuổi nốt.

Chẳng còn gì giữ Va ở đây, cũng không thể về nhà bố mẹ được. Thế là Va đi theo thần lá ngón.

Nhưng Va chưa kịp nghĩ chết rồi sẽ làm ma nhà nào. Đứa con trai còn ở nhà họ Giàng, mà hồn Va không vào nhà họ Giàng được, đôi sừng trâu treo trước nhà sẽ cản không cho hồn ma Va vào nhà. Va thành con ma lang thang.

*

- Va, ở đây thấy tốt không?

- Không tốt!

- Sao nào? Đúng theo ý nghĩ của Va mà.

- Giờ tôi không nghĩ thế.

- Va thương thằng con phải không?

- Có thương và nghĩ ra là mình nhầm nữa.

- Nhầm về đàn ông Đường Thượng à?

- Ủ, à, không phải nhầm, mà là quên mất điều đã biết.

Đúng là ở thế giới bên này Va mới chợt nhớ đến điều đặc biệt của đàn ông vùng Đường Thượng. Giờ lượn trên đỉnh núi Chử Đà thì Va nghĩ đến ông tổ Sùng Chử Đà. Cái tên Chử Đà có ý là nói dẻo. Đàn ông vùng Đường Thượng nói rất dẻo. Ông tổ Sùng ngày xưa vừa tài giỏi lại khéo nói nên đất đai cứ mở rộng mãi ra. Đi nương, đi chơi, dịp nào ông cũng tán được một đứa gái rồi kéo về làm vợ. Một vợ, hai vợ, rồi mười vợ ông vẫn chiều được. Các bà vợ không ghét nhau, không đánh con cái của nhau, vì ông giỏi ăn nói và giỏi cả làm. Nương anh túc, nương ngô của họ Sùng rộng mãi. Vợ là người

Mèo, người Hán, người Lô Lô... vùng nào có giống người nào vùng ấy ông có vợ.

Đây, đàn ông Đường Thượng ai ai cũng giống ông Chử Đà. Tán gái giỏi và làm nương tài. Cái đỉnh Chử Đà này, sao lúc định ăn lá ngón Va không ngược lên lấy một lần. Ngày ấy, Sò cũng đã nói bao nhiêu lời ngọt vào tai Va, làm nhiều việc tốt cho Va và họ hàng vui bụng. Về sống với nhau, Sò vẫn tốt, vẫn nói hay và làm giỏi, thế mà Va không mảy may nghĩ đến điều đó đã có trong máu Sò rồi.

Cái đứa gái ở dưới tỉnh kia không biết Sò giỏi ăn nói nên đã nghe những điều hay, điều đẹp. Thế thì nó thích là phải thôi. Sò được đi học nên càng hiểu biết và nói càng hay. Bây giờ đến cả gái Kinh cũng thích đàn ông Đường Thượng.

Bây giờ Va thấy mình dại quá. Cái điều đã ăn vào máu thịt mà vẫn quên được, để đến bây giờ, từ trên đỉnh Chử Đà nhìn xuống thấy Sò đau lòng, con thèm sữa mẹ và bố mẹ thì đau đến nát gan, nát ruột mới thấy mình có tội.

Đáng lẽ Va không nên ăn lá ngón. Va phải bảo Sò giờ không như thời ông Chử Đà nữa, không thể có nhiều vợ ở chung một nhà, cũng không thể để đứa kia đẻ con được. Nó ở dưới tình có nhiều cách làm cho đứa con không được đẻ ra thì không đẻ là được. Va không giỏi nghĩ nên giờ hối hận không kịp nữa.

Nếu Sò không nghe nữa thì Va sẽ bắt phạt Sò ôm cột đá chịu hành hình như ông Chử Đà phạt các tội nhân ngày xưa. Giờ đứng đây Va mới biết tại sao ông lại đặt ra cây cột đá treo người này. Ông nhiều vợ, đông con thế, không có cái gì làm hình phạt để răn người thì làm sao quản được.

Chúa đất Sùng Chử Đà đeo đá thành cột treo người đến chết để phạt những ai phạm tội nên làm cho nhiều người biết sống tốt hơn. Cây cột đá này đã giết nhiều người có tội, là nỗi sợ bao nhiêu năm ở tổng Đường Thượng. Nhưng giờ đứng trên này Va mới biết người bị ông phạt không trách, không oán ông. Bây giờ cùng ở chung nhau nơi tổ tiên này ông vẫn là tổ tiên cao nhất. Ông vẫn có cột đá treo người dựng trên đỉnh Chử Đà, nhưng không ai bị phạt như thời còn sống.

Va định đi hỏi ông Chử Đà xem Sò có đáng bị phạt treo cột đá đến chết không, nhưng lại nghĩ đến con trai. Nếu ông bảo đáng treo trên đỉnh Chử Đà như ngày trước thì Sò sẽ về đây cùng Va. Lúc ấy Sò sẽ trách, oán giận Va không biết thương con. Va đã để con mồ côi mẹ, lại còn làm con mồ côi bố. Va có trái tim không mà làm những việc ấy.

Bây giờ mọi chuyện kết thúc rồi, Va đành ở đây mà trông thôi.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 9: Ngược Dòng Thiên Di

Ngày cuối cùng - ngày quyết định trong cuộc chiến dai dẳng của hai dòng họ lớn nhất trên cao nguyên đá Đồng Văn...

Đàn kiến lửa của Sùng đang chuyển động. Trăng đã lặn, giờ này giấc ngủ rất sâu nên cả dinh thự im như trái núi. Quân mạn Sùng Trà đã đến Sảng Pả. Quân mạn Lũng Pù đã ra đến hồ Ròng. Cánh quân chính từ Lũng Khúi đặt chân đến cổng dinh thự. Lính trong dinh Sùng Pả quá bất ngờ khi đứng trước mỗi thằng lính của Ly là một thằng lính của Sùng. Dao khua loang loáng, ánh thép thay ánh trăng, từng thân người lăn ục ịch xuống nền đá. Tiếng binh khí va vào nhau đinh tai, lấp loá khắp dinh. Tiếng khóc, tiếng chạy của đám đàn bà, trẻ con cũng không làm động lòng bất kỳ thằng lính nào.

Sùng biết Ly nằm ở phòng nào nên không thèm để mắt đến đám lính mà lừ lừ tiến đến phòng đó. Nhưng Sùng muốn cho thằng Ly chết mà không kịp hiểu mình chết nên vòng lên cầu thang ngoài cửa tiền dinh, đi xuyên sang tầng hai của trung dinh, bất ngờ nhảy từ sàn tầng hai xuống đúng chỗ Ly nằm rồi phập một nhát đao, đầu nó sẽ lìa khỏi cổ, ngay khi đang say giấc và ôm chặt thân thể lõa lồ của một đứa gái nào đó.

Sùng nhảy huých xuống, nhưng. khi đứng vững để vung đao lên thì không còn đứa nào nằm ở phản hút giữa trung dinh nữa. Sùng choáng váng vì ý định của mình thất bại. Sùng lồng lên, gầm hơn hổ mất mối. Hắn sục khắp nơi để tìm Ly, song trong lòng đã biết ngay không thể tìm được. Thằng này thính và nhanh chân đã thoát thân cùng với một người - là Pà - em gái Sùng.

Mặt trời lên đến đỉnh ngọn núi thấp nhất, gần thung lũng Mèo Vạc nhất thì tất cả những người mang dòng Ly đều được khiêng ra ngoài gốc gạo già cuối chợ. Lửa đốt đỏ góc trời, củi chất từng đôn, từng đôn để xoá sạch dấu vết của người họ Ly. Cả Mèo Vạc bị đốt cháy, trước tiên là đốt những cái xác đã được mang về chất trên những đôn củi quanh gốc gạo. Sau là đốt những đồng xương sẽ bị đào lên từ rừng mả họ Ly. Người dẫn đầu toán lính đi xử đám mả cũng chính là Sùng. Mấy chục thằng lính vác theo cuốc, thuổng lên đám mả để đào bằng hết những bộ xương đem phơi nắng, phơi sương ba ngày giữa chợ cho mọi người trông thấy mà sợ.

Sùng sôi sục đào mả những người đã được tiến đi gặp tổ tiên để mang xương lên ánh mặt trời cho dòng Ly dù có còn sót người nào thì cũng trở nên cam cam diếc diếc mà không gây dựng được nữa, dù người ấy có còn thì cũng không có thêm người nối họ. Dòng Ly tuyệt tử tuyệt tôn thì sẽ không bao giờ tranh giành được với bất kỳ dòng nào khác.

*

Ly đã lòi được Pà chạy đường hầm dưới nền nhà lên núi Sảng Pả.

- Lòi tôi đi làm gì, để tôi chết cùng mọi người thôi.

- Mày phải đi làm con ma sống mà hầu tao. Cái dòng nhà đẻ mày sẽ mất đi một đứa con gái, kiếp kiếp mày không được đầu thai để còn hầu tao.

- Thế ông cũng không muốn đầu thai à?

Ly ớ ra. ừ nhỉ! Muốn nó hầu suốt đời đời kiếp kiếp mà không cho nó đầu thai thì mình cũng thế à?

Ly tức, nhưng chẳng làm gì được. Chạy khỏi dinh thự đã hai ngày rồi, chỉ còn vài ba thằng lính theo được. Chúng là những đứa trung thành nhất. Ly ước mấy thằng con không theo được để có người duy trì dòng họ này thêm. Con vợ ba về nhà này mấy năm mà cái bụng chưa to lên. Thế thì để

cứu một dòng họ uy danh trên cao nguyên đá, Ly phải làm ngay việc nổi họ. Hăn đuổi hết bọn lính ra khỏi hang, bắt canh gác đến khi nào cho vào mới được vào. Pà chẳng hiểu hăn định làm gì nhưng cũng kệ, đến giờ này rồi thì làm gì cũng đến thế thôi.

Pà vẫn ngồi im lìm bên đống lửa với mấy bắp ngô bẻ trộm. Mấy ngày chạy chỉ ăn ngô nướng, nước cũng chẳng có mà uống, người khô sắt lại, chân tay bắt đầu phồng phồng lên, bước đi cũng khó chứ chưa nói đến chạy tiếp. Lửa hắt lên mặt Pà đỏ như mặt trời, nứt toác từng khía tay khía chân, hai má phồng lên rớm rớm máu làm Pà khó chịu. Giờ có khía một tí vào má vào môi chắc máu chảy ra cũng đặc lại luôn. Thế mà Ly vật huych Pà ra, tốc váy lên rồi xộc thẳng vào trong. Vừa giật mình vừa đau mà người thì đã khô đét lại rồi nên Pà chả thể đáp ứng được Ly. Ly chẳng tìm được cảm hứng để làm cái việc duy trì nòi giống thì cũng tức. Hăn đành nằm vật ra mà uất ức.

Trong khi hăn nằm nghĩ cách chạy trốn tiếp để tránh họa thì Pà lại không muốn chạy theo mà muốn được chết luôn theo đám người nhà. Vì đường dài hun hút ngàn xa, biết đến bao giờ mới là dừng chân.

Pà không muốn đi. Áo tả tơi rách. Chân tơi tả đau mà lại theo bước chồng trên con đường thiên di lần nữa sao?

Nhà chồng, nhà đẻ, một dòng Sùng - một dòng Ly, đều cùng từ hạt lanh sao lại thành ra thế này? Bây giờ, trên con đường chạy trốn, trở lại những đỉnh núi tuyết thì Pà biết thế nào đây. Con đường sâu róm, con đường đầy gai, không có giày vải, giày lanh để bước qua thì liệu có theo kịp nhà chồng không? Sao chỉ còn lại một mình Pà, chị cả, chị hai đều đã về với tổ tiên rồi. Họ đã thành ma để bước qua con đường sâu róm, con sông băng với đôi chân của ma. Ma đi không cần đường vẫn về đúng nơi tổ tiên, còn Pà không có đôi chân ma mà vẫn phải vượt những con đường ma thì qua sao nổi.

Ám ảnh trời dậy gặm nhấm Pà. Giờ Pà có chết ngay tại đây thì cũng không có ai làm ma, không có thầy khèn cất lên bài tang ca tiễn lên đường. Mẹ đã thành tổ tiên lâu rồi, không thể trả lời con được nữa thì con biết làm sao?

*

Ngày tôi chui được qua tấm vải đỏ của ma cửa và con gà trống rỏ một giọt máu tươi vào đầu thì chân vấp ngay ngưỡng cửa. Cô dâu ngã trước cửa nhà chồng. Ông thầy cúng lắc đầu, cả nhà chồng lắc đầu, tôi vẫn kịp nhận ra chỉ có chị cả, chị hai không lắc đầu. Các chị ấy thương tôi.

Đêm ấy, Ly say rượu, đi chơi mãi đâu không biết. Tôi ngồi ôm gấu váy cạnh bếp lò đun cám mà nghĩ ngợi nhưng không biết nghĩ gì. Vì tôi chưa biết cuộc sống ở nhà Ly sẽ thế nào. Chị cả dậy, ra ngồi bó gối cạnh tôi: "Bếp lò tắt rồi". Tôi chẳng biết nói gì, chỉ dám im lặng. Chị lại nói: "Em không muốn về đây làm bạn với chị, chị cũng không muốn làm bạn với em. Vì kết tình thông gia cho hai nhà mà em phải về ở với chị. Chị không ghét em, chỉ thương, rồi em sẽ khổ vì tình thông gia này. Em sẽ khổ hơn chị, vì em là con gái nhà Sùng."

Lời rù rì, rù rì của chị vẫn ù ù bên tai đến tận bây giờ. Bếp lò tắt rồi. Cám không pục pục sôi nữa mà trong đầu tôi vẫn pục pục từ bấy đến giờ. Chị cả bảo: "Đừng ngồi đây, kéo lại chết cháy." Tôi vẫn chẳng dám nói, chị tưởng không thèm nghe lời, lại nói: "Một đứa ở, phải đun nhiều cám quá, không có cả thời gian để ngủ. Nó ngủ luôn bên cửa bếp lò để trông ba chảo cám một lúc. Nó mệt ngủ say, ngã gục đầu vào cửa bếp chết cháy. Nó vẫn ở cửa mấy cái bếp này đấy." Tôi giật mình ngẩng lên nhìn.

Chị chẳng thèm nhìn tôi, đứng dậy, vén váy đi vào giường nằm. Đứa ở chuyên nấu cám vẫn ở đây à? Cũng phải thôi, có ai tiễn nó lên đường đi gặp tổ tiên nhà nó đâu mà chả vẫn còn quần ở đây. Tôi thực ra cũng chẳng khác gì nó. Nhà này, mỗi người ở chỉ làm một việc duy nhất, làm đến thành

bản năng. Rồi tôi cũng sẽ có một bản năng nào đấy được rèn từ ngày mai và cũng chẳng hơn đám người ở là mấy.

Cho đến bây giờ tôi tự rèn cho mình một kỹ năng - im lặng. Đến chị cả, chị hai cũng ngạc nhiên sao tôi có thể im lặng tất cả mọi chuyện, trong khi thân thể của tôi có thể nói lại với Ly. Nhưng tôi chẳng muốn nói, mỗi lần nói tôi có cảm giác kiến bò mồm. Tự mình đốt đau mình mà thôi, rồi chẳng việc gì ra việc gì lại thành “bò không uống nước vẫn cố dè đầu.”

Tiếng gió u u ú ú chạy ngoài cửa. Gió thổi qua những khe ngói âm dương trên nóc nhà, nóc chuồng ngựa, nóc chuồng bò, nóc chuồng dê. Những luồng gió đập vào nhau, đập vào tai tôi. Chúng không theo một hướng nào để mà tạo nên một dòng, vì mỗi mái nhà ở một hướng nên gió cũng luồn lung tung, muốn lật tung từng viên ngói lên và luồn xuống nhà. Chúng đồn đuổi nhau, đập vào nhau và đập cả vào những cành đào trơ khấc trong đêm đông bịt bùng.

Chỉ còn một lúc nữa là phải lên đường rồi. Tôi thực sự không muốn đi. Sao chị cả, chị hai không còn mà theo chồng. Chắc các chị còn thì tôi sẽ bị Ly cho đi gặt tổ tiên để đỡ phải vướng mắt. Trông thấy tôi như thế vẫn còn nhìn thấy họ Sùng thì tất nhiên Ly không chịu được. Nhưng chỉ còn mỗi tôi tồn tại trên cõi đời này thì Ly trong tình cảnh này phải chấp nhận thôi.

Một cành đào gãy đánh rắc làm con ngựa giật mình, con chó mắt đỏ cũng giật mình sủa ầm lên. Cả bọn bị đánh thức. Thế là dậy trước dự tính. Nhưng không ai muốn đi, nằm nữa cũng không được, mấy người lục tục ra bếp ngồi. Tôi không muốn đụng mặt ai đành đứng dậy ra ngoài hiên. Trời mờ sáng, mọi thứ nhờ nhờ trước mắt trông đến thảm. Cây lê năm nay nở dày cánh quá. Gió vật bên này, vật bên kia làm nó quật lên quật xuống. Những cánh lê chưa nở đã bị giật khỏi đài tung lên rồi lả tả rơi trong không trung.

Tôi nghĩ, giá mình là một cánh hoa lê, rơi đâu cũng được. Dù có rơi vào bãi phân ngựa ướt nhẹp cũng còn hơn phải ở trong tình cảnh này. Hay rơi vào bãi phân ngựa khô thì có lẽ tốt hơn. Phân ngựa khô chẳng ai ngó đến, nằm chỏng chơ trên tảng đá giữa rừng xanh, một cánh lê rơi vào, ngấm sương ẩm mùa đông, tan rữa ra giữa đám phân, rồi bật lên một cây lê mới. Cây lê ấy mọc nhanh, lớn nhanh thành cây lê đầu núi, giữa rừng mà bừng lên sức sống. Mùa đông không đánh gục được. Gió sương không thổi bay được. Lê lại toả tán rộng, trở hoa bông to, cánh dày và rồi lại bay đi, khắp núi khắp rừng thành hoa tuyết bay tơi bời giữa gió núi mênh mang. Nhưng ước vọng chẳng thể nào thành sự thật như truyện cổ được. Nhìn chân trời xa thẳm trong lòng xót xa lệ trào dâng ngập lòng.

Tôi cũng muốn chết như chị cả, chị hai nhưng không còn cơ hội để chết nữa. Hai chị đã nhanh chân ra đi trước rồi. Nếu thế, hay là không theo nhà chồng ngược Bắc nữa. Tôi sẽ đi con đường riêng của mình, chồng đã chẳng thề rằng, “người đi dưới thung người đi trên núi” là gì. Giờ này, tôi muốn quay xuôi để được đến dòng Nho Quế. Sương đêm nay đục lẫm, nước sông sẽ rất ấm. Tôi muốn tìm về dòng Nho Quế cổ để mong làm lại từ đầu, để không cho điều gì bất hạnh xảy ra. Sẽ không có dòng Sùng, cũng chẳng có dòng Ly và sẽ chẳng có mối thù nào.

Tôi sẽ đi chạm đáy dòng Nho Quế cổ. Vừa đi vừa khấn con rồng cổ đỏ phù hộ cho tất cả biến mất như một giấc mơ. Tôi biết, không chỉ là truyện cổ, mà thực sự dưới đáy kia, dưới chín tầng đất là một dòng Nho Quế nữa. Nho Quế đỏ lừ màu máu rồng. Nó tắm đỏ cả dòng sông mà vẫn không hết màu máu cho nên vẫn còn màu đỏ bám vào cổ. Nó thành rồng cổ đỏ từ đấy. Rồng cổ đỏ sẽ giúp, tôi thật sự thành tâm như nàng tiên gạo thuở nào. Rồng sẽ thương như thương nàng tiên gạo, dù có đánh đổi tất cả những gì thuộc về mình, để tất cả được quay trở lại như thuở ban đầu. Chưa có ai phải về làm dâu nhà ai và sẽ không có gì giữa hai dòng của đất Mèo Vạc và Đồng Văn.

Nhưng tất cả đã xảy ra, cuộc sống không phải là truyện cổ. Những người đàn ông như thế có dòng máu riêng, lúc nào cũng cuồn cuộn chảy như dòng Nho Quế mùa lũ. Tôi không thể đến được dòng Nho Quế cổ để đổi hai dòng sông, cho nên cũng không làm gì được để thay đổi anh trai và chồng.

*

Được hai ngày trên đỉnh Phìn Lũng thì có thằng chạy lên báo dòng Sùng đang quật hết các mả lên để đem xuống thung lũng đốt cho người trên toàn cao nguyên này thấy. Đã thế nó còn truyền thêm rằng, chủ đất Mèo Vạc không phải là dòng Ly mà là dòng Sùng. Muôn đời và ở đâu thì dòng Sùng cũng là chủ đất mãi mãi chứ không dòng nào tranh được.

Ly tức lồng như hổ bị chọc mù mắt. Mình đã đánh bại dòng Sùng bao nhiêu năm nay, nhưng lại để xống một thằng trai. Nay nó đã quay trở lại. Giờ thì mình hiểu rồi, nó chính là cái đầu rắn đã dẫn cả thân rắn to lớn, ngoằn ngoèo từ bên Lũng Khúy sang đây. Nó thuộc thung lũng Mèo Vạc như lòng bàn tay, thuộc luôn cả cách bố trí dinh thự ở làng Sùng Pủa nữa. Thế nên mình mới bị bất ngờ thế này.

Nhưng Ly nhớ ngay là tại sao nó lại biết bãi mả họ nhà mình mà dẫn quân đi đào chứ? Nó đã đi khỏi Mèo Vạc bao nhiêu năm nay rồi cơ mà.

Ly gầm lên: “Bọn mày, đứa nào làm nội gián cho thằng Sùng?”

Không đứa nào trả lời, hỏi bọn này cũng không ra được, vì chúng đã theo mình đến tận giờ này thì là những đứa trung thành nhất rồi. “Mày biết chứ?” - Ly vu vơ hỏi con vợ, thế mà nó lại bảo:

- Biết!

- Mày là nội gián? Đúng rồi! Con hổ vồ này, thế mà tao không nghĩ ra. Đến chết mày vẫn muốn về Lũng Khúy hả?

Ly chồm lên người Pà. Bóp cổ cô và ghì xuống nền đất. Cô chẳng phản ứng gì, vì tự đáy lòng đang muốn chết nên có chết luôn càng tốt. Nhưng Ly muốn biết con vợ này bảo biết là biết như thế nào nên lỏng tay để nó thở mà nói.

- Tôi không phải nội gián, mà cũng chẳng ai là nội gián cả. Đến hôm nay tôi cũng mới hiểu đứa đây là đứa nào?

- Ai?

- Một thằng trai, chắc là nó. Nó theo tôi hôm đi phát cỏ mộ để làm lễ thanh minh.

- À, mà không nhận ra nó chính là thằng Lử đã xông mất hả?

- Tôi làm sao biết mặt nó. Mà nó đã rắp tâm lừa tôi thì không thể nào đoán ra được.

Lại một thằng nữa chạy đến báo đám mả đã bị quật hết lên và mang đi đốt rồi. Lửa đang cháy rừng rực. Bọn Sùng chặt hết nghiêng ở rừng Mã Pì Lèng mang về để đốt rồi. Chúng nó bảo bao giờ hết nghiêng rừng Mã Pì Lèng thì đám xương mới tan hết. Rồi chúng sẽ lấy nước ở suối Sùng Pủa đem đổ ngập thung lũng Mèo Vạc cho tro của củi của xương trôi hết xuống Nho Quế rồi trôi đi hết, tan rã hết để dòng Ly tan tác tổ tiên, để ai còn sống thì người không ra người, khi không thành khi.

Ly lỏng lên, rút luôn gươm, chém một phát ngang cổ Pà.

Thế là Pà nằm đây, không phải lo lắng gì về con đường ngược Bắc nữa.

Đúng lúc ấy, Sùng xuất hiện nhưng không cứu được em gái nữa rồi. Thay vì cứu em thì Sùng cũng làm một kiếm nữa ngang cổ Ly Già Phủ.

Nó nằm ngay cạnh Pà. Máu chảy thành một dòng, người nằm quay một hướng và sẽ song hành cùng nhau đời đời kiếp kiếp.

Giờ chỉ còn mưa bụi mù trời trong lòng Sùng mà thôi. Rồi mọi thứ sẽ tan biến trong làn mưa mù khuất này. Sùng thất thểu xuống núi, vì không biết làm gì với đôi người đôi xác nằm đây. Làm gì với chúng chứ?

Kệ cho nằm đây mãi, chôn đi hay đem luôn xuống thung lũng đốt cùng đám người dòng Ly? Lính đang xin ý kiến đây, nhưng Sùng cũng không biết nên thế nào. Nếu đốt thì đốt luôn cả em gái mình? Nếu chôn thì chôn cả thằng Phủ. Đốt một, chôn một thì hồn ma em gái sẽ không biết về đâu. Sùng thật ân hận vì đã kết tình thông gia với thằng thâm độc họ Ly. Cũng ân hận hơn vì đã mãi mê với đám xác người, xương người họ Ly mà chậm chân theo lính lên đỉnh Phìn Tùng nên không kịp cứu em gái.

Sùng hỏi Lữ: "Nên làm gì?",

"Đốt ạ! Sống làm người nhà chồng, chết làm ma nhà chồng. Thế mới trọn vẹn cho cô Pà." Sùng nhẹ gật đầu rồi quay đi.

Lữ hiểu, việc còn lại là của mình.

Bây giờ, đột ngột Pà không phải nghĩ mình sẽ cùng tàn quân nhà chồng ngược phía Bắc như thế nào nữa. Không còn lo lắng phải vượt con sông băng, vượt bãi sâu róm mà không có đôi giày lanh thì sẽ thế nào. Tự nhiên lại hiểu rằng thế là hết, giờ dù có được thầy cúng chỉ đường để gặp tổ tiên hay không cũng không quan trọng nữa. Tất cả đã ở lại thế giới bên kia và Pà ở thế giới bên này, không cần phải lo lắng cho bất kỳ ai nữa, bởi có lo cũng không được.

Hồn Pà cứ lơ lửng thế này cũng không làm gì được, bởi Pà chưa đầu thai thì cũng không nhìn thấy thế giới bên này hay bên kia để mà nghĩ ngợi, lo lắng cho ai. Ngay cả đến thằng chồng mang họ Ly cũng không thấy nó đâu. Không biết nó còn sống hay cũng chết như mình. Hai người sẽ không

gặp được nhau, thế mà lúc sống nó cứ đòi mình phải theo để hầu nó, đến chết cũng phải theo để hầu.

Hay thật, lúc sống cứ quan niệm: "sống làm người nhà chồng, chết làm ma nhà chồng", thế mà giờ này chính mình cũng không biết có đúng thế không. Bởi sẽ chẳng biết đến bao giờ mới có thầy chỉ đường cho mình đi gặp tổ tiên nhà nào. Mà mình biết rằng sẽ rất lâu nữa hoặc không bao giờ mình được đi gặp tổ tiên. Vì ngay khi mình còn sống, dòng Ly chỉ còn một mình thằng chồng sống sau mình, thì sẽ chẳng bao giờ có ai làm ma khô cho mình, chỉ đường cho mình cả.

Giữa cõi thinh không này, mình chỉ còn là một dạng hư vô mà thôi và trước sau chẳng có ý nghĩa gì, thế mà mình không biết điều này sớm để nói cho những người chảy trong mình dòng máu nóng biết mà sống cho tốt hơn.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 10: Sẹ Hoang

Nàng đúng là không phụ tiếng của cái tên nàng mang - Rau Đắng. Tự nhiên bố mẹ lại đặt cho cái tên như vậy. Nàng là thứ rau đắng mọc hoang trên rừng. Có muốn mang về nhà trồng cũng không được. Chàng đã từng vì nàng mà mang về góc vườn trồng, nhưng rồi nó lại không mọc. Đúng là không cãi lời người già được, từ bao đời chẳng ai trồng loại cây này trong vườn nên nó mãi là loài hoa dại không thích vườn nhà. Nhưng ai cũng thích, nó đắng mà không đắng, bữa nào cũng muốn nó trên mâm cơm. Thứ rau sao mà lạ, nấu thế nào cũng ngon. Chỉ cần một chút mỡ và nước, thế là vài bát cơm trôi veo.

Chàng bữa nào cũng muốn được nấu cho nàng món canh rau đắng. Là tại nàng muốn thế một phần, muốn chàng tự tay đi tìm từng bụi cây trên rừng, vặt từng cái lá, về đã có nàng ngồi chờ sẵn bên bếp. Nàng nhường cái bếp lại, chàng không cần nói gì, chỉ nhìn nàng mỉm cười. Bắc cái nồi bé tí xíu vừa đủ cho hai người ăn, chàng thổi cho lửa bùng to hơn. Nồi nóng, lấy ít mỡ đã để lâu ngày trên gác bếp.

Nàng thích thế, là mỡ từ những con vật chàng săn được, để trên giá treo gác bếp càng lâu càng thơm, hơi nóng của bếp ngày nào cũng hun cho mùi thêm dậy. Mỡ nóng xèo xèo, mùi mỡ của rừng bốc lên thơm điếc mũi. Vừa chờ mỡ nóng, vừa nhặt nhặt lá rau giũ bụi và xem có con sâu nào nấp trong lá không thì bắt ra. Mỡ nóng già là vừa đủ tay chàng một nắm rau, thả vào nồi đảo thật nhanh.

Nàng không thích chàng rửa rau này. Tự tay chàng hái trên rừng nhà mình rồi, chẳng cần rửa đã sạch. Xào cho chín đến gần giòn, đổ nước vào

làm canh, đun cho sôi là được một nồi canh chỉ dành cho hai người. Bữa nào cũng chỉ cần một nồi cơm và một nồi canh bé xíu. Bắt đầu gắp một ít rau, cho vào miệng nhai từng chút một, chỉ sợ ăn nhanh quá cái vị ngọt chạy vội xuống họng thì tiếc. Vị ngọt chỉ có ở rau đắng. Nó mịn và đậm, từ khoang miệng đến lưỡi, đến răng rồi xuống cuống họng, đến tận họng. Nuốt trôi xuống bụng mà vị ngọt vẫn ôm ấp khắp miệng.

Nàng lại thư thả uống một ngụm canh. Vị ngọt ôm trọn nàng để không muốn nuốt, nhưng cũng lại muốn nuốt để uống thêm ngụm canh nữa, ăn thêm miếng rau nữa. Chàng nhìn nàng cười, biết nàng đang vừa tiếc khi nuốt, lại vừa muốn nuốt để ăn thêm miếng nữa. Miếng canh nuốt rồi mà cả buổi chiều vị ngọt vẫn đọng trong miệng, dù nàng có uống nước thì vẫn nhớ vị ngọt của canh rau đắng vừa ăn. Nước cũng bị vị ngọt ấy lấn át đi.

Rồi thế nào nàng cũng lại muốn được ăn canh rau đắng vào bữa sau. Nàng sẽ tiếc nhất bữa cơm có canh rau đắng mà sau đó, hai người phải chia tay để xuống rừng. Khi nào tự có linh cảm lên rừng thì hai người lại lên và thế nào cũng gặp nhau. Nàng tin vào linh cảm của hai người. Và nhất định nàng không tự hái rau đắng nấu canh trong bữa cơm ở nhà. Nàng chỉ đợi, đợi những bữa chàng tự hái và tự nấu cho nàng ở trên rừng. Trong nàng, niềm tin và sự chờ đợi hòa lẫn vào nhau nuôi nàng sống. Nàng tin không bao giờ phải làm điều mình không muốn, bằng thứ chàng đã đưa cho.

- Nàng cầm cây kiếm này, nếu ta phụ nàng, hãy dùng chính nó đâm thấu tim ta.

- Không được, đây là kiếm để chàng đi cúng cơ mà.

- Chính vì nó là kiếm thiêng trong mỗi lễ cúng ta làm chủ lễ thì mới đưa cho nàng. Nó linh thiêng như chính trái tim ta vậy.

- Nhưng mỗi lần đi cúng, chàng lấy gì mà làm lễ?

- Ta mượn kiếm của bố. Mỗi người làm thầy chỉ có một cây kiếm mà thôi. Ta bạo gan đưa nàng giữ là giữ hồn vía ta. Bố đã già, không đi cúng được nữa nên mỗi lần đi cúng ta sẽ lấy kiếm của bố. Ở trong kiếm là tất cả của ta. Nàng tin và giữ lấy.

- Nhưng em không muốn dùng nó.

- Ta cũng không muốn nàng dùng, nàng chỉ giữ. Nàng chỉ dùng vào một lần duy nhất. Nếu ta phụ nàng, hãy dùng chính nó đâm thấu tim ta.

Nhưng giờ đây, nàng ngồi ôm cây kiếm mà đau khổ. Vợ Thịn mang lễ đến thì em biết làm sao? Thịn lợi dụng em à? Thịn đã bảo em giúp cuộc đời của chúng ta, vì vợ Thịn không thể sinh cho dòng họ người nổi dõi, em sinh cho chàng một đứa con trong âm thầm hạnh phúc của chúng ta. Thịn không thể bỏ vợ, thầy cúng không được bỏ vợ. Vì lễ ấy và vì tình yêu em đã chấp nhận sống làm bóng nắng trên rừng thảo quả cao và sâu của riêng chàng.

Thế mà vợ Thịn lại mang lễ đến là sao? Sa biết nó chính là con gái của Thịn, rồi làm việc này để có cơ hợp lý mang nó về nhà Thịn à? Em ở trong tình cảnh này biết làm thế nào đây? Mà sao Thịn không nói với em trước, để em biết nên làm thế nào? Giờ Thịn cũng không gặp em để nói xem phải làm sao. Một mình em, chống sao lại được với họ hàng và nhà họ Lý ngồi ngoài sàן kia. Vợ Thịn đã mang tiền đến, nhà em đã đồng ý, thì em bắt buộc phải chấp nhận. Mà sao hôm nay không phải là Thịn đến để mua chính đứa con của mình. Thịn tránh mặt em à? Vì Thịn đã lợi dụng em nên không dám gặp à?

“Một đứa con gái tự nhiên lại đẻ một đứa con, rồi có một nhà nào đó đến mua đi thì tốt quá còn gì. Bán cho nhà thầy Thịn là quá tốt rồi. Đứa con sẽ được sống ở một nhà tốt để mẹ nó còn đi lấy chồng, chứ sống một mình sao được.” - Đây, họ hàng nhà em đang cửa vào lòng em những câu như thế. Em đúng là đứa chẳng ra gì, đã làm xấu cả họ hàng, bố mẹ. Nay có một

nhà đến mua cái xấu đó đi để em còn đường mà đi lấy chồng thì còn gì tốt hơn thế phải không Thịn? Em là người xấu để giờ em đau đớn thế này đây.

*

“Diu à, ta biết hôm nay nàng sẽ lên rừng. Ta đã ngồi đợi. Thảo quả đang nở hoa vàng lấm. Những bông thảo quả non đã bung nở hết rồi. Chúng như chính nàng bây giờ. Nàng là gái một con, đang độ đẹp nhất của cuộc đời. Dù lâu lắm rồi ta không gặp nàng, không giúp nàng sinh con và cả không đến cùng dòng họ để mua đứa con của chính mình. Ta nghĩ nàng hiểu tại sao ta phải làm vậy. Ta không giữ được tình cảm của mình khi đứng trước nàng. Một người đàn ông khao khát một đứa con trong khi vợ mình lại không thể sinh. Trời đã cho gặp nàng và cho chúng ta có con.

Ta đã ơn nàng biết bao khi nàng chịu chấp nhận giúp ta được làm bố. Nhưng ta lại không ngờ nhà ta lại nghĩ mua chính đứa con của nàng. Cái lệ này ta và nàng đã quên. Cái lệ này dân tộc mình đã có từ lâu. Vậy thì còn gì đau đớn hơn khi ta là bố mà phải mua chính con của mình về nuôi. Nàng hiểu cho ta không? Ta biết nàng không muốn xa con. Nhưng chắc chắn họ hàng, bố mẹ nàng sẽ đồng ý. Vì một thân một mình nàng chịu điều tiếng để sinh con, thế thì nay có một nhà đến mua nó là điều tốt quá mà. Nàng đang phải chấp nhận. Ta phải chấp nhận. Và hôm nay ta biết nàng sẽ lên lán trông thảo quả. Chúng ta cùng linh cảm mà.

Ta đang nghe bước chân nàng. Nhưng thực sự nàng đến ta không biết nói gì. Xin lỗi ư? Chẳng có nghĩa gì với cả hai ta. Nàng đang đau khổ. Nàng đang nghĩ ta sung sướng vì đã lợi dụng được nàng. Nàng đến sẽ mắng chửi ta, sẽ đánh ta, sẽ giết ta. Ta chấp nhận. Dù hôm nay nàng mang cây kiếm thiêng đến đâm thấu tim ta ngay bây giờ ta cũng chấp nhận. Được chết trong tay nàng ta cũng mãn nguyện.”

“Đứa con đã về nhà Thịn rồi. Một đứa con gái, làm mẹ một mình rồi không giữ được con của mình, lại phải bán con cho chính nhà bố nó. Hỏi ai

đau khổ bằng ta không? Nhưng ta phải chấp nhận trao nó đi rồi. Và hôm nay ta linh cảm Thịn sẽ lên rừng, sẽ đợi ta ở lán. Ta đã đau khổ đến độ không sống nổi. Ta đã ôm cây kiếm chàng trao suốt mấy ngày nay và giờ mang lên để trả cho chàng. Ta trả đúng bằng cách chàng đã dặn. Chàng đã phụ ta, đã lợi dụng mà hại cả cuộc đời ta. Chàng phải trả giá cho cuộc đời ta. Giờ ta chẳng còn gì nữa, tình yêu không còn, đứa con của tình yêu cũng không được ở với mình. Ta không thiết sống nữa. Ta yên tâm về con, vì ta biết Sa sẽ tốt với nó. Nó sẽ được sống tốt khi ở với Sa.”

- Diu à, đã đến rồi. Ta đang đợi.

“Tim ta lại rụng rời khi nghe tiếng chàng. Thịn à, đừng nói thế được không! Đừng nói nữa, ta sẽ không làm chủ được đường kiếm này.”

- Diu vào đi. Mang kiếm vào đâm thấu tim ta, để ta được tạ tội với nàng.

“Ta sẽ vào. Sẽ đâm thấu tim Thịn để chàng không bao giờ nói được những lời đẹp với ta nữa.”

Một đường kiếm vụt lên. Kiếm không phải kiếm sắc. Kiếm không khai kiếm mới. Chỉ là kiếm chế ngự tà ma trong lễ cúng. Là kiếm truyền từ đời trước sang đời sau của dòng họ Lý. Kiếm là kiếm thiêng, cho nên đường kiếm đi không sáng, kiếm đi không nhanh. Là do người cầm kiếm không muốn nhanh hay không còn đủ sức vung lên một đường dứt khoát? Là tại người đứng trước mũi kiếm là một thầy cúng - là chủ nhân của cây kiếm. Tại người đứng trước mũi kiếm không tránh. Hay người ấy nhắm mắt đợi đường kiếm mà tâm bình thản. Hay người ấy nhắm mắt mà vẫn nhìn thấu tim nàng. Để rồi kiếm rơi dưới chân và nàng khụy xuống, ngã luôn vào nôi canh đẳng Thịn đã nấu sẵn đợi nàng.

Thịn đã chờ đợi đường kiếm đâm thấu tim, dẫu biết rằng kiếm không là kiếm sắc thì sẽ rất day dứt mà không chết ngay được. Nhưng sự đau khổ

của một người tình, sự đau đớn của một người bố cho Thìn sức chịu đau từ đường kiếm của Diu. Thế mà Diu không đâm được. Diu ngã. Thìn cuống cuống bế thốc Diu lên phản. Diu ngất làm Thìn càng sợ. Dậy đi Diu, dậy mà giết Thìn đi. Rồi chúng ta cùng chết. Ta thay bát canh đắng mà ngọt sâu này bằng bát canh ngọt mà đắng sâu mãi mãi, là bát canh ấu tẩu nấu non đủ để hai ta cùng sống mãi mãi bên nhau đời đời kiếp kiếp. Dậy đi Diu, hoa thảo quả nở vàng, hoa sẹ cũng nở vàng rực rồi. Đang là mùa hoa nở đẹp, nàng không thể chết một mình được.

- Chàng khóc à? Không phải chàng lợi dụng em à?

- Diu tỉnh rồi. Không phải. Không phải ta lợi dụng nàng. Là ta và nàng không lường được việc này xảy ra. Phong tục mua con nuôi làm khước cả ta và nàng đều quên nên mới đến nông nỗi này. Mà không thể ngờ có sự trùng lặp là nhà ta lại mua chính con của nàng về làm con nuôi. Ta và nàng đều đau khổ như nhau mà Diu ơi.

- Thật không hả Thìn? Thật là Thìn không lừa em à?

- Chỉ có ta và nàng trong chuyện này. Chỉ có ta và nàng chịu đau khổ trong chuyện này, ta lừa nàng sao được?

- Vậy thì giờ chúng ta biết làm sao?

- Ta chỉ sợ nàng đau khổ quá mà sinh bệnh, hôm nay ta linh cảm nàng lên rừng thảo quả, ta mới lên và nàng đã lên thật.

- Nhưng em không biết sống tiếp thế nào? Con đã về nhà chàng rồi. Được chàng lên rừng ngày hôm nay em cũng yên tâm là con sẽ sống tốt với chàng.

Thìn cũng không biết những ngày sau sẽ sống thế nào. Chỉ có một điều chắc chắn Thìn biết là yêu Diu hơn, sẽ bù đắp tổn thương cho Diu

nhiều hơn, nhưng cũng chỉ bằng tình cảm của mình thôi, hoàn toàn không làm gì hơn được.

*

Một mình Sa ở nhà trông con trong khi biết Thịn lại lên rừng thảo quả. Một đứa con bé tí xíu, còn đỏ hỏn trong tay một người được gọi là mẹ mà không sinh ra nó. Đứa con gái này giống Thịn quá, lớn lên chút nữa chắc hẳn ai cũng nhìn ra nó là con ai. Chính vì thế mà Sa phải tính cách mua nó ngay khi mới đẻ. Rồi về sau, nếu có ai nói nó giống Thịn thì Sa sẽ bảo: "Ở với nhau lâu ngày thì giống thôi mà." Chứ cứ để nó ở với Diu thì rồi xấu mặt cả họ. Cái họ Lý này mà bị xấu mặt thì còn ở làng sao nổi, làm thầy cúng sao được nữa.

Nhưng thực ra trong lòng Sa mang ơn Diu lắm, bởi đã cho Sa được làm mẹ. Sa ngồi ôm con mà nhớ những ngày khổ sở vì đã ở với Thịn đến bảy năm rồi mà vẫn không sinh được đứa con nào. Người làng thì bảo, tại dòng họ Lý đến cuối kỳ rồi. Đời nọ nối đời kia làm thầy cúng và làm thầy thuốc. Đáng lẽ làm thầy thuốc thì chỉ nên cứu người thôi, đằng này lại cả giết người thì đến đời này không có đời sau nữa rồi. Nhưng bố Thịn và cả Thịn nữa đều bảo như thế không phải là giết người, mà vẫn là cứu người, cứu lấy số phận những đứa con gái chưa chồng mà lỡ dở.

Nhưng những lúc ấy Sa rất sợ. Từ ngày về làm dâu nhà này Sa không biết mình đã phải chôn bao nhiêu hài nhi. Cái rừng mả hoang ấy, ngày trước là mẹ chồng, giờ là Sa - chỉ có hai người bước vào đó và làm cái việc vùi những hài nhi còn đỏ hỏn xuống đất rồi chạy trốn thật nhanh ra khỏi đó. Nhưng chỉ một mình Sa chịu nỗi sợ hãi trước hàng trăm nghìn con mắt trẻ con chọc vào cái bụng Sa.

Càng ngày Thịn càng phải phá thai cho nhiều đứa con gái. Chúng nó thật không biết sự quý giá của việc được làm mẹ. Có khi một ngày hai, ba đứa kéo nhau lên nhờ Thịn giúp. Đặc biệt từ khi có mấy cái trường trung

cấp, cao đẳng mọc lên dưới thành phố. Bọn con gái, con trai kéo về học rồi lại kéo lên nhà Sa ăn nằm để nhờ Thịn giúp. Đứa khỏe thì hai ngày, đứa yếu thì đến cả tuần mới rời nhà Sa được. Nhìn mặt nó co rút lại khi cái thai thúc để ra ngoài Sa không cảm thấy thương tí nào. Sa tưởng tượng đứa con trong bụng đang bực tức mẹ nó, đang đập vào cái bụng xấu xa của mẹ nó. Tại sao kéo nó vào bụng, cho nó đầu thai rồi lại nhờ người cho nó uống nước đắng để phải chui ra. Mỗi lần phục vụ cơm nước cho bọn con gái như vậy Sa lại nghĩ, giá như mình là bọn này thì mình sẽ đẻ mà nuôi chứ không phá đi thế này, nguy hiểm lắm. Sa đã từng hỏi Thịn:

- Làm thế này rồi lần sau nó có chữa được nữa không?

- Tùy từng đứa, nếu khỏe mạnh thì sẽ đẻ được nữa, còn nếu không khỏe thì....

- Nhưng mà mình cố gắng lấy thuốc tốt tốt nhé.

- Lần nào ta cũng lấy thuốc tốt nhất có thể. Mình yên tâm, ta không hại chúng đâu.

Đứa nào yếu mà phải nằm đến một tuần thì Sa thường nghĩ, sau này nó không đẻ được nữa rồi. Sa ghét chúng, vì chúng mà Sa phải đêm hôm mò mẫm một mình vào rừng mả hoang chôn con cho chúng. Những lần đầu Sa sợ không dám làm. Mẹ chồng đã phải kéo Sa đi trong đêm không biết bao nhiêu lần, đến giờ thì trơ lý cảm xúc trước những cơn đau đớn của bọn con gái và trơ lý trước những hài nhi đỏ hỏn được bọc trong một cái túi chàm. Túi chàm được bọc trong một túi ni lông để máu khỏi rò ra trong khi mang nó từ nhà lên rừng mả hoang. Thịn bảo, "lên đến nơi, đào hố xong phải bỏ túi ni lông ra, chỉ chôn nguyên cái túi chàm thôi nhé."

- Sao phải vậy?

- Có túi ni lông nó không tiêu được đâu.

Sa thì chẳng sợ cái thầy này tiêu được hay không, mà là sợ hồn có thoát được không. Bởi càng ngày càng nhiều lời nói đến tai người nhà họ Lý giết nhiều trẻ con quá nên chúng kéo nhau về ngăn không cho đứa trẻ nào chui vào bụng Sa. Sa vừa tin vừa không tin điều đó, nhưng cũng lo và thèm khát có con. Sa đã từng muốn bỏ nhà Thịn mà về với mẹ.

Nhưng không phải vì không có tiền trả lễ lúc cưới, không phải vì nhà mẹ đẻ không nhận. Mà vì Sa thương Thịn, chẳng gì cũng sống với nhau bảy năm rồi, không nỡ để một đứa con gái bước vào nhà nay để rồi thay Sa phải đi chôn những hài nhi bị phá. Mẹ chồng đã luyện cho Sa làm được việc đấy, giờ mẹ chồng chết rồi, Sa rời đi, một đứa con gái khác bước vào nhà này sẽ không thể làm được việc như Sa đang làm. Không một đứa nào tự nhiên lại đủ dũng cảm một mình mang hài nhi trong đêm lên rừng chôn cả.

Sa một mình tự xuống bệnh viện tỉnh để tìm nguyên nhân. Bởi Sa đã uống không biết bao nhiêu thang thuốc bổ chồng lấy, rồi cả các thầy thuốc bản trên bản dưới nữa mà cái bụng vẫn lép kẹp.

Và từ khi biết được nguyên nhân tại sao mình không thể làm mẹ thì Sa càng lo hơn. Là tại Sa không có buồng trứng chứ không phải tại những đứa trẻ không chịu chui vào bụng. Thế cho nên người Sa cứ khô như que củi vừa bị trôi sông, vừa bị phơi nắng. Biết rồi thì Sa sợ. Sợ bị khinh là đàn bà không biết đẻ. Và Sa nghĩ ngay đến cách mang con của Diu về để được làm mẹ.

*

Thịn và Diu đã vượt qua một thử thách, nhưng giờ lại phải đứng trước một thử thách khó hơn. Đứa con đầu đã về nhà Thịn được mười hai năm. Sau hai năm con gái về nhà Thịn, Diu tiếp tục chịu búa rìu của bản khi lại tự mình sinh một đứa con nữa, lần này là con trai. Diu một mình nuôi con, lần này không có ai đến mua nó cả. Diu vui, Thịn cũng vui vì có một mầm

sống giữa hai người được giữ lại để những ngày trên rừng thảo quả thật có ý nghĩa với cuộc sống của Diu.

Rừng thảo quả là thế giới riêng của hai người. Tự Thịn bảo Diu không là loài thảo quả quý giá - là một vị thuốc tốt trong thang thuốc, mà Diu là loài sẹ hoang. Thảo quả và sẹ giống nhau ở hình dáng cây, hoa và mùa nở. Chỉ có điều, thảo quả nở hoa và ra quả ở gốc, sẹ lại nở hoa và ra quả ở ngọn. Hương thảo quả đậm, mùi thảo quả thơm và thảo quả có giá hơn sẹ.

Nhưng tại sao cứ chỗ nào có thảo quả sống thì sẹ lại mọc chen vào. Người ta trồng rừng thảo quả chứ không trồng sẹ. Thế mà sẹ tự lan vào những chỗ đẹp nhất mà mọc rồi nở hoa vàng rực một vùng, vươn lên trên rừng thảo quả để khoe sắc, khoe hương. Nhưng... nào có ai để ý đến sẹ đâu. Vào mùa nào đấy thảo quả mất mùa, những thang thuốc không có vị thảo quả thì không nên thuốc người ta mới dùng sẹ thay thế.

Diu chẳng tủi thân khi Thịn ví mình là loài sẹ chứ không là thảo quả. Bởi Diu hiểu, ngay từ ngày đầu gặp

Thịn số phận mình đã là loài thay thế, nên cũng chẳng lấy gì làm buồn. Nhưng bây giờ sẹ cũng chẳng thể vươn mình lên chỗ nắng mà tỏa sắc tỏa hương nữa rồi. Sẹ đã rũ lá, thối gốc không còn sức để ngóc lên nữa. Con trai Diu đến tuổi làm lễ cấp sắc. Tuần trước, họ hàng họp bàn để mời thầy về làm cấp sắc cho con. Diu mừng vì con trai vẫn được ông bà ngoại lo làm lễ cho, sau lễ cấp sắc dành cho những bé trai người Dao thì tiếng nói của con sẽ khác.

Tuy là một đứa con trai không có bố, nhưng sau khi được thụ lễ cấp sắc, nó sẽ là người đàn ông. Nó sẽ trưởng thành hơn, sẽ không tủi thân nữa. Nhưng mừng bao nhiêu thì đau bấy nhiêu, khi người được chọn làm thầy trong lễ cấp sắc lại chính là Thịn. Diu đổ gục trước quyết định này. Nhưng không thể phản đối, vì không thể nói ra lý do. Sáng nay, bố Diu mang lễ sang nhà Thịn để nhờ thầy.

- Thưa thầy, cháu tôi đã đến tuổi làm lễ cấp sắc. Chúng tôi cũng đã lo đủ lễ, nay sang nhờ thầy giúp cháu đứng chủ lễ.

- Tôi... tôi...

- Thầy giúp nhà chúng tôi một lần rồi, xin thầy giúp lần nữa. Có lẽ thầy và gia đình chúng tôi rất có phúc phận với nhau. Mong thầy giúp cho cháu tôi trong việc quan trọng nhất đời của nó.

Thìn rồi trong lòng. Người làm thầy, khi có ai đến nhờ làm đám là một vinh hạnh, là uy tín của thầy. Thế mà đám này Thìn không thể nhận. Không bao giờ bố lại làm chủ lễ cấp sắc cho con trai cả, đó là phạm húy, phạm lời thề của tổ tiên. Đứng trước ông ngoại của con trai mình Thìn biết lấy lời gì để từ chối đây?

- Bác cứ về, để tôi nghĩ. Tôi sẽ cho người sang trả lời sau.

Nói vậy mà lòng đau nhói, biết trả lời sao chứ.

Đầu Thìn muốn nổ tung. Lần này không giống như lần trước là có thể chấp nhận mua chính con mình về nuôi trong âm thầm được nữa. Nếu từ chối phải có lý do chính đáng, ốm không phải, bận không phải, không trong thời gian kiêng, thế thì biết nói sao. Nếu cố tình làm cấp sắc cho chính con trai mình thì cả dòng họ, có khi cả bản sẽ bị trừng trị. Từ đời trước đến đời sau đã cấm bố làm cấp sắc cho con, mà phải nhờ người khác.

Thìn cứ ngồi giữa sàn nhà rộng rênh như vậy, nghĩ mà không phải nghĩ, lo mà không lo được. Sa này giờ vẫn ngồi ở gian bếp, đun nước sôi để mời khách. Nhưng khách thì về rồi, nước sôi trào cả ra ngoài kê xào xào mà lửa thì vẫn cháy. Lửa gặp nước sôi trào ra mà không tắt, là do củi khô quá, là bếp ủ nóng quá. Ngọn lửa tự muốn trào lên, nước từ trên giội xuống không tắt được. Trong lòng Thìn cũng đang như vậy.

Sa ngồi mãi đấy, nghe lời nhờ của ông ngoại thằng Chăm mà lòng đau nhói. Lần này sẽ không như lần trước nữa rồi Thìn ạ. Lần này Thìn và Diu phải tự chịu thôi. Nghĩ thế, Sa đứng dậy, đi qua trước mặt Thìn, làm rơi một câu:

- Để tôi đi từ chối giúp bố Dìn.

- Lý do gì?

- Bố Dìn ốm!

- Tôi không ốm mà.

- Thế muốn làm cấp sắc cho con trai à?

- Mẹ Dìn....?

- Lần trước là tôi giúp bố Dìn, lần này tôi lại phải giúp!

- ...

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 11: Sợi Lanh Dài

Chiều bò xuống chân núi mà tôi chưa muốn về nhà. Tôi sợ khoảng thời gian đứng chờ mẹ chồng lần sờ con bò cái của bà. Lúc ấy không dễ chịu chút nào. Tôi lừa đàn bò vào chuồng luôn phải để con bò của mẹ chồng đứng gần bờ tường chỗ máng ăn. Bà sẽ vịn vào cái máng mà sờ khắp người nó xem có no không, có bị sứt sứt gì không. Bà sợ đêm nay lên đường đi gặp tổ tiên mà con bò của mình bị làm sao thì lại khó nhận ra nhau.

“Gà của người ta gáy, gà người không gáy thì đây không phải tổ tiên người - Gà của người ta gáy, gà của người đáp thì đây mới là tổ tiên người...”

Bà lầm nhấm lời hát chỉ đường trong bài khèn của người Mông tiền người quá cố về với tổ tiên. Điều cấm kỵ, không được cất lên bài khèn ca khi không có người qua đời. Bà không phải là thầy cúng nên không dám cất lời, nhưng bà muốn gặp tổ tiên lắm rồi nên không dừng được. Đáng lẽ chỉ được nghĩ thôi, ấy thế mà cái ý nghĩ ấy mạnh quá nên nó bật thành thứ lầm nhấm của người già. Chiều nào tôi cũng phải nhìn đến mặt mẹ chồng nên mới bắt gặp.

Tôi thừa biết không được nói điều này với ai, nhưng dấu sao cũng không giữ mãi được, nên đã nói với chồng.

“Này, không được nghĩ thế, không được nói thế nhé. Mình mong nhà có lời khèn ca hay sao?”

“Không phải thế. Nhưng đúng là mẹ lầm nhấm mà.”

Chồng chỉ nói vậy thôi. Thế có nghĩa là không được phép nhắc lại điều ấy nữa. Vậy là từ hôm ấy, lúc tôi dong đàn bò về thường không thấy chồng ở nhà.

Tôi biết vậy mà không phải vậy. Lúc lăm nhăm câu hát cúng, mẹ chồng đã để một con cào cào chết trong dây đai váy rồi. Điều mà ai cũng biết, khi muốn cất lên bài khèn ca thì phải có người qua đời, bất quá thì có con cào cào chết thay thế.

Mẹ chồng đã gần tám mươi tuổi. Dễ đến hai chục năm nay bà chờ ngày gặp tổ tiên mà vẫn chưa đi được. Tôi không biết mình thích hay không thích ngày bà về với tổ tiên. Từ bé đến giờ tôi chưa bao giờ phải chứng kiến ngày ấy với bất kỳ ai. Mặc dù từ khi về đây được các bà thím dạy rất nhiều việc phải làm trong ngày ấy nếu mẹ chồng, bố chồng hay người nhà chồng nằm xuống. Kỳ lạ, họ nhà chồng lại rất thọ. Bao nhiêu người rất già mà chưa đi gặp tổ tiên.

Những người già họ nhà chồng không bệnh tật nên chắc ai cũng muốn phải cắt nách con gà lên đường đi gặp tổ tiên. Có lẽ vì thế mà nhà này gà mẹ đẻ gà con đông đàn nhiều lũ lắm. Điều khác hơn nữa là họ nhà này có rất nhiều bò. Bò nuôi để cày, để đẻ khác, bò của người già khác.

Tôi cũng có một con bò nhà cho khi về đây làm dâu. Tôi ra khỏi nhà, niềm hãnh diện là tay dắt một con bò. Những đồ đạc khác không thu hút ánh nhìn của các gái cùng lứa. Của cải lớn nhất khi tôi sang nhà chồng khác với hai cô dâu trước và khác cả con dâu nhà khác là tôi có sợi chỉ buộc từ con bò đến ngón tay.

Tôi là con dâu thứ ba nhà họ Thào cưới cho Thào Chờ Sán. Chị Má, chị Cán đã đi trước đến cả chục năm. Hai người vợ trước của chồng đã được trả về nhà cùng với của hồi môn và lấy lại lễ vật. Các chị đã được người khác mang về làm dâu để đẻ những đứa con cho nhà chồng mới. Thế có nghĩa là đã làm xong trách nhiệm của một đứa đàn bà rồi.

Tôi là con dâu thứ ba. Chính vì thế mà của hồi môn của tôi khác các chị là có thêm con bò cái đi theo. Đó là điều mà cả tháng trời mẹ phải thuyết phục bố cho tôi mang theo. Con bò là nhà nước cho vay nuôi để, để nhà tôi thoát khỏi hộ nghèo chứ có phải của ăn của để gì đâu. Ấy vậy mà mẹ chấp nhận mất nó, chịu mang tiếng với xóm bản.

Mẹ bảo để tôi không phải như chị Má, chị Cán thì con bò sẽ làm vía tránh cho tôi khỏi phải làm hòn đá kê chân cột nhà họ Thào. Mẹ chép miệng thương hại, nhưng cũng mừng cho các chị khi không bị bắt làm hòn đá kê chân cột nhà người cả đời mà được trả lại nhà để để sang nhà khác làm dâu. Thế là người trên bản này đã nghĩ thoáng hơn xưa rồi. “Cứ như xưa á, ngồi góc nhà cả đời mà nhìn dâu em vui với chồng nhé” - Tôi ghét cái kiểu chép miệng ấy.

Con bò sẽ giúp tôi thoát khỏi cảnh quay trở lại nhà mẹ. Vì trước khi được dắt ra buộc vào tay tôi nó đã được ông Khả cúng vía rồi. Mẹ chấp nhận bỏ ra cả triệu bạc để xuống tận làng người Tày ở Mường Chang mời ông thầy giỏi nhất vùng lên làm vía. Mẹ thừa biết người Mông và người Tày không chung thầy cúng, nhưng cúng vía thay thì chỉ có ở người Tày nên mẹ chấp nhận làm điều trái khoáy, tất nhiên là bố không biết.

Tôi đã chăn con bò của tôi, bò của mẹ chồng, của bố chồng cùng đàn bò gần hai chục con. Từ khi nhà này chia con bò cái đầu tiên cho mẹ chồng đến nay nó đã đẻ được bao nhiêu con. Nó đã đi gặp tổ tiên trước bà cũng gần hai chục năm.

Bà đã qua bao nhiêu bò mẹ, bò con đến cả bò cháu rồi mà vẫn bình an sống trên mãi đỉnh núi mù sương này.

Tôi không biết cảm giác sống để chờ ngày đi gặp tổ tiên dễ chịu hay khó chịu. Nếu là tôi thì không dễ chịu, vì tôi thích sống hơn chết. Với bà thì khác, đời người có bấy nhiêu thôi. Sống làm con dâu nhà họ Thào đã hơn sáu chục năm, có lẽ quá đủ rồi nên muốn làm con ma nhà họ Thào thôi.

Mẹ chồng tôi đã sống trong cảm giác đau khổ, day dứt mấy chục năm. Khi mẹ chồng bà tay nắm mảnh vải lanh mà đi vào thế giới bên kia đã không nhắm mắt được vì chưa nhìn thấy đứa cháu nối họ.

Đến bao nhiêu năm nữa mới có Thào Chờ Sán ở nhà họ Thào này. Cả họ mừng khi thấy Sán chào đời là con trai. Nhưng không ai nói gì khi Sán chẳng giống người họ Thào tí nào.

Nhà họ Thào vẫn chấp nhận Sán. Cái day dứt của mẹ chồng bà đã trút sang mẹ chồng tôi ba chục năm nay. Vì thế mà chị Máy và chị Cán mới được đưa trả về nhà đẻ. Người phải gánh trách nhiệm duy trì giống nòi cho nhà họ Thào bây giờ là tôi.

Đàn bò tôi chăn đã có ba con đẻ, trong đó có con của tôi. Ngày con bò của tôi đẻ, chồng tức lắm, vì cái mong đẻ thì không đẻ, con không mong đẻ lại đẻ. Tôi cũng không vui gì.

“Tôi sẽ không đổi con bò mẹ sang bò con đâu mình ạ!”

“Tuỳ thôi, bò của vợ mà, đổi hay không cũng không có gì cả.”

“Sao lại nói thế! Tôi muốn chỉ là con bò mẹ ấy thôi. Tôi muốn làm con bò mẹ mà.”

“Thế thì làm đi. Nói nhiều.”

“Tôi nói thế là muốn bảo chồng đưa con bò con vào đàn bò chung thôi.”

“Cán bộ lên đếm từ tuần trước rồi.”

Nói đến câu này thì chồng đã ra đến chỗ cổng đá im lìm. Tôi chẳng thể nói được điều gì nữa. Dù rất muốn gào lên rằng: “Tôi biết thế, biết là cán bộ lên đếm bò cả xóm này từ tuần trước rồi, nhưng ý tôi là con bò của

tôi mang theo sang nhà này đã đẻ được bò con rồi. Thế có nghĩa là nó đã có chữa từ khi còn ở nhà tôi. Tôi đã không đưa bò con về cho nhà tôi mà có ý để lại nhà này, nó sẽ là bò chung của nhà. Tôi không như mẹ chồng, bò đẻ là nhằm nhằm nhận lấy bò con để chăm cho lớn rồi nhận mang nó đi gặp tổ tiên...”

Tôi không biết, mà cũng không cần biết khi chết con bò, con gà được cúng cho có đi theo mình không, có phải là dấu hiệu để nhận nhau khi gặp tổ tiên không. Thế nên tôi không cần thiết là bò trẻ sẽ khoẻ hơn con bò già, sẽ nhanh đi gặp tổ tiên hơn.

Mà tôi chán nghĩ đến những điều ấy, cũng như chán phải nhìn thấy cảnh mẹ chồng sờ nắn, kiểm tra con bò mỗi chiều lằm rồi. Mẹ chồng đã vậy, bố chồng cũng muốn kiểm tra con bò của mình, nhưng vì lẽ bố chồng con dâu phải đứng xa nhau nên không kiểm tra con bò của mình ngay lúc tôi đưa vào chuồng. Vì tôi còn phải đứng trông mẹ chồng sờ nắn con bò. Tôi sợ bà đi ra đi vào vấp ngã thì khổ. Thế nên khi tôi đưa mẹ chồng vào ngồi lại cái bậu cửa sau thì bố chồng mới đi cửa trước vòng ra đầu nhà đến chỗ chuồng bò kiểm tra con bò của ông.

Cái bậu cửa sau, chỗ trông ra chuồng bò đã nhẵn thín, bóng lên soi được cả ánh mặt trời vàng. Mỗi khi mẹ chồng không ngồi ấy, tôi nấu cơm cứ bị ánh sáng hắt vào mặt. Tránh đằng nào cũng thấy loá. Cả hôm không có mặt trời nó vẫn cứ ánh lên.

Chỗ ấy đã được không biết bao nhiêu cái vì sau của váy mẹ chồng mài nhẵn. Chắc nó được mài từ khi nhà này chia cho con bò đầu tiên sẽ dẫn theo khi đi gặp tổ tiên. Cũng từ khi bà có thói quen ngồi chỗ ấy trông ra chuồng bò mà nhìn con bò của mình thì đồng sợt lạnh được chuyển ra theo để vừa nhìn bò vừa nổi lạnh.

Mãi về sau tôi mới phát hiện bà có một sợi lạnh trắng bóng và mịn quấn quanh người. Bà đã chuẩn bị sợi lạnh này để nổi từ con bò đến tay

mình lúc nằm treo trên cáng ở góc nhà kia. Một ngày bà đã lần từ đám nường trước đến chỗ vách nhà sau. Chỗ ấy sẽ treo chiếc cáng của bà. Sợi lanh được đo dài bằng ấy bước chân run rẩy. Nó đã mịn lắm rồi, nhưng tôi chắc rằng sợi lanh ấy dài bằng sợi lanh trong lòng bà. Bề ngoài thì mịn mà trong lòng gợn nhiều lắm. Từng chỗ mấp mô đá, chỗ gờ nường, chỗ ngáng cổng, chỗ bậu cửa chính. là những nấc của sợi lanh đánh dấu nấc cuộc đời bà. Tôi cũng thừa biết, cái nấc lớn nhất là ngày Sán ra đời. Ngày ấy là một mớ bùng nhùng không vuốt cho mịn được.

Đã từ lâu lắm bà không tự đi được. Phải nhờ tôi dìu hoặc chống cây gậy to tướng mà chầm chậm di chuyển. Đến đâu cũng chực bấu vào cái gì đấy để thêm độ cân bằng mà đỡ cái thân hình dẫu hỏi cứ chực đổ về đằng trước như có lực vút.

Ấy vậy mà tuần trước, khi cán bộ thống kê lên đếm bò thì con bò của bà đã ra khỏi chuồng trước khi cán bộ vào đến cổng. Bố chồng cũng đưa bò của mình đi. Tôi đáng lẽ cũng phải đưa bò của mình đi nhưng đã chả thèm làm thế.

Đếm bò xong, cán bộ không hiểu gì cả. Dù được mời uống rượu nhưng vẫn không vui vì không tự giải thích được sự vô lý của số bò nhà này. Mà không hỏi thì không đúng số liệu mang về. Anh ta vẫn uống rượu để làm thân nhưng vẫn phải hỏi.

“Anh Sán này, sao bò nhà mình đẻ nhanh thế nhỉ? À, mà không phải đẻ, hay là anh mua bò mới đấy?”

“Không mua đâu. Chỉ có thể thôi. Có thêm mỗi một con nghé thì chưa được tính nhé!”

“Mùa đông vừa rồi nhà anh bị chết ba con bò cơ mà?”

“Vâng. Thì sao?”

“Thế thì nhà anh chỉ còn mười lăm con thôi chứ.”

“Đúng thế! Thì mười lăm con đấy thôi. Thế cán bộ đếm ra mấy con?”

“Mười tám con mà. Mẹ anh dắt đi một con. Bố anh dắt đi một con. Một con buộc mãi chỗ cổng kia.”

“Thì sao?”

“Thì là mười tám con!”

“Sao lại mười tám? Chỉ mười lăm thôi.”

“Ồ, trong chuồng mười lăm con với ba con ấy là mười tám con mà.”

“Tôi không biết đâu.”

“Hay là anh khai nhầm ba con chết lúc mùa đông?”

“Cán bộ đừng nghĩ tôi xấu bụng nhé! Ý anh là tôi khai gian lên để lấy hỗ trợ của nhà nước à? Tôi không xấu thế đâu! Anh cứ hỏi ông Chờ trưởng thôn xem, hỏi cả thôn xem tôi có khai gian không. Hôm ba con bò chết tôi mổ ra mời cả thôn cùng ăn rồi mà.”

“Đúng thế, hôm ấy chúng tôi lên kiểm tra đúng là nhà anh bị chết ba con. Sao hôm nay lại vẫn có mười tám con nhỉ.”

“Tôi không biết đâu!”

“Hình như hôm ấy không có con bò mẹ đang ở cổng kia thì phải.”

“Không, có chứ!”

“Thế hôm ấy nó ở đâu mà chúng tôi không thấy?”

“Ồ, hay nhỉ! Đấy là bò của vợ tôi mà.”

“Thì của vợ anh vẫn là của nhà anh chứ, vẫn phải tính vào tổng số bò.”

“Không được! Của vợ là mang từ nhà vợ sang lúc làm dâu. Nếu nó chết thì con bò ấy là của nó mang đi gặp tổ tiên chứ sao lại đếm vào đàn bò nhà tôi được.”

“À!... Thế mẹ anh dặt một con, bố anh dặt một con cũng là bò để dành đi gặp tổ tiên à?”

“Đúng thế!”

“Thảo nào mùa đông chúng tôi lên thì không thấy ba con bò này, vì chúng đã không được đếm vào đàn bò phải không?”

“Đúng thế!”

“Thế thì tôi hiểu rồi. Tức là bò nhà anh trước đó là hai một con, bị chết rét ba con, giờ còn mười tám con nhé!”

“Ô, cán bộ này hay nhỉ! Đã bảo là chỉ còn mười lăm con thôi. Ba con kia đã chia cho bố, cho mẹ với của vợ rồi thì không được tính vào đàn bò chung mà.”

“Không sao đâu, tôi cứ ghi thế thôi. Anh điểm chỉ vào đây cho tôi là được.”

“Không được. Thế là làm gian đấy! Tôi không điểm chỉ đâu. Thế nhờ mẹ tôi chết thì không được mang con bò ấy đi à? Không được đâu. Mười lăm con thì tôi mới đồng ý.”

Mãi cán bộ vẫn không bắt chồng điểm chỉ vào tờ khai được. Thuyết phục mãi không được, vì chồng tuy không biết chữ nhưng vẫn biết số. Cán bộ đã ghi mười tám con thì nhất định không thể điểm chỉ. Cán bộ phải đến nhà trưởng thôn nhờ xác nhận về số bò nhà tôi.

Mẹ chồng nằm ẹp dưới chân đồng thân ngô khô. Con bò đứng cạnh đấy. Chân nó còn giẫm lên dây thừng bà đang cầm. Con bò muốn đi ăn cỏ, nhưng lại bị giữ chặt thừng. Mẹ chồng giữ bò như đang đi gặp tổ tiên vậy.

Bà để tôi đỡ dậy mà mặt khoằm xuống và nhả từng từ nặng như đá:

“Sao không dắt bò đi mà nhơn nhơn ra đấy?”

“Không sao đâu mà mẹ. Cán bộ chỉ đếm thôi chứ có lấy bò đi đâu.”

“Đếm vào rồi thì lúc đi gặp tổ tiên lấy gì mà mang theo hử con dâu?”

Việc đầu tiên khi vào nhà là buộc con bò cẩn thận, như thế sợ cán bộ lại vào đếm bò. Rồi không cần tôi đỡ, mẹ chồng tự lần vào chỗ bàn thờ. Đàn bà không được động đến bàn thờ, vậy mà hôm nay dám đứng gần chỗ ấy. Tất nhiên mẹ chồng, dù sắp đi gặp tổ tiên nhưng vẫn là đàn bà nên không dám thắp hương. Bà đến nơi ấy để gần với tổ tiên hơn, để trút những nỗi niềm của người đang chờ được đưa lên chỗ tổ tiên. Việc vừa rồi bà tâm sự với tổ tiên. Như thế đang khóc cho chính bản thân mình ở một nhà đám nào đó.

Tôi không bất ngờ, chỉ thấy lạ. Hôm nay bà dám làm nhiều việc kiêng của người mình quá. Có lẽ là sự đổi già chăng? À, không! Dù gì đi nữa bà cũng chỉ dám làm những điều mình muốn khi bố chồng và chồng tôi không nhìn thấy thôi.

Tôi chợt nhớ là còn phải đi tìm bố chồng và con bò của ông nữa. Tìm ở đâu bây giờ? Chồng đang mải cày ở nương sau chắc là biết.

“Chồng à, bố ở đâu để tôi tìm về?”

“Bò dắt đi đâu thì đi đó. Khi nào tối khác về thôi.”

“Nhưng vẫn phải biết ở đâu chứ.”

“Giờ thì bò dắt. Lúc đi gặp tổ tiên thì dắt bò, biết thế nào mà tìm.”

“Người nhà này thích nhắc đến tổ tiên” - Ấy là ý nghĩ trong đầu tôi thôi, không thể nói ra được.

Chồng đêm nay rất lạ. Chồng ôm tôi thật chặt, ôm mãi còn bảo tôi cứ để thế này nhé, đừng giẫy ra nhé. Sao nhỉ! Tôi biết chồng đang suy nghĩ, buồn bực, nóng lòng và lo lắng. Tất cả trộn vào và đang dâng lên trong lòng. Một lúc nữa thì tôi cảm nhận rõ ràng chồng đang thêm muốn, nhưng không làm gì cả, chỉ càng lúc càng ôm chặt tôi hơn. Hình ảnh mẹ chồng trước bàn thờ chiều nay sống lại rõ rệt trong tôi. Và tôi hiểu chồng đang nghĩ gì.

“Hay là tôi lấy một đứa gái nữa về nhà này nhé!”

Chồng im lặng. Không biết có nghe thấy tôi nói không hay nghe mà không nói gì, hoặc không biết nói gì.

“Tôi không đi khỏi nhà này đâu. Một đứa gái khác sẽ thay tôi nối họ Thào. Được không?”

“Đừng nói nữa. Không có chuyện ấy đâu.”

“Phải làm việc ấy chứ.”

“Có làm nữa cũng không được. Mình đã là đứa thứ ba rồi, không được tức là không được nữa rồi.”

“Nhưng.”

Tôi muốn nói, song đúng là không biết nói gì. Tôi đã là đứa thứ ba rồi. Còn muốn hơn nữa không. Chắc mẹ chồng cũng biết điều này.

“Tôi muốn bỏ con bò của vợ vào đàn bò chung.” - Chồng thít chặt vòng tay hơn và thì thầm vào tai tôi.

“Thì cũng có khác gì đâu. Nó vẫn chung nhau mà.”

“Không phải thế. Tôi không muốn mình phải mang con bò ấy theo. Tôi cũng không muốn nó phải theo mình về nhà đẻ.”

“Tôi không về đâu.”

Nói thế thôi. Nhưng tôi hiểu chồng đang muốn nói gì. Chồng không muốn bất kỳ điều gì xảy ra ở nhà này nữa. Thực sự thì tôi cũng không muốn về nhà mẹ đẻ cùng với con bò. Tôi không muốn như chị Máy và chị Cán. Không thể ai về nhà này cũng lại ra đi. Nếu có đứa con gái nữa về đây thì tôi vẫn ở lại. Người ấy sẽ nối họ Thào. Tôi chăm sóc bố mẹ chồng. Tôi chỉ muốn nấu nồi nước thơm đúng phận làm dâu cho bố mẹ chồng lúc đi gặp tổ tiên là mãn nguyện rồi. Đấy, có lẽ tôi đúng là người nhà họ Thào khi hay nhắc đến tổ tiên.

Tôi không muốn ra khỏi nhà này. Nhưng cũng rất sợ khoảnh khắc phải gỡ sợi lanh ra khỏi tay mẹ chồng để rồi lại phải giữ nó. Sợi lanh dài lắm rồi. Nó cũng đã đổi màu từ khi chồng tôi ra đời. Tôi không muốn giữ nó để rồi phải giặt gio bếp, phải nghiền trong cối đá hay phơi mãi ngoài bờ suối vì nó đã đổi màu quá lâu rồi.

Tôi cũng rất sợ ngồi bậu cửa sau trông ra chuồng bò và nghĩ về ngày đi gặp tổ tiên. Có lẽ tôi sẽ cô đơn và dẫn vật hơn mẹ chồng bây giờ. Vì tôi phải ngồi bậu cửa một mình, không có chồng con, không có cả đứa con dâu ngày ngày chăn đàn bò mà vẫn phải lưu tâm con bò của mẹ chồng để mà buộc cạnh máng cỏ.

Nằm trong vòng tay chồng đây, tôi phải nghĩ thế nào cho phải.

Hôm nay mẹ chồng đã nối đến sợi lanh cuối cùng của mùa rồi. Mùa sau không trồng lanh nữa - bà bảo tôi khi giặt nốt cuộn lanh lên vách. Tôi hiểu ý bà. Có thể tôi sẽ không phải làm những công đoạn sau của lanh nữa.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 12: Bên Đây - Bên Kia

Những bản Mông trên Tò Sán, con gái đến tuổi mười ba đã không muốn ở nhà mẹ đẻ. Chị gái của Súa cũng không thích ở nhà, nhưng chưa có người nào nhờ ông mỗi đến để đưa chị sang nhà người ta, cũng chưa có thằng trai nào cướp chị về buồng nhà nó. Chị buồn lắm, đi cắt cỏ, đi lấy củi chỉ thui thui một mình. Đã không có bạn mà còn đi một mình thì làm sao có đứa trai nào để mắt tới.

Nhưng trong đầu chị nghĩ: “Đi một mình đỡ xấu hổ, nếu có thằng nào muốn cướp thì cũng không có ai cản, nó càng dễ cướp.” Chị cứ lủi thủi làm việc, đến năm mười bốn tuổi vẫn chưa có đứa nào ngó đến. Không phải vì chị không chăm làm, không ngoan ngoãn, mà là vì người nhà Súa xấu quá. Bảy đứa con gái trong một căn nhà xấu nên chưa có ai đến bắt về làm vợ là đúng rồi. Súa không biết tại sao mình và các chị em mình lại xấu nhất vùng này. Súa đã đi chợ, đi chơi nhưng đứa gái nào cũng đẹp, hoặc là đêm đẹp. Thế nên chúng nó mới nhanh có tình yêu. Chị em Súa thì ai cũng muộn yêu.

Tự nhiên đến một ngày chị Dí biến mất. Ai cũng nghĩ chắc là đứa trai nào đó cướp chị rồi. Cả nhà, cả họ chờ đến bốn năm ngày không thấy nhà nào cho ông mỗi đến báo thì mới tá hỏa là chị biến mất chứ không phải được người ta cướp về làm dâu. Mọi người mới đi tìm, tìm một tuần không thấy thì không còn biết làm thế nào nữa. Bỏ lên báo chính quyền để họ tìm hộ. Chính quyền gọi bỏ lên nhiều lần để hỏi các quan hệ của chị, họ cũng đi tìm nhưng vẫn không thể biết chị ở đâu. Người ta bảo, chắc chị bị bắt cóc bán sang bên kia biên giới rồi. Nhiều đứa con gái đã bị bắt cóc và bán đi.

Chính quyền đã tìm ra vài đứa chuyên lừa và bắt cóc phụ nữ bán qua biên giới, một vài người cũng đã được đưa về nhà.

Cả nhà lại hy vọng chị bị bắt cóc như thế, rồi một ngày nào đó người ta sẽ đưa chị về.

Hai năm rồi không có chị, Súa buồn và nhớ chị. Súa làm các việc như chị đã từng làm. Một đứa con gái lớn lên và rời khỏi nhà thì đứa kế tiếp sẽ thay vào chỗ đó làm những việc nó đã từng làm. Và Súa cũng có một nỗi lo thường trực như chị Dí trước khi mất tích. Súa sợ cảnh chờ đợi mòn mỏi mà không biết đích đến là đâu.

Thế mà có một đứa trai, trong chính bản Tờ Sạn này để mắt đến và nó đã rủ Súa đi chơi. Thằng Pó hơn Súa hai tuổi. Nó rủ Súa đi chơi mãi bên kia biên giới. Vì bên đó có nhà anh em họ. Súa và nó đi gần nửa ngày thì đến nơi. Vừa vào nhà thì đúng bữa trưa. Ngồi ăn cơm tự nhiên Súa thấy bồn chồn ghê gớm. Sao thế nhỉ? Căn nhà này có gì lạ đâu, cùng người Mông ta thôi mà. Súa không dám nói với Pó vì chẳng biết nói sao.

Mấy anh em Pó ríu ran uống rượu vì lâu lâu mới gặp nhau. Chỉ có mình Súa là con gái, ngồi bên cạnh Pó cứ nóng hết cả ruột. Mãi chả ai hỏi đến mình, Súa cứ ngồi không, gảy gảy bát mèn mèn với mấy cọng rau cải nguội ngắt mà không hiểu mình đang nghĩ gì, lại thêm trách thằng Pó này, dẫn người ta đi mà không để mắt đến một tí. Lúc nữa say rượu nằm ẹp luôn ở đây mà ngủ thì mình biết làm sao đây.

Súa thấy chả ai để mắt đến mình, cả mấy người đàn bà trong nhà cũng bỏ đám rượu này đi làm việc của mình rồi. Súa bèn đứng dậy ra ngoài xem có ai nói chuyện cho đỡ buồn. Súa đi ra phía sau nhà, chẳng có ai, bỏ chả còn con nào, chắc được dắt đi chăn rồi. Lợn nằm kêu ụt ụt rồi cũng im thít mà ngủ. Súa càng buồn, đành đi xa hơn. Bỗng tận ngoài bờ rào đá có một đứa đàn bà ngồi úp mặt xuống đầu gối, tóc xõa xướt và đang sụt sịt khóc. Súa không dám đến gần sợ động vào nỗi đau của người ta. Chắc ngồi đấy

lâu lắm rồi, đám cỏ dưới chân, dưới móng nát bét. Váy và giày bẩn hết cả vì vừa chầm đất vừa bị đưa lên lau nước mắt.

Nhưng cứ đứng từ xa mà nhìn người ta khóc cũng không được. Súa nghĩ, đến hỏi mấy câu, có gì thì an ủi nó một tí, chẳng nào cũng không biết làm gì vào lúc này.

- Đây, chị ơi, sao ngồi đây khóc thế?

- Hu. hu..

- Ô, hỏi mỗi một câu mà lại khóc to hơn à? Thôi, đừng khóc nữa, mấy người trong kia say rượu không nghe thấy đâu. Nín đi, tôi đi lấy khăn cho mà lau mặt nhá.

- Không! Không!...

- Ơ. ơ. chị.. Dí..

- Hu. hu..

- Chị Dí à, sao lại ở đây chứ? Sao lại khóc?

Dí chẳng nói được ngay nên cứ thế ngồi khóc, ôm lấy Súa mà khóc. Súa cũng không biết sao lại thế, mà sao chị Dí lại khóc, khóc từ trước hay thấy Súa có mặt ở ngôi nhà này mới khóc. Mãi rồi cũng phải nín. Nín rồi thì kể chuyện cho Súa nghe tại sao lại biệt tích ở đây đến tận hai năm mà không về nhà. Nhà cách đây nửa ngày đi bộ thì sao lại không về được nhỉ?

- Chị không về được Súa à, nó đánh.

- Nhưng cũng phải báo nhà nó báo cho một tiếng rồi cười chứ?

- Không cần, không cần đâu. Người Mông mình có lệ cứ ở với nhau đến khi nào đủ tiền cưới thì làm cũng được mà.

Ô, thế hoá ra nhờ tục lệ này mà chị được chồng lấy à. Súa bảo chị về nhà lấy một lần chị cũng không về. Súa biết rồi thì về nói lại với bố mẹ là được.

Thế là nhờ chuyển đi chơi với thằng Pó mà Súa mới biết chị Dí ở bên kia biên giới. Chị không về được, bố mẹ cũng đành chịu, chả dám đi nhà chồng chị. Sau chuyển đi chơi ấy thì Súa cũng thành người nhà Pó, nhưng hơn chị Dí được cái là nó bày trò cướp vợ và lại giống chị là chả có lễ cưới. Thôi thì cũng thế, đến khi nào thằng chồng bảo cưới thì cưới, cũng nhiều người cả đời chả được cưới cơ mà. Nhưng Súa buồn nhất là về ở vài tháng thì Pó đi bộ đội. Thế là Súa vẫn ở không với nhà chồng thôi.

*

- Súa đi cắt cỏ bò à?

- Vâng, anh Sính đi đâu thế?

- Tôi đi xem nương nhà anh Già đến đâu mà anh ấy bảo trang trại tôi thuê lẫn sang đất nương nhà anh ấy.

Anh Sính không nói gì nữa, đi vòng lên đỉnh núi để xem ranh giới giữa các nương. Anh thuê mấy nương ngô trên tí những đỉnh núi này để làm trang trại ươm trồng giống cây gỗ quý Ngọc Am. Anh bảo trăm năm nữa sẽ có cây gỗ quý nhất này dùng vào nhiều việc. Ôi, trăm năm nữa thì biết thế nào mà tính. Nhưng có một điều tính được ngay là Súa và Sính nhiều lần gặp nhau trên nương ngô, trên núi, trên rừng.

Rất kỳ lạ là Sính lại rất hay gặp Súa như vậy. Dù mỗi lần gặp cũng chỉ nói chuyện bản, chuyện nhà, chuyện việc của Sính, thế mà dần dà lại thân thiết nhau, rồi sinh ra thứ tình cảm gì đó rất lạ Súa chưa bao giờ cảm thấy như với Pó. Tình cảm này lớn rất nhanh làm Súa không biết nên thế nào với Sính. Thế mà, một ngày Sính gọi được tên nó ra. Nó là tình yêu. Sính bảo: "Không có gì lạ cả. Hai chúng mình mới gần hai mươi tuổi thì phải có tình

yêu chứ. Tôi biết Súa đã có Pó nhưng Súa không yêu chồng mà. Chúng ta cứ thế này cũng được." Thế là Súa đắm mình trong tình yêu với Sính, không nghĩ gì khác, dù gì thì Pó cũng còn lâu mới về, chỉ cần bí mật một tí là được.

Súa yêu Sính bởi anh có hiểu biết nên biết làm ăn, lại biết hát, biết thổi khèn, thổi sáo, thổi kèn lá. Kỳ lạ thật, sao lại sinh ra thứ người giỏi thế chứ. Vậy mà Pó chồng Súa lại chẳng biết gì cả. Đã có lúc Súa nghĩ nếu được ở với Sính thì tốt biết bao. Nhưng phải làm thế nào mới được thế, từ xưa đến nay chưa ai bỏ chồng cả, mà lại bỏ chồng để theo một thằng trai khác thì càng chưa. Cho nên Súa cũng không nghĩ tiếp nữa, đời Súa cũng chỉ đến thế này là cùng. Nó cũng sẽ chẳng ra cái thứ gì, giống như bao đứa đàn bà xung quanh Súa đây.

Song Súa lại nghĩ thêm, mình đã từng lo không lấy được chồng thế mà bây giờ lại hơn nhiều đứa khác vì có Sính yêu và cho một tình yêu đẹp. Đó là điều bí mật hạnh phúc mà không đứa nào có. Súa có những buổi đi cắt cỏ bò, đi nương một mình được đắm chìm trong tiếng sáo tình yêu. Đặc biệt Sính đã tặng Súa một món quà trên đời có một.

- Sao phải tặng Súa cái cây? Ở rừng thiếu gì cây mà Sính phải trồng nó trong chậu thế này?

- Đây không phải là cây bình thường. Cây này hiểu được tình yêu của chủ nhân và nó biết nghe lời hát, tiếng sáo, tiếng mưa. Sính trồng trong chậu vì phải mang tận bên Nà Pô về đây.

- Sao phải thế?

- Hôm qua, Sính đi chợ biên giới, bọn nó mách ở Nà Pô có cây tình yêu hiểu tiếng sáo tình yêu, biết múa theo tiếng nhạc, thế là Sính tìm mua tặng Súa đấy.

- Thật à?

- Sính thử rồi. Giờ Sính sẽ thổi sáo để nó múa cho Súa xem. Nó rất thích nghe những bài sáo về mưa hoặc vào hôm trời mưa. Nó không thích chỗ đông người, không thích nhạc qua đài, không thích nhạc hiện đại. Súa xem nhé!

Thế là Súa được một cây tình yêu biết múa. Hai đứa giấu nó trên rừng trúc Sủng Nhi. Thịnh thoảng lên xem nó múa theo tiếng sáo Sính thổi. Những hôm trời mưa

Súa càng bồi hồi khi nghĩ rằng trên rừng trúc cây tình yêu đang múa một mình trong trời mưa, bên cạnh chỉ có trúc, có đá được xem.

Một ngày mưa, Sính hẹn chiều đi cắt cỏ trên Sủng Nhi. Thế là Súa hiểu sẽ được xem cây tình yêu múa trong rừng trúc chiều mưa. Sính còn dặn mặc váy áo đẹp nữa. Súa giấu váy áo, khăn dưới đáy quấy tẩu, nhưng không dám mang theo giày đẹp, vì sợ phòng lên cao quá mẹ chồng nghi. Súa đành vẫn đi đôi giày rách lên rừng trúc.

Đường lên Sủng Nhi trơn mà chân bước như bay. Giày rách mà Súa không cảm thấy đất đã chui vào chân. Đá nhọn sắc cũng thành bằng phẳng dưới những bước chân trong mây rồi. Mưa đẹp làm sao. Mưa rơi nghiêng dáng núi, rơi xiên dáng trúc và đung đưa theo lá trúc ngọc ngà.

Người già bảo, trúc vùng Sủng Nhi đẹp nhất cao nguyên. Thân thon đều, giống tròn dài vàng óng. Lá trúc nuốt và thon. Rễ trúc quấn lấy nhau để truyền nét đẹp thì bảo sao rừng trúc không phoir phoir cả lên. Thảo nào đàn ông vùng này ai cũng thổi khèn hay, múa khèn dẻo. Lá trúc cũng trở thành kèn lá được. Trai bản khác đến không thể thổi ra tiếng bằng lá trúc rừng Sủng Nhi, thế mà trai Sủng Nhi thổi kèn lá bằng lá trúc thành mây trôi, trúc hát, đá say.

Súa đến chỗ ngoặt có tảng đá to thì dừng lại thay váy áo đẹp. Dù đã thay váy áo nhiều lần trước mặt Pó, nhưng đây là tình yêu thì Súa vẫn là cô

gái đang yêu.

Vừa thay Súa vừa nghĩ: "Ô, như thế sắp vào chợ nhỉ!" Mỗi phiên chợ, Súa và các bạn gái vẫn thay váy áo mới, cuốn khăn mới chỗ đường rẽ xuống cổng chợ. Súa tự cười thầm: "Còn hơn chơi chợ chứ, tình yêu mà!" Lúc này Súa không muốn nghĩ gì ngoài Sính với chiếc sáo và cây tình yêu đang đợi. Chiếc ô ghé trên mỏm đá làm thành bầu trời hồng trên đầu rồi, chẳng cần gì nữa. Súa giấu quấy tấu và váy áo cũ vào hốc đá rồi cầm ô lên giữa rừng trúc.

Hình như Sính biết Súa đến, tiếng sáo đã cất lên rồi. Đôi chân muốn chạy nhanh hơn để được nghe tiếng sáo rõ hơn. Tiếng sáo hòa trong mưa, đuổi nhau với trúc. Sính ngồi trên mỏm đá, chân đung đưa theo nhịp sáo, mắt nhắm nhưng biết Súa đã đến. Súa ngất ngây với bài sáo vì nghĩ rằng Sính chỉ dành riêng bài này cho mình.

Kỳ lạ chưa, cây tình yêu nghiêng về phía Súa. Súa bước lại gần, nó uốn một vòng như kéo Súa theo. Những phiến lá mỏng, mềm và thon nâng dần từ dưới lên trên như những ngón tay dẫn tay Súa. Chân Súa nhấc lên rồi. Tay Súa đưa chiếc ô theo nhịp sáo. Cả rừng trúc nghiêng nghiêng, mưa cũng rơi xiên xiên theo chiều trúc. Súa đang bay trong rừng trúc chiều mưa. Sính đã rời mỏm đá, bước đến múa vòng với Súa và cây tình yêu. Súa là mặt trời tỏa rạng ngày đông. Sính là vật nắng dẫn Súa chạy chơi trên đồi.

Chiều mưa ở trong lòng Súa, ở trong đầu Sính cho đến ngày Pó về. Súa phải trở lại với cuộc sống của bao đứa đàn bà trong vùng. Sính bảo vẫn sẽ chăm cây tình yêu trên rừng trúc Sủng Nhị! Nhưng Súa không dám nữa.

Ngày nào Pó cũng kè kè bên Súa. Một thằng chồng đã ở bên vợ kè kè thì liền tù tì hai đứa con ra đời, nhưng chúng lại là con gái. Súa còn phải đợi đến bao giờ có đứa con trai cho Pó mới thôi.

- Chồng à, chồng đừng đi uống rượu nữa, ở nhà giúp tôi đi!

- Ông mày mà phải giúp cái thứ vợ không biết đẻ như mày à?

Súa biết nói thì cũng vậy thôi, sau câu ấy thì biết thân mà chạy nếu không muốn cái gì đó ở gần Pó nhất giáng vào người. Súa cũng buồn tại sao mình không đẻ được con trai, nhưng không biết cách nào để đẻ ra một thằng con trai cho Pó đỡ say rượu và đỡ đánh Súa. Ngày nào Súa cũng phải nghe Pó chửi cái thân làm mẹ mà không biết đẻ ra con trai. "Mày á, không đẻ cho tao ít nhất hai thằng con trai thì sau này tao chết lấy ai khiêng tao đi chôn. Cái bọn con rể thì chỉ có mà lặn một phát cho cái xác bố vợ rơi xuống vực thôi. Thế thì tao chết không toàn thây à. Phải hai thằng con trai mới khiêng mỗi đứa một đầu thằng bố này được chứ."

Chửi thế thì biết thế thôi, chứ chết thì anh em họ hàng đến giúp chứ sao phải lo. Nhưng lệ phải thế, có con trai thì con trai phải khiêng bố mới được. Nhưng Súa không thể nói lại với Pó như thế được. Mùa này thu ngô xong rồi, nhà nhà đang phơi ngô và lấy ngô mới nấu rượu để tết uống. Pó tối ngày đi giúp người ta bắc bếp nấu rượu. Vừa nấu rượu vừa uống rượu, một tuần rồi chưa về. Đến khi nghĩ rằng chắc đến lượt nhà mình bắc bếp thì mới kéo năm, sáu anh em về bắc bếp nấu rượu ở nhà. Mấy anh em này cũng cùng nhau bắc bếp cả tuần nay rồi.

Súa nói khê vào tai chồng: "Nhà mình không cần nấu rượu đâu, có con trai đâu mà uống nhiều, còn phải để ngô làm mèn mén cho người già và trẻ con ăn chứ."

- À, mày là con đàn bà kiệt à? Tao đi nấu rượu đổi công cả tuần rồi, giờ phải đến lượt nhà tao chứ. Mày không đẻ được con trai, lại không cho tao quan hệ anh em thì đến lúc chết lấy ai đến giúp. Mày định cho tao cô độc à?

Đến thế này thì Súa đành chịu thôi. Nấu hết ngô thì phải kiếm ra cái gì nấu cho hai đứa con gái ăn chứ. Lại thêm một đứa đang lớn lên trong bụng nữa đây, dù gì thì vẫn phải sống để kiếm cái ăn cho đàn con.

Chị Máy bảo phải kiếm việc mà làm, rét thế này không có việc gì làm nữa đâu. Sang bên kia làm thuê cho người ta, mỗi ngày cũng được ba trăm nghìn, lấy tiền đấy mua ngô mà ăn, lại còn phải sắm sửa cho cái tết nữa chứ.

- Nhưng làm thế nào mà đi được chị? Em không ở nhà thì hai đứa kia biết làm thế nào?

- Ba tuổi rồi chứ ít gì. Cứ ở nhà trông nhau thì chết cả à? Có thằng bố nó nữa kia, say nhưng vẫn nhìn đến chúng nó chứ, đã chết đâu mà phải lo.

- Em không biết làm việc gì đâu chị ạ! Lại không biết chữ nữa thì làm sao làm giấy tờ sang bên kia được.

- Không sao, chị cũng có biết chữ đâu, chỉ cần đọc họ tên, chỗ ở cho họ rồi điền chỉ vào một tờ giấy là sang được thôi.

Thế là Súa nghe lời chị Máy, đằng nào cũng không làm nương được mùa này, cây cối trụi cả vì rét rồi. Súa cũng theo chị đi chợ đường biên vài lần rồi. Với lại cũng toàn người Mông mình cả, biết nói chuyện với nhau thôi mà. Nhưng lần này là đi ít nhất là một tuần chứ không chỉ là đi chợ từ sáng đến chiều nữa. Sang hẳn đất bên kia để làm thuê cho người ta thì mới có tiền mang về chứ. Tính ra mỗi ngày cũng được hai, ba trăm, nếu Súa đi một tháng vừa đến tết thì cũng đủ tiền sắm cái tết cho bọn trẻ con đỡ tủi. Chị Máy với mấy chị nữa cũng đi. Qua cửa khẩu chính thì không được rồi, các chị dẫn Súa đi đường mòn, chẳng thấy ai kiểm soát cả. Đi mãi mới sang đến đất bên kia khi Súa nhìn thấy vài người khang khác dân tộc mình.

Chị Máy bảo: "Mỗi lần đi làm phải ghi tên họ cho người ta, rồi ký vào một tờ giấy thì mới được làm. Làm hết tuần họ mới trả tiền một lần. Ăn uống họ lo cho cả, không phải lo lắng gì nhé!"

Thế là Súa cũng làm giống các chị, Súa đọc tên họ rồi điền chỉ vì không biết chữ. Xong cả hội kéo nhau lên nương chuối thu chuối cho người

ta. Làm việc thế này, được cho ăn, cho ngủ mà được trả ba trăm nghìn một ngày thì tốt quá. Ở nhà làm quần quật hơn cũng chả ra đồng nào. Súa chỉ được cầm tiền mỗi khi xuống chợ bán con gà, con chó con. Mà cũng chỉ được cầm một lúc rồi đi mua dầu thắp, mua muối và mỡ là vội vàng về nhà thôi.

Súa sợ nhất cái mùi mỡ đóng trong can. Cũng là từ chợ bên kia biên giới chuyển về chợ mình bán thôi. Chỉ vì nó rẻ mà ai cũng muốn mua. Nó vàng vàng sền sệt, chủ hàng lấy muôi múc một múc bỏ vào túi bóng thế là xách về. Mỗi lần nấu nó chảy ra rồi bốc lên mùi khản khản, ngái váng óc. Thế mà vẫn phải ăn, không cho vào nồi canh thì thành rau luộc suốt cũng không chịu được.

Vừa làm Súa vừa nghĩ đến hai đứa con ở nhà. Cuối tuần về sẽ mua ít gạo để nấu cơm trắng cho con tha hồ ăn. Súa sẽ không phải giấu gạo, giấu ngô vì sợ lúc ở nhà chúng đói quá lôi ra nấu nữa. Khổ thân bọn trẻ, ba tuổi hơn mà đói quá đã biết xúc gạo đổ vào nồi nấu cơm để ăn. Thế mà bố nó biết đánh cho chảy máu dít, lại đá thêm một phát con Dua lăn ra chuồng bò đập đầu vào mỏm đá toang máu ra, con bé khóc váng lên rồi nằm luôn ở đó ngất xỉu. Pó tiếc gạo, để dành nấu cháo cho mẹ đang ốm nằm góc nhà kia. Súa mới mua được có một cân gạo thôi, vì mẹ chồng ốm lâu quá rồi. Mỗi đêm Súa vẫn mơ thấy vết sẹo dài trên trán con Dua và giật mình tỉnh dậy, rồi lại thêm nghĩ làm ra nhiều tiền hơn để con được ăn cơm trắng.

- Súa à, mai hết tuần rồi, ở làm tiếp hay về?

- Chị về hay làm tiếp, em nhớ con quá!

- Thế mày về một mình nhé? Về rồi sang ngay mà làm thì mới có tiền sắm tết được.

- Em về một ngày là em lại sang luôn nhé!

Thế là Súa về một mình, đường dài lắm, xa lắm nhưng Súa không sợ. Đi một buổi sáng thì về đến nhà, lại một buổi chiều nữa thì sang đến nơi. Nhà cửa tan hoang cả, Pó chắc lại say ở nhà nào đó rồi. Hai đứa con đi đâu nhỉ? Súa chạy khắp nơi tìm, mặt càng ngày càng tái vì không biết chúng sẽ ra sao. Nhưng đến nhà mẹ đẻ thì chúng đang ở đó. Súa thở phào khi nhìn thấy hai đứa con mặt mũi, quần áo bẩn hơn cả con bò mùa đông không được tắm.

Mẹ hỏi: Mày đi làm thuê bên kia biên giới à?

- Vâng, được tiền nhiều nhiều mẹ ạ!

- Thế không mua được cái gì cho trẻ con ăn à?

- Ôi, con quên mất. Tiền đây, tiền đây, mẹ đi mua cái gì về ngay cho chúng nó ăn. Mua luôn cả gạo để nấu cơm trắng nữa nhé!

- Nấu luôn ở đây hay mang về nhà mày?

- Nấu ở đây cho mẹ ăn với. Rồi mẹ lại trông trẻ con cho con đi làm nữa!

- Cái bụng mày thế kia thì đi làm sao được nữa?

- Phải làm nữa thì mới có cái mà nuôi đứa sắp đẻ này chứ.

Thế là mẹ lật đật đi mua các thứ. Mẹ Súa đấy, đẻ bảy đứa con, lưng gập xuống, mũi chạm đầu gối dờ dờ đi xuống đường mua gạo. Mẹ cũng không được ăn cơm trắng lâu lắm rồi.

Nhìn đàn con no nê, mắt sáng và da nở cả ra vì được ăn cơm trắng Súa thấy mình phải cố gắng hơn. Và Súa lại dứt áo đi tiếp, con Dứa kéo tụt cả váy mẹ, Súa vẫn dứt ra, đặt nó vào lòng bà. Nó giẫy ngả cả bà lẫn cháu. Súa vẫn chạy tiếp để về bên kia làm thuê.

Súa chạy mãi, hết sức thì dừng lại nghỉ. Chỉ sợ nếu nghỉ gần quá vẫn nghe tiếng khóc của con sẽ không đi tiếp được. Đến khi ngồi nghỉ mới nghĩ ra trong bụng vẫn đang còn một đứa nữa đây. Lúc chạy mà nó tuột ra thì không biết làm thế nào. May mà nó không tuột ra.

Hết mệt, Súa lại đứng dậy đi tiếp. Mãi đến gần trang trại chuối mới có người chặn lại hỏi: "Đi đâu? Người Mông hả?"

- Làm thuê ở nhà này mà.

- Lần trước đã làm rồi hả?

- Ờ!

- Thế thì ký vào đây.

- Không biết chữ.

- Thế thì điểm chỉ.

Súa lại điểm chỉ vào quyển sổ bé bé như lần trước. Tự nhiên thấy một gương mặt quen quen, ngẩng lên và thấy người ấy cũng đang nhìn mình. Súa chợt thốt ra: "Anh Sính! Đúng là anh Sính rồi!"

Nhưng người ấy không nói gì. Súa nghĩ người ấy quên, nên nói luôn: "Em Súa đây mà. Anh không nhận ra à?"

"Cô nhầm người rồi." Thế là người ấy đi mất. Súa sững ra, không nghĩ trí nhớ mình lại nhầm một người đặc biệt như vậy. Song người ấy đi mất rồi và Súa thì phải đến chỗ làm.

Tối năm mãi, nghĩ mãi Súa lại nhớ chị Dí, không biết chị sống có tốt không, hôm nào phải đi tìm chị mới được. Súa lại nhớ cả anh Sính, rồi lại nghĩ, cây tình yêu chắc là không có thật.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 13: Cuộc Đời Ngang Qua Cuộc Đời

Nhà chồng tôi không xa bao nhiêu nhưng vẫn không được về nhà bố đẻ nhiều. Tôi không muốn ở đây thì cái gì cũng chướng mắt. Thế mà đã mấy năm vẫn phải ở thế này. Nhưng biết làm thế nào, phải làm con ma nhà họ Tráng rồi, đi đâu nó cũng biết chỉ đường cho họ đến bắt về thôi. Như chị Pháy đây, ở hơn mười năm mà vẫn sống. Chị căm thù cái nhà này, nhưng đi đâu cũng không được, thành ra cứ làm hòn đá kê chân cột thôi, làm con trâu, con ngựa, không được nói, chỉ phải làm.

Tôi là con nhà bình thường, bố bảo vào nhà ấy sẽ có địa vị, dù chồng hơn gần 20 tuổi. Bố biết tôi cũng như mẹ, hông to, vú nở, sẽ đẻ cho nhà ấy con trai, vì thế được hưởng phúc. Tôi là đứa con gái hay nghĩ ngợi, lúc nào cũng thấy thương chị Pháy. Dù là vợ cả, vợ hai nhưng không ghét nhau bởi biết nhà này sống chỉ vì con trai. Chị Pháy không đẻ được con, dù là đứa con gái thì chỉ có vì chồng, vì nhà chồng.

Ngày còn bé tí tôi đã nghe những chuyện được gọi là to lớn của nhà thống lý, tức bố đẻ chị Pháy. Mỗi khi nhắc đến chuyện ấy là chị buồn, buồn vì cái gì không biết. Chị bảo nó qua rồi, giờ là con dâu nhà này thì chỉ biết có thể thôi. Thế nhưng tôi lại là đứa đàn bà không biết yên phận, hễ có ai biết biết một tí về cái ngày trước thì lại giương mắt lên hóng chuyện. Hỏi xong thì cũng không biết để làm gì, nhưng thoả mãn là thấy lòng yên hơn.

Chị Pháy chưa một lần hé miệng với ai. Đó là nỗi đau của chị. Mỗi lần không phải điều gì bà mẹ chồng lại rít lên những việc ngày trước phải làm để đón được chị về làm dâu. Mẹ chồng già quá rồi, lúc nào cũng chỉ nghĩ đến chuyện ngày xưa, ngày mà bà có thằng con trai duy nhất đến tuổi lấy

vợ. Ngày xưa bà về làm dâu họ Tráng cũng không được linh đình như đón rước chị Pháy. Mà bà cũng là con nhà có thể chứ đâu phải dân thường.

Những việc chị Pháy làm cho nhà này không bao giờ đủ để trả những gì nhà bà đã phải bỏ ra để đền công sinh thành. Nhưng nếu đẻ thằng con trai thì coi như đã đền bù được. Thế là tôi được lấy ra làm bức tường to cho chị nhìn vào, bởi chỉ sau một năm tôi đã sinh thằng con trai bụ bẫm cho nhà họ Tráng. Chị Pháy chỉ lẩm bẩm trong miệng: “Chả ra sao, ví ngược như thế thì ví làm gì”. Nhưng biết làm thế nào, mẹ chồng xót của, chả khi nào lại không kể bao nhiêu bò, bao nhiêu rượu, thịt mang sang nhà chị. Bây giờ làm bò, làm dê mấy kiếp cũng không đủ. Đợi đến mấy kiếp thì mẹ chồng có còn là cái gì mà nhìn thấy những thứ chị trả cho chứ.

- Chị Pháy, sao chị không cãi lại?

- Cãi cái gì?

- Cãi chuyện đẻ con chị không làm nên tội, tại trời không cho thì biết thế nào.

- Thôi, đừng nói nữa. Nhà này không được nói. Một câu thôi là ngày mai không có chỗ mà đi.

Cũng chả nói được gì nữa, ngày nào chị cũng lủi thủi như con ngựa, thương thì nói thế thôi, chứ vẫn biết là nói cũng chả làm được gì. Cứ xui thế có khi lại làm chị khổ. Thằng Pó không bao giờ được trao vào tay, mẹ chồng sợ chị không làm mẹ không biết bế. Bà bế từ sáng tới tối. Tôi muốn bế con mà nhiều lúc không dám. Nhìn mẹ chồng cứ sợ sợ, nếu tôi cũng không đẻ được thì đúng là phải cùng chị Pháy tìm chỗ khác mà ở.

Bà bảo đứa con dâu thứ hai không phải làm nhiều như đứa thứ nhất, làm ít còn để sức đẻ thêm thằng con trai nữa. Tôi không muốn trở thành cái máy đẻ. Đẻ ra mà không được tự tay chăm con thì thà như chị Pháy còn tốt hơn. Nghĩ thế thôi, chứ nếu thế thật thì không những tôi mà cả bên bố mẹ

cũng không thể sống với nhà chồng. Dù sao nhà chị Pháy bây giờ vẫn còn được coi là có tiếng nói, chứ cứ thường như nhà tôi thì bị trả lại từ lâu rồi.

Đúng là nhà chị có mồ mả làm quan thật, cho đến bây giờ vẫn giữ được bề thế và tiếng tăm. Dòng dõi nhà thống lý không phải là vừa, tổ tiên phải tốt lắm mới phù hộ cho như thế. Chỉ tiếc chị Pháy là con gái, phải đi làm dâu, làm ma nhà người khác nên tổ tiên không theo. Đã là ma nhà này rồi thì phải ở đây, không cầu cứu chỗ khác được.

Nhưng tôi vẫn thấy lạ là chị Pháy không buồn lắm, cứ sống nhẩn nại như thế, không kêu gì cả. Không nói, không cãi, không trốn đi nơi khác thì sức chịu đựng của chị thật lớn. Có người bảo chị sống để chờ anh Sùng. Cũng không ai nói anh như thế nào mà để đến nỗi chị phải mất cả cuộc đời để chờ đợi. Nếu giờ anh về thì sẽ thế nào, anh có đưa chị đi khỏi nhà này không, có giải thoát chị khỏi kiếp trâu, kiếp ngựa này không. Anh có phải là một người giỏi giang đủ để chống lại nhà chồng tôi không. Tôi hỏi nhưng cũng không nhận được câu trả lời. Cái câm lặng của chị làm tôi càng tin điều mọi người vẫn thì thầm là đúng. Nếu như thế thì chị là người không bình thường.

- Chị Pháy à, có phải chị đang chờ anh Sùng không?

- Ồi giời, đừng có mà nói thế nữa nhé! Không chờ ai hết cả. Làm việc đi.

- Em không nói với ai đâu, chị cho em biết với.

- Thế thì ai nói với ai nào, không có chuyện ấy thì nói gì được!

Thế là tôi sợ, sợ chị cáu, sợ bị mắng, sợ động đến nỗi đau của chị. Thế nhưng tôi vẫn nghe được chị đang chờ anh ấy về thật. Nhưng từ khi lớn đến nay đã gần hai mươi mùa ngô rồi không thấy ai về. Đã hết một đời làm dâu mà có ai xuất hiện để chị hết buồn đâu. Mỗi ngày chỉ thấy chị già hơn, yếu

hơn, còn cái chứng tích làm chị đau khổ thì vẫn sừng sững. Trên đỉnh Sùng Phìn, nó đứng nghênh ngang, giương đôi tai thủng ra trêu ngươi mọi người.

Tôi mang thai, mẹ chồng canh từng tí một không cho đến gần Sùng Phìn. Ở đó có ma, đàn bà chữa cấm lai vãng đến mà nó lấy mất con. Nhiều lúc còn thấy mẹ chồng lăm bầm: “Nhà này có nợ với cái cột đá giết người ấy. Hồn con Pháy d trên đó rồi, con nó cũng d trên đó, không về đây song được nên mới thế”. Nhưng nếu là con thì là của nhà họ Tráng này, chứ có phải của nhà anh Sùng đâu mà theo lên đó ở được.

Anh ấy có ở đó mãi đâu mà bắt con cháu họ Tráng đi theo. Bây giờ đã đầu thai thành cái gì rồi cũng nên, chả còn quanh quất ở thế giới người nữa. Mà cũng chả biết, những người chết oan và kỳ quặc như thế thì có thành ma tốt mà đầu thai không. Nếu thế thì anh ấy vẫn ở quanh chị Pháy, không cho chị có con với người khác. Chị Pháy có nghĩ thế không, ngày trước có yêu nhiều không mà cứ lặng lẽ sống chờ. Chờ anh ấy về đón hay chờ đến lúc chị chết.

Cũng không biết anh còn sống hay đã chết mà đoán định được. Người bản vẫn rầm rì rằng anh chưa chết, bị hành hình mấy ngày liền chim lợn, cú, quạ kêu rầm trời. Ngày cũng như đêm chúng bay đen cả khoảng trời trên đầu cây cột đá. Chị cũng chỉ được nghe kể lại thôi, vì những ngày ấy bị thống lý Giàng Súng nhốt chặt trong buồng, có người canh mấy vòng.

Là con nhà thống lý nhưng cũng chỉ là con gái, sống như người làm thôi, lớn lên đi làm dâu nhà khác, không mang họ, làm ma nhà thống lý được nên chỉ sống đợi đến ngày lớn lớn một tí là có người rước đi. Quan trọng là nhà đẻ được mấy đồng bạc, mấy con bò và mấy trăm rượu. Ấy vậy mà chị đã làm cái việc ô uế để giá trị con gái mất thì bị nhốt là phải. Nhưng rồi mấy năm sau thống lý vẫn lấp liếm được chuyện đó, gả chị cho nhà họ Tráng vẫn lấy được bao nhiêu của cải để đền ơn cha mẹ.

Chính cái ngày anh Sùng bị bắt quả tang đang nằm tay chị ở hốc núi lúc chăn bò rồi bị hành hình thì thân hình mới gầy gò, ốm yếu, thế mới không sinh được đứa con nào. Ngày chị được thả ra đã chạy lên đỉnh Sùng Phìn vồ lấy cột đá lạnh như băng chỉ còn thấy trống trơn toàn đá, tìm mãi không thấy gì là của anh để lại. Người ta bảo anh chết rồi, quạ, cú đã ăn hết anh rồi. Mấy ngày ấy, trời đen kịt, khí trời oi bức, trâu bò lồng lộn, cả đến lợn gà cũng không biết lối đi cho đúng đường về chuồng nữa. Người khác lại bảo vẫn thấy hình anh ôm cột đá, quạ, cú vẫn bay và kêu ầm ầm, thế mà chớp mắt một cái đã chỉ thấy cột đá trơ trọi.

Anh đã biến mất, đàn quỷ đói trên đầu cũng biến mất. Thế nào cũng có ngày thống lý bị đòi nợ, nợ cả tình lẫn mạng. Thống lý sợ nhưng vẫn cứng rắn, quanh nhà lúc nào cũng có lính canh, chó dữ nuôi hàng đàn, mùi người lạ từ núi bên kia chúng đã ngửi thấy thì làm sao anh có thể đến gần mà đòi nợ được. Mãi rồi cũng quên dần đi, anh Sùng không thấy về, thống lý chết rồi, quân lính cũng tan rã, chị Pháy về nhà họ Tráng làm dâu và lặng lẽ.

Một ngày bất thường. Cột đá giết người của thống lý được xẻ chân và đem về Bảo tàng. Chị không biết mang đến chỗ ấy để làm gì. Chị buồn, ngày đầu tiên không dậy làm việc nhà. Thân nẫu ra, đuội đi. Chị nằm bất động, mắt nhắm và không thở. Miền ký ức của chị bị xâm chiếm, phá tan và mang đi mất.

Lâu rồi không ai để ý đến cây cột đá hình trụ và hai tai như bành voi. Nó đã bị quên lãng, bởi ai cũng muốn quên. Bao nhiêu người đã ở trên đó chứ không riêng anh Sùng. Chẳng ai muốn nhìn đến nó sợ gọi lại nỗi đau trong lòng.

Chỉ riêng chị Pháy mỗi năm một lần trốn lên đỉnh Sùng Phìn và áp thân mình vào thân đá lạnh ngắt rồi đưa hai tay vào hai lỗ đá như ngày nào anh Sùng đứng. Ngày trước anh đứng bên này thì chị đứng bên kia. Chị lại ôm anh qua cây cột đá, nắm lấy tay anh qua hai lỗ đá. Mỗi năm một ngày,

một phút để thêm nghị lực sống và chờ đợi. Vậy thì trong chị anh Sùng đã chết hay còn sống cũng không biết nữa.

Nhưng hôm nay người ta đến để mang cột đá ấy đi. Chị mất tất cả. Ngày này năm sau chị biết làm thế nào. Tại sao lại đúng vào ngày này. Bây giờ chị đã không muốn hay không thể cất mình lên đỉnh Sùng Phìn ôm lấy cây cột đá để nhớ về anh.

Chị đang thế nào không ai để ý. Cả nhà, cả bản đang kéo nhau lên đỉnh Sùng Phìn xem sự kiện lạ. Mỗi người mỗi vẻ hả hê. Từ hôm nay không phải nhìn cái chứng tích đau buồn của nhà thống lý ngày xưa nữa. Thế có nghĩa là uy lực ma mãnh của nó từ trước tới giờ chỉ là dọa nhau. Bây giờ người ta đến mang nó đi, những hình ảnh, những ấn tượng cũng sẽ phai dần. Chỉ duy nhất chị Pháy không bao giờ quên.

Chồng tôi thì vẫn yêu chị Pháy lắm, bởi tình yêu Dia dành cho chị trước cả anh Sùng. Chỉ vì chị yêu anh Sùng nên Dia mới mất đi cơ hội. Khi lấy được chị, Dia thấy hả lòng hả dạ, chả gì thì cũng là nhà có thế lực hơn. Nhà anh Sùng thì chả có gì, lại dám yêu chị Pháy con nhà thống lý thì thật là một điều ngược đời ở cái vùng này, xưa nay chưa ai gan to đến thế. Chính Dia ngày ấy đã báo cho thống lý biết lúc hai người tâm tình, chính Dia cũng nói thẳng cho chị biết anh đã mách thống lý. Nhưng điều đó thì có sao, làm như thế mới có được chị.

Khi sự mất giá của chị xảy ra thì nhà họ Tráng không chấp nhận chị làm dâu. Nhưng Dia là con một, là người nối họ thì có cấm cũng không được mãi. Không cho lấy chị Pháy thì Dia không lấy ai, như thế sẽ không có con nối nghiệp. Mấy năm liền Dia theo chị, đi nương, chăn bò, lấy củi. Chị cúi gằm, không hé răng lấy một lần. Dia đi theo là để ngăn chị ăn lá ngón mà theo anh Sùng.

Thống lý bảo: “Muôn được nó thì cứ đi mà canh, nó sông thì anh được, nó chết thì anh mất. Làm thế nào thì anh phải biết làm thế.” Bao

nhiều cây lá độc anh đều phát hết, cây ít độc, nhiều độc bị đào tận rễ. Mùa lá ngón nảy nở rồi lên như ngô vùng cao được nước thì thật khổ, phát bao nhiêu cũng không xuể với chúng. Mà ở cái vùng này toàn lá ngón cực độc, lá xanh mướt, láng bóng, chứ không phải lá ngón vàng như vùng khác. Chị vứt tiền vào gốc cây ngón để mua cái chết, nhưng Dia ngăn được. Chỉ bứt một lá ngón được mua thế cũng đủ theo anh Sùng đi.

Mấy năm liền vùng này hết lá ngón, không còn mầm nào nên chị bỏ ý định tự tử. Ngày nào cũng vậy, ra khỏi nhà là có Dia đi kèm, về là có người nhà canh. mấy năm như thế, Dia cũng lấy được chị về làm dâu. Bao nhiêu lần Dia không chịu nổi muốn cướp chị về nhốt buồng, mời thầy đến mà quăng con gà trống qua đầu để xong cái việc ma nhà nhận mặt. Rồi ba ngày sau đến báo cho thống lý. Nhưng nếu cướp chị, nhà thống lý bắt đền, đòi nhiều bò, nhiều lợn, nhiều rượu mở cỗ mời anh em.

Nhà Dia giàu thì giàu thật nhưng so với nhà thống lý vẫn không bằng cây cột nhà, nên Dia sợ. Họ mời anh em đến thì chục năm sau vẫn không trả hết nợ, bố mẹ Dia chết mất. Thế là cái giá ấy được trả bằng mấy năm canh chị từng tí một. Rồi sự hạ giá của một đứa con gái nhà thống lý cũng vào tay Dia. Dia mừng bao nhiêu thì bố mẹ tủi nhục bấy nhiêu. Tiếng xấu của chị Pháy vẫn bay vào từng ngách núi để mọi người thì thầm. Cái giá ấy được nhà thống lý hạ xuống để Dia đón chị về. Tiếng là hạ xuống nhưng so với nhà khác thì vẫn là đáng giá lắm, chỉ là so với nhà thống lý thì mời anh em đến ăn cưới còn không đủ chia mỗi người một dẻ sườn mang về cho trẻ con.

Tôi làm dâu chỉ là để có đứa con trai chứ thực tình Dia vẫn thuộc về chị Pháy. Đêm nào Dia cũng ngủ bên buồng chị. Hôm nào bị bố mẹ nói nhiều quá mới sang buồng tôi ngủ. Cái nghĩa vụ tôi và Dia phải làm cho nhà họ Tráng này đã xong một phần. Thằng con trai đầu lòng là cái giá, cái danh mà tôi có trong nhà này. Nếu muốn cái đó tăng thêm thì mấy đứa con trai nữa sẽ nâng được lên. Thế mà bao nhiêu bò, lợn, rượu sang nhà tôi vẫn

chỉ bằng một phần sang nhà chị Pháy. Mẹ chồng của hai đứa con dâu tiếc của, day nghiêng đứa này bao nhiêu thì chăm sóc cái bụng của đứa kia bấy nhiêu.

Chị Pháy bảo cố mà đẻ, đẻ càng nhiều càng tốt. Số tôi tốt, ma nhà này thích nên cố sống với mẹ chồng càng dài càng tốt. Thế nên nhiều đêm chị cũng đuổi Dia sang buồng tôi. Cái sự yêu đương của tôi và Dia chỉ là sự thay thế. Dia cứ nghĩ tôi là chị Pháy, nằm đấy mà nghĩ đến bên kia, miệng vẫn lẩm bẩm tên chị chứ có coi tôi là gì đâu. Tôi chỉ là cái bóng của chị trong tim Dia.

Hôm qua, mẹ chồng lại giục tôi đẻ. Bà than phiền sao vẫn chưa thấy cái bụng tôi phồng lên, thằng Pó đã một tuổi rồi.

- Chị Pháy này, em không thích đẻ nữa, đẻ nữa khổ lắm.

- Không đẻ nữa à?

- Em không muốn.

Chị móc trong cặp váy ra một dùm lá héo dúm vào tay tôi.

- Thế thì hàng tháng, ngày đầu tiên bắt người ăn cái lá này vào sẽ không đẻ nữa.

- Hả?!....

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 14: Đường Làm Người

Ta không chịu được cảm giác lúc này. Nàng đã dám nói thật, tức là không coi ta ra gì, không coi dòng Vàng ra gì. Nàng là gì chứ? Chưa ra khỏi đỉnh núi Tò Sán này thì biết gì mà nói. Ta đã đi, qua Bắc Kinh, xuống Hà Nội, biết cả người Hán, người Pháp, vậy mà cuối cùng lại nhận một câu chẳng ra gì của nàng sao?

Nàng đáng tuổi con ta. Nhưng trong đám con trai, con gái đang ung dung hưởng lợi mà nghĩ là mãi mãi này chưa đứa nào có ý nghĩ như nàng. Nàng không phải con, nhưng là người vùng này, người Mèo, lại rất gần, ở chính cái gốc dòng họ ta. Làng Tra Pò này sinh ra nàng. Ta và nàng cùng gốc, như chính cùng một hạt lan sinh ra. Vì thế nàng biết tâm tính ta từ trong gốc rễ.

Ta đã không nói được lời nào với nàng. Nhưng đáng lẽ cần phải ở lại để nàng an ủi và vuốt ve tâm hồn thì vì sự sĩ diện của một người đứng đầu vùng Đồng Văn này, ta lại cúi lên mà đi về.

Sáng nay ta đi từ huyện về Sà Vàn. Ngựa cần được ăn cỏ để sáng mai lên huyện. Nàng phải cắt cỏ cho ngựa của ta và cả ngựa của lính.

Tại sao nàng lại là người cắt cỏ ngựa nhà Vàng? Sao không làm việc khác? Nhưng đúng là không còn việc gì tốt hơn cắt cỏ ngựa. Chính ta đã bảo nàng làm việc đó. Lần đầu tiên ta quản việc cho một đứa gái nghèo trong vùng. Nhưng thì sao nào? Dân trong vùng Mèo là của ta thì quản việc gì mà không được.

Cái đứa gái ấy, thấy ta không sợ như sợ hổ thọt mà lại dám nhìn thẳng mắt nói: “Vàng luôn quên cái bụng của mình”.

- Đứa gái này, nói linh tinh rồi đấy.

- Đúng mà. Vàng nên nghĩ lại bụng mình.

- Ta là ai? Nhìn lại xem nào.

- Vàng không nghe thì thôi. Tôi đi giặt.

Đứa gái ấy nó nhờn ta à? Nó biết ta thích nó nên làm già à? Chưa ai dám. Dám vợ, đàn con và cả lính cũng chưa ai dám nghĩ một lời khác ta.

Càng già ta càng cô đơn. Hôm nay cái cô đơn này bị nàng khởi tung lên. Bụng ta chật cứng. Nếu là mèn mèn với bí ngô trong bụng chắc đứt ruột mà chết cũng nên. Là thế thì còn dễ chịu, đứt ruột chết đi còn được thanh thản. Đẳng này nổi cô đơn lúc nào cũng như cái chảo đen úp chụp lên đầu, đè ta xuống hố sâu.

Đêm nay ta ở dinh này. Ngay chính nơi đây, nơi bao nhiêu hồn tổ tiên ngụ dưới lòng đất này, bao nhiêu bí mật cũng dưới đáy những quả núi này. Nàng phải nói cho ta biết nàng hiểu ta hay chỉ nói bừa.

Đúng là ta già thật rồi. Không về nhà thì thôi, cứ về đến ngã ba là chùn bước. Con ngựa còn không muốn rẽ xuống cái dinh thự bề thế này. Nó cũng như ta, không muốn những ám ảnh gợn lên trong lòng.

Lần nào về, cái người “câm không phải câm, điếc không phải điếc” ấy cứ đứng đón ta. Không ai biết ta về, sao bác biết? Em chú Vàng Di thì không nói gì, giống hệt bác Sấn Hầu, chỉ an phận, tay cứng chai cày. Nương ngô, nương thuốc phiện nhà chú mùa nào cũng tốt. Ta lúc nào cũng mua với giá cao nhất. Nhà em chú chẳng nghèo, nhưng vẫn chăm chỉ.

Người Mèo ta, vốn chăm làm và chỉ được hưởng sung sướng từ đôi bàn tay, không thể khác được.

Ta và Dĩ giống hệt đời trước, là bố và bác Sấn Hầu. Ta ham vui, ham đi và muốn đứng trên đỉnh núi. Dĩ giống bác Sấn Hầu, an nhiên với nương rộng, nương bằng và thích đứng vững dưới chân núi. Ta những tưởng, trên đỉnh núi là cao, là hơn tất cả. Cả đời leo núi. Giờ đứng trên đây, lại chỉ có một mình. Lúc nào gió cũng thổi bạt tiếng. Cái gì cũng có thể bị gió cuốn đi. Đôi khi tiếng của mình ta cũng không nghe rõ. Chỉ tiếng gió là to, là mạnh. Đứng trên đỉnh núi là cao, nhưng lại không có chỗ ngồi, chết không đủ chỗ bằng để lấp đá.

Đến giờ mới nghĩ đến một chỗ để nằm trong đá thì đã không kịp. Chết rồi, người Mèo ta không có cơ hội thay đổi chỗ nằm. Đã nằm đâu thì nằm đấy. Lạ thật, tổ tiên sao không nghĩ đến điều này chứ. Sống còn du canh du cư sao chết không thay đổi lấy một lần.

Ta một mình trên đỉnh núi, chết trên này thì không có chỗ cho xác nằm. Giờ ta muốn xuống núi, muốn được đi cày nương đá như chú Dĩ thì không được nữa. Cái người “câm không phải là câm, điếc không phải là điếc” kia đã chặn đường xuống núi của ta, giống như xưa ta chặn đường lên núi của bác. Để bây giờ về đến ngã ba Sà Vàn là thấy mặt nhau. Vào trong nhà thì thôi, ra khỏi bờ rào đá là bác đã ở cổng. Cái bờ rào đá ta cố tình xây cao hơn đầu người, cao nhất trên vùng cao nguyên này chỉ có mỗi mục đích để bác không nhìn vào nhà ta được. Ôi, đời người Mèo càng đời sau càng xa nhau. Nào anh em, nào dòng tộc, ai nào gắn bó mấy đời.

Sao tối nay nàng làm gì mà còn chưa vào. Sương thấm lấm tẩm mặt phản ta nằm. Khói thuốc không đuổi được sương. Lửa đốt khắp các phòng mà sương vẫn lượn đến tận lưng. Phòng nào cũng đóng cửa, ai cũng co lại chống chọi với cái rét. Sao năm nay rét thế. Bọn người Tây kia, cái giống người của thằng Phăng Xoa vốn quen chịu rét châu Âu còn không dám ra

khỏi đồn bốt. Ta nhớ nó bảo, rét của vùng trồng thuốc phiện khác với rét của vùng có tuyết.

Đôi khi vùng này cũng có tuyết nhưng không giống tuyết bên xứ chúng. Tuyết ở đây dùng đục, lờ nhờ chứ không trắng muốt. Tuyết ở đây chóng tan là vì trong tuyết vẫn mang hơi nước. Người Pháp sợ cái lạnh xứ này và không đủ sức chống lại cái lạnh ăn xương, ăn da của vùng thuốc phiện. Thế nên mùa đông ta rảnh rỗi hơn mùa hè. Giá như mùa đông kéo dài mãi để đuổi chúng khỏi đây thì tốt, ta đỡ bận nghĩ kế sách đuổi. Với lại ta già rồi, biết có còn làm được việc lớn.

Có lẽ thằng thầy địa lý hại dòng Vàng đã ứng nghiệm. Chỉ tiếc thầy Tế không được thọ để cùng ta trừ tà. Người đầu tiên giúp bố con ta biết đời, biết người là thầy giáo Tế. Ông cụ đúng là tinh đời, đã nhìn ra cái trí của thầy mà bái làm thầy, lại cho làm cả thầy ta nữa. Nhưng ngẫm ra ta không bằng cụ, ta chỉ là thằng đón hèn mà hưởng cơ đồ này.

Ta và thầy kết làm anh em không được dài lâu. Ta hận quân Tưởng bỏ ổi, gian tà thủ tiêu thầy quá sớm, nếu không ta đã không chỉ dừng lại ở đây. Mà ta, chính ta cũng chả khác gì mấy thằng Tưởng thói tha, cướp vô ấy. Chúng thủ tiêu thầy ta, thầy ta chết. Còn ta, ta thủ tiêu chính anh trai mình. Anh lại không chết. Anh cứ sống để đón ta ở ngã ba đường về nhà.

Có thể đúng như thằng thầy địa lý yểm, đến ta là hết sự vương phát. Nào là hồ trắng ôm rồng xanh - ngàn đời được tự chủ. Ấy vậy mà thầy Tế lại nói rồng xanh quay lại cuốn hồ trắng thì trăm năm sau chủ đất không góc đầu lên được.

Đúng là “thối không gì hơn cứt, gian không ai hơn Hán”. Thầy viết bùa dán quanh hàng rào đá, lại làm hai cột đá, trên đỉnh là sư tử đá trắng nhe nanh, trợn mắt. Hết đời người rồi, ta mới nhận ra chẳng là gì cả. Nhưng thầy Bế chỉ muốn tốt cho bố con ta thì làm vậy. Nhưng ngẫm lại, dòng Vàng ta gốc ở Sà Vàn này, mấy đời đều ở đây, không dựng nhà trên cái

mỏm đá này thì dựng ở đâu? Dù có nhiều nhà khác thì cái dinh này vẫn là nhà gốc. Nó là cái hạt lanh giống, không khác được.

Đến ta mà hết vương phát cũng không sao. Vùng Mèo này sẽ giao lại cho Chính phủ, nhất định làm người Việt chứ không làm người Hán. Ma Mèo còn bị ma Hán bắt nạt thì người Mèo không thể sống chung trên cùng một mảnh nương với người Hán nữa rồi.

Ta rồi như bó lanh gái vụng làm liều mà nàng không vào gỡ giúp. Nàng đi đâu chứ? Hay nàng ngại bà vợ ba? Không! Nàng đã chính thức là vợ rồi, còn ngại gì nữa.

Nàng đang vào. Đẩy bước chân nặng và ướt lấm. Đi đâu nhi? Đây, cả tay nữa, buốt truyền đến tim ta. Nàng đã làm gì mà ướt sương thế này?

- Tôi đi giúp bác Sinh.

- Làm sao? Mấy vợ, mấy con lại bỏ mặc à?

- Tối và lạnh quá, ai cũng mãi sưởi ấm, không biết bác ra ngoài. Tôi thấy động ngoài rào đá ra xem thì thấy bác ngồi ở gốc cây sa mộc to nhất ấy.

- Ngồi ấy làm gì?

- Không biết. Ngồi vờ nhựa thuốc mà lại cứ hầy ra như có ai nhét vào mồm.

- Lại điên à? - Ta hỏi giật mà sợ hãi lộ ra mặt. Chỉ mình ta hiểu anh đang làm gì. Cái chỗ bạnh ra của gốc sa mộc to nhất ấy đã có từ ngày chúng ta còn bé. Mỗi ngày theo Phăng Xoa cắt cỏ về ta hay ngồi nghỉ ở đấy. Bệt xuống đấy, rồi duỗi thẳng chân cho thoải mái bắp chân sau khi leo núi đá và công cỏ cho ngựa nhà Phăng Xoa. Anh Sinh hay ra đón, bóp chân cho ta, thương ta vất vả vì phải làm việc nặng. Anh không phải làm như ta,

chỉ ở nhà chơi với mẹ, chăm con chó của anh, chăm hộ cả con chó của ta. Vậy sao ta phải vất vả thế? Vất vả cắt cỏ ngựa lại còn phải học chữ và tiếng Pháp. Công cắt cỏ để trả cho mấy chữ học được. Thật không hiểu nổi bố nghĩ gì mà đối xử với ta như vậy.

Và chính chỗ bạnh ra của gốc cây ấy, ta đã “thủ tiêu” anh mình.

- Thế bác vào nhà chưa?

- Tôi phải bóp chân, xoa tay rồi vứt cục nhựa thuốc ấy đi, khen anh giỏi, anh tốt thì bác mới về nhà đấy.

- Sao mà biết làm những việc ấy?

- Không biết nữa. Tôi giật được cục nhựa vứt đi thì lại thấy bác kêu đau bắp chân, đau vai thì bóp thôi. Bác dịu dần rồi dìu bác về nhà bên kia.

Ta chẳng nói gì được nữa. Nàng đã thay ta chuộc lỗi với anh. Tổ tiên đã đưa nàng vào nhà để thay ta làm việc này.

Hãy cứ để nàng làm. Chỉ nàng có nhạy cảm với anh. Ta không thể làm được, người ở trên đỉnh núi không thể chôn ở chân núi được nữa.

- Ông à, sao bác ấy cứ nói, “câm không phải là câm, điếc không phải là điếc” thế?

- Nói thế à?

- Tối nay đã nói rất nhiều. Tôi không hiểu nên không đỡ bác ấy thôi nói được. Về nhà bên kia rồi vẫn nói. Vợ già của bác không hiểu gì lại quát.

- Ôi, phải kết thúc thôi.

- Tôi biết, nên kết thúc những u uất trong lòng đi, lèn chặt và lâu quá dễ đứt ruột. Tôi đã mang cục nhựa thuốc lúc nãy bác cầm về đây cho ông.

Tôi biết không phải chính cục thuốc này làm bác bị như vậy, nhưng cũng là nhựa thuốc.

- Đã biết hết rồi à?

- Không, chỉ linh cảm thôi. Linh cảm từ lần đầu tiên cắt cỏ ngựa gặp ông. Tự thấy rằng rồi tôi sẽ là vợ ông, sẽ thay ông làm một việc gì đấy rất quan trọng.

- Được rồi, giờ đã đến lúc phải hộ tôi việc ấy, không lùi thêm được nữa.

- Việc ấy liên quan đến bác Sinh?

*

- Anh Sinh, tôi với anh phải nói chuyện.

- Anh biết chú muốn nói gì. Có phải chú nghe trộm cuộc nói chuyện của bố và tôi tối qua không?

- Đúng. Và tôi đã hiểu lòng anh. Anh nghĩ mình làm được việc bố giao à?

- Tôi không biết nhiều như chú, nhưng tôi là con cả, phải có trách nhiệm với dòng họ. Với lại bố đã nghĩ nhiều, nghĩ lâu nên mới nói chuyện với tôi.

- Nhưng là cái nghĩ của người già không đúng hết đâu. Anh phải hiểu rõ tôi và anh ai hơn chứ.

- Chú cũng đã nghe bố phân tích về con người chú, tính tình và cái tâm của chú. Chú đã vất vả và chăm chỉ học tiếng Pháp, rồi lớn lên học tiếng Hán, đã đi nhiều, biết rộng. Chính vì thế cái tâm chú chưa tĩnh để làm được việc bố giao. Chú cũng biết bố sẽ để chú làm việc cho Chính phủ.

- Anh tưởng thế là to à? Cũng chỉ là thằng lính quèn như mấy thằng khiêng cáng thôi. Còn anh được thay bố cai quản vùng Mèo ta. Anh thấy rõ việc nào hơn mà anh còn nhận. Từ nhỏ đã biết anh không bằng tôi cơ mà. Sao giờ còn tranh giành?

- Tôi không tranh, là bố nhìn ra việc nên sắp xếp thế thì phải nghe.

- Không nghe thì sao?

- Chú định làm gì?

- Tôi chưa biết, nhưng ai mạnh người ấy thắng.

- Kể cả tôi và chú là anh em?

- Hồ con khi đã lớn đều muốn làm chúa sơn lâm cả. Anh hiểu lý do đó mà.

- Không được, da và xương không rời được nhau.

- Tôi không biết. Cả đời tôi không thể chỉ làm thằng lính chai tay được. Tôi chưa bao giờ sống như một thằng lính, càng không phải thằng Mèo chỉ biết cày nương đá. Anh hiểu chứ?

- Chú không phải nghèo khó mà.

- Nhưng tôi không thể là kẻ câm điếc.

*

Đứng trước miếng mồi con hổ nào cũng phải vồ. Bằng mọi giá phải được nếu không muốn chết đói. Ta đã vồ một cách quyết liệt. Nếu không giờ đây ta đã không ở trong dinh thự này, sẽ không có những kho thuốc phiện, những kho bạc trắng. Ta sẽ chỉ là thằng phu khiêng cáng thôi.

Ta đã đấu với cả đàn hổ trong rừng này. Ta đã thắng. Ta là chúa sơn lâm rồi, nhưng giờ chúa sơn lâm đã già. Một mình ta đứng trên đỉnh núi đầy gió bao nhiêu năm nay, giờ đã đến lúc tránh gió rồi. Sức người có hạn, không lo được đời đời, kiếp kiếp.

Nếu muốn có chỗ nằm yên khi về gặp tổ tiên thì không thể nghỉ nhiều. Người Mèo không ai chôn hai lần.

Nhưng chính cái lúc ta muốn xuống núi, tìm một chỗ bằng mới biết rằng nàng không phải của ta. Ấy vậy mà anh ta, cái người cả đời tranh giành với ta tưởng đã hết nghĩ lại giành nốt cái cuối cùng của ta.

Cho đến giờ ta mới biết “câm không phải là câm, điếc không phải là điếc” thì lại là tốt nhất cho anh. Anh không câm, cũng không điếc để lấy nốt nàng của ta.

Nhưng tại sao? Tại sao nàng lại biết và chọn anh chứ không phải ta. Nàng là ai? Tại sao vào nhà ta mà lòng lại hướng sang nhà anh?

Nàng không sợ sự trừng phạt của ta để đưa cái trật tự vốn có về đúng chỗ sao?

- Sao phải làm những việc ấy?

- Vì tôi là Thào Thị Chúa!

- Không phải! Chúa chết rồi.

- Tôi không chết.

Ông trời bắt ta về đúng chỗ rồi. Ta đã làm gì Chúa chứ. Những giọt nước lá ngón hoà mật ong đã làm đứt ruột nó rồi cơ mà. Chúa ngu dốt, không biết chọn người. Mà nào có được chọn, ta là vua vùng này, cái gì ta cũng quản, sao Chúa dám chống lại ta để nghe tiếng sáo của anh Sinh. Bất

kỳ đứa nào sinh ra cũng phải biết cái gì cũng của ta, kể cả tình yêu, thế mà có đứa vẫn chống lại. Vậy thì nó không được sống trên đất của ta.

Cho ta biết, các người đã làm gì? Đã làm gì mà ta không biết chứ? Anh trai ta, Chúa của ta, đều không nghe lời ta, không sợ ta. Vậy thì ta là cái gì?

*

Ta những tưởng mình giỏi thật, được ăn học và chăm lo như vậy. Nhưng rốt cục thì cha vẫn không bằng lòng. Cha chọn anh là người nổi nghiệp và đẩy ta ra khỏi vùng đất này. Đúng là bao nhiêu năm đi xem mọi người của ta so ra không bằng anh ở gần cha.

Anh đừng trách, anh đã ra tay trước thì phải nhận hậu quả. Anh đã hành động bất nhân thì đừng trách ta bất nghĩa. Anh đã không thành công thì ta phải diệt cỏ tận gốc. Đợi khi gặp nhau ở chỗ tổ tiên ta xin lỗi cũng chưa muộn.

- Nàng có biết ta đi đâu không?

- Tôi tưởng ông đi mách cha về phạt anh Sinh uống rượu và đưa gái vào dinh làm bậy.

- Nàng quá ngây thơ. À, không lúc đầu là có ý nghĩ nhỏ mọn ấy thật, nhưng chính nàng đã cho ta ý nghĩ trả thù dứt khoát và tàn độc nhất.

Ta biết rằng chả cần mách. Một lúc cha về thấy cảnh đó anh Sinh tự khác bị phạt.

Ta đi tìm lão Vương Chử. Lão ta sẽ có cách giúp ta giải quyết anh nhanh gọn nhất mà ta không cần động tay.

Ba ngày sau về nhà thì anh Sinh đã bị phạt. Vì rượu, gái, thuốc phiện đều quá, cộng thêm trận đòn của cha thì anh ốm thật.

Ta biết cơn giận của cha. Một phần niềm tin của ông đã vỡ. Ông không thể ngờ người ông chọn nối nghiệp lại tùy tiện đến vậy. Ngôi nhà linh thiêng này chính ông không dám làm uế tạp, vậy mà anh lại mang mấy con diêm trên Phó Sảng về ăn chơi.

Nếu lúc khác chắc anh không bị đánh đến vậy. Nhờ đúng lúc ông phải hao tổn lính và thuốc phiện vẫn không đuổi được bọn Nhật ra khỏi đất này, lại còn phải ký hòa ước với chúng. Một phần đất lâu nay chưa quản được đành phải nhường cho chúng làm đường hành quân. Tay ông ký hoà ước cũng là tay ông trút giận lên anh.

Không phải đánh anh mà ông đánh vào niềm tin, đánh vào con mắt nhìn người và đánh vào chính mình. Cứ thế này không biết sau hoà ước tạm hoãn còn bao nhiêu hoà ước khác sẽ phải ký. Sức ông sắp cạn mà anh không giúp được thì vùng này thành của quân xâm lược lúc nào không biết.

Ông phải đánh cho anh tỉnh mà nhận ra sự nguy hại đang cận kề. Ông không biết rằng anh đã làm gì, đã kế thừa sự thâm sâu của ông đến mức nào đâu.

Đúng lúc anh ốm đòn thì ta về. Nhìn thấy ta anh tưởng ma. Thần trí anh đã suy, thêm thấy ta lại càng kiệt. Nhưng anh sợ ta một thì sợ lão Vương Chủ mười. Anh biết sự thâm hậu của lão trong nghề thuốc. Anh đã chống cự, đã gạt thuốc trong cơn mê sảng. Ta dám chắc anh muốn vùng dậy thú tội đã hại ta để không phải uống thuốc, nhưng sức không còn. Biết làm sao được, anh đã ra tay trước mà. Ta trở về được thì không thể nường tay. Chính tay ta đã cho anh uống thuốc. Ta đã tận tình chăm sóc anh mấy ngày.

Cha đã nhìn ta bằng con mắt khác. Đã có lúc ta bắt gặp ánh mắt tin tưởng nhìn ta. Ta lại càng mong anh chết thật nhanh. Ta đã giục lão Vương Chử về, nhưng không hiểu sao lão vẫn nấn ná. Lão đã lấy thuốc ba ngày cho anh, đã đảm bảo sau ba ngày anh sẽ đi gặp tổ tiên một cách nhẹ nhàng mà bí ẩn.

Lão đã không biến mất như thoả thuận. Ba ngày ta mới hiểu dụng ý của lão. “Cậu tha cho anh Sinh là mở cho cậu một đường. Từ khi cậu tìm, tôi đã biết không tránh được. Nhưng làm nghề thuốc, giết người thì người giết, cậu tha cho tôi một đường. Anh Sinh sẽ câm không ra câm, điếc không ra điếc, cả đời sẽ không tranh giành với cậu nữa.”

Ta không còn cách nào xử lý lão nữa, số bạc ta đưa lão để lại và lão biến mất không dấu vết.

Cha ta phát điên. Cả dòng Vàng lồng lộn như đàn thú mất chúa tể. Kỳ vọng của cha, tương lai của dòng họ và cả vùng Mèo này thế là tan tành.

Cả vùng sôi sục tìm lão Vương Chử. Tìm mà vẫn biết rằng lão thừa sức biến mình thành người khác để bảo toàn mạng sống. Ta không bao giờ phải lo đến sự nguy hại của lão nữa. Lão bình yên là ta bình yên.

*

Âm mưu của anh là chọc thủng lớp chiếc xe máy duy nhất của ta để ta lăn xuống vực chết mất xác. Nhưng giờ đã cứu ta. Ta bám vào được một cành nghiêng chìa ra, treo lơ lửng nửa ngày. Thế mà vẫn không may mắn biết bị anh hại. Mò về nhà để gọi người kéo chiếc xe lên, qua dãy nhà ngang của anh thấy anh đang uống rượu vui vẻ đến điên dại. Tâm trạng anh vừa vui sướng vừa lộ chút hối hận. Anh bảo thằng Đình có biết hôm nay được gọi đến uống rượu là vì cái gì không?

“Ta không biết bây giờ thằng em ta đã đi đến đâu, ha... ha.... Nó không về được nữa rồi. Nó hơn ta thì đã sao nào, hơn được mãi không? Giờ thì đi

mà tranh giành với ma nhé... ha... ha...”

Ta muốn điên lên. Nàng biết không. Đến lúc đó ta mới hiểu tại sao bố muốn trao quyền cho anh. Ta những muốn xông vào cho anh một kiếm. Nhưng ta đã kìm được. Anh quá thông minh để che đậy sự thông minh dưới vỏ bọc hiền lành. Đối phó với người như vậy khó gấp vạn lần tiếp quản dòng họ và thống lĩnh xứ sở này. Ta cần phải để anh thoả mãn với ý nghĩ này. Ta biết mình không dừng lại được nữa rồi. Anh cần phải thay ta đi tranh giành với ma.

Chính lúc quay ra thì ta gặp nàng. Nàng đã sụp mắt xuống. Á, nàng không dám nhìn ta. Nàng đồng mưu với anh. Nhưng ta không để cho nàng biết ta hiểu điều đó.

Ta đùa rằng nàng định vào chỗ anh để cùng hân hoan. Và nàng đã quay ra. Nàng sợ phải nói cho anh biết ta còn sống? Đúng không?

- Không! Ông sai rồi. Không thể như thế! Anh Sinh không hại ông, không chọc thủng lốp xe của ông được. Cả vùng này, chỉ có ông được đi nhiều, biết nhiều, mang về một cái xe máy duy nhất, chỉ mình ông biết dùng nó thế nào thì làm sao anh Sinh biết chọc thủng lốp để hại ông.

- Nàng đúng là đàn bà. Chỉ duy nhất ta có cái xe máy là đúng, nhưng không phải chỉ ta biết dùng. Ta đã dạy anh cách dùng. Đường đá lờm chờm thế này, ngày nào đi cũng xẹt lốp, ta đã dạy anh cách vá và thay săm. Chính vì vậy chỉ có mình anh biết cách hại ta.

Ta không kìm chế được nữa. Trước ta đã kìm giờ ta không phải nghe ngóng ai nữa. Nàng đã là của ta, mọi thứ kết thúc rồi, ta không cần phải nhìn ánh mắt ai nữa. Giờ ta có thể giết nàng như giết một con hầu gái. Ta sẽ băm nàng ra thành từng mảnh rồi nhét vào bụng ngựa và đem chôn. Sẽ không ai tìm được nàng. Nàng hiểu không, có hiểu sự đau đớn và nhục nhã

khi chết không toàn thân mà vẫn bị bao bọc trong bóng đen của bụng ngựa không?

Đấy, nàng sợ rồi. Sợ là phải. Nàng nói đi, đã ân hận chưa? Đã biết nàng cũng chỉ là công cụ của anh để hại ta chưa?

Ta biết mình đang bóp cổ nàng, nhưng những tưởng cả cổ nàng và cổ anh đều đang bị ta bóp. Ta phải bóp chặt hơn nữa cho cả hai chết chung. Không thể để hai người sống trước mắt ta thế này nữa. Ta đã nhìn lâu lắm rồi. Giờ ta có quyền trong tay rồi, có đến mười người như nàng ta cũng không sợ. Đáng lẽ nàng phải chết từ lâu vậy mà được sống đến nay đã là quá đủ rồi.

Tay ta cứng đơ. Mọi đường gân dồn hết về tay. Nàng không còn giấy giũa được. Bất giác ta rợn người. Ánh mắt nàng không chờ đợi mà tinh anh, phóng thẳng vào ta một tia sắc lạnh, nó cứ đứt từng đường gân tay. Cả người ta đổ sụp. Nàng rơi như một bó củi. Ta đã hết sinh lực. Bao năm nay ta giữ kín, đã gồng người lên để giữ. Không được nói ra mà anh vẫn sống, vẫn nửa tâm nửa đức tồn tại trước mặt ta. Sức chịu đựng cuối cùng đã được nàng đứt đứt rồi.

Cả đời nàng đùa cợt ta. Nàng theo anh đùa cợt ta. Những năm qua ta tưởng nàng đã biến mất vậy mà nàng làm đảo lộn cuộc sống của ta. Nàng biết không? Hả? Biết không?

Nàng không trả lời được hả? Ánh mắt ban nãy đâu rồi? Ngồi bệt như con chó ốm thế hả? Tại sao cả đời ta, vinh hiển trước bao nhiêu người cuối cùng ngổ ra vẫn chỉ nằm trong bàn tay nàng. Nàng cợt nhả ta hả? Vậy thì hôm nay ta sẽ kết liễu đời nàng. Đứng dậy đi, nhìn lưỡi kiếm này đây. Lưỡi kiếm vinh hiển của ta. Lưỡi kiếm “Tân trung báo quốc bất thụ nô lệ”. Bao nhiêu vinh hiển của ta cũng không thoát được lưỡi nàng giăng. Vậy ta sẽ dùng chính mình chứng vinh hiển này để chặt đứt lưỡi của nàng.

- Dừng lại! Ông không biết càng nói càng sai sao? Không biết rằng ý nghĩ ấy bao nhiêu năm nay là sai sao? Ông đánh giá tôi tầm thường thế sao? Tôi không phải là cái vòng bạc để ông và anh Sinh tranh giành nhé! Ông nghĩ lại đi! Tỉnh táo một chút thì cũng đủ hiểu nếu tôi biết anh Sinh trước đó hại ông thì tôi đồng tình sao? Huống hồ còn nói tôi đồng mưu? Ông nghĩ tình yêu của tôi hèn mọn vậy sao?

- Đúng không? Có đúng nàng không biết anh Sinh chọc thủng lốp xe của ta không?

- Tỉnh táo lại đi. Nếu tôi biết, đã không uống công cả đời đeo đuổi để trả thù cho anh Sinh.

- Ha ha, vậy thì cả đời nàng đã uống phí rồi.

Ta đã cười. Nàng cũng cười. Không biết hai tiếng cười tách nhau hay hoà vào nhau. Nàng uống phí cả đời thì ta không uống phí sao? Ta thù nàng và anh. Nàng lại thù ta.

Cả hai ta đã mất cả đời đuổi theo cái bóng thù mà cái người “câm không phải câm, điếc không phải” điếc kia nắm giữ. Có đáng không?

Ta và nàng, không nói mà cùng ra sân, đến chỗ gốc cây sa mộc già. Cái rễ cây bệnh to hơn, nổi gồ hơn, sùi ra những cục nhựa màu hổ phách. Ngày bé anh đã mài tròn và nhẵn những cục nhựa này để làm vòng cho ta và em gái. Anh đã đeo con quay cho ta. Hai anh em đánh quay khắp vùng chưa biết bại.

Anh vẫn ngồi đây. Ta cầm con quay nhưng dây quay đã mủn từ lâu mà không ai nghĩ làm dây khác.

Ta và nàng, không nhìn nhau, cùng quỳ xuống trước anh. Anh giơ con quay rủ hai ta đi đánh quay ngoài sân chợ. “Em trai, em gái, theo anh đi

đánh quay, nhất định thắng”. Ta ứa nước mắt, chột ước, nàng là em gái. Ta, anh và em gái trở về thời niên thiếu vô tư.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 15: Hoa Nở Trên Vân Chải

Vàng Vạn Ly lên hang làm phỉ lâu lắm rồi chưa về qua nhà. Từ hôm Chúa để đứa con gái này bố con chưa được gặp mặt, vì dân quân và bộ đội canh phòng. Những toán phỉ như Vạn Ly ngày càng phải rút lên hang trên núi cao. Mấy tháng rồi vợ chồng Sùng Dúng Lù qua lại chăm sóc hai mẹ con làm Chúa mềm lòng. Dúng Lù là dân quân mà không ghét Chúa - vợ của tướng phỉ. Vợ của Lù đã giúp Chúa qua cơn vượt cạn. Chúa sống bao ngày khó nhọc từ khi có nạn phỉ, đến nay tưởng như không còn sức mà sống tiếp nữa.

Chúa dịu đứa con gái leo lên núi những mong Vạn Ly thấy nó mà mềm lòng. Nó đang thiếu muối, người bợt đi. Da mỏng và trắng quá, nếu mấy ngày nữa không được chút mặn nó sẽ chết. Thực ra nếu Dúng Lù biết thì sẽ cho chút muối để ăn, nhưng Chúa không muốn cho Lù biết, Chúa muốn mang đứa con này lên hang cho Vạn Ly nhìn thấy hai mẹ con khổ thế nào khi ở giữa hai bên như này. Nhưng Chúa cũng nghĩ con chỉ là con gái, Vạn Ly có hai đứa con trai đã lớn, đều theo lên hang cả, đang một lòng một dạ theo bố. Đàn ông trong nhà đều theo một đường, chỉ có hai đứa gái này là muốn theo đường khác, có khi Vạn Ly lại bắn cho mấy phát thì chết cả mẹ lẫn con.

Nhưng Chúa vẫn nghĩ, nếu hai mẹ con chết mà Vạn Ly động lòng thì cũng không có gì nuối tiếc cả. Nếu thấy mất vợ và con bởi chính bàn tay mình mà quay đầu lại về với Chính phủ thì những người đàn ông của Vân Chải sẽ được cứu. Đất Vân Chải sẽ lại nở hoa.

Chúa muốn địu đứa con ở lưng để có hơi ấm của mẹ cho nó đỡ sợ, đỡ lạnh nhưng không tìm nổi mảnh vải nào nữa. Từ lâu, đánh nhau liên miên, đàn bà Văn Chải không làm được gì, nường đá cứ trơ ra. Ngô không trồng được, lanh không trồng được, ra nường chỉ sợ chẳng may trúng tên, trúng đạn. Ra khỏi nhà thì sợ phải bắt lên hang làm bầy. Thế nên nhà Chúa - nhà của tướng phải trên cái hang Sảo Há kia cũng chẳng còn gì vợ nổi một năm nữa. Váy Chúa rách, mấy mảnh vải cuốn đứa con cũng nát hết cả. Chúa đành cho nó vào quấy tấu địu lên hang. Quấy tấu lại mòn đáy, bọt quai nên cũng sợ đứt quai ngã con, hay thùng đáy tụt đứa con lăn trên nường đá. Song Chúa vẫn muốn đi để Vạn Ly nhìn thấy đứa con sắp chết này mà bỏ sủng.

Nhưng gần đến nơi Chúa lại nghĩ khác, hôm qua chị Dí bảo nếu Chính phủ bắt được phải sẽ đem đi bỏ tù hoặc là xử bắn như đã xử thẳng Dừng trên Đồng Văn. Nếu thế thì chồng và các con cũng bị như vậy. Không được! Chúa sẽ mang tội ác với nhà chồng. Chúa là vợ, là con dâu nhà họ Vàng sao lại có thể phản bội nhà chồng được. Chồng và các con bị giết thành ma sẽ về đòi nợ Chúa cũng không sống được. Rồi đến lúc Chúa chết cũng không có đường mà về với tổ tiên. Rồi còn đứa con gái bé tí này nữa, nó sẽ sống ra sao, sẽ chết ra sao, nó còn chưa được cúng đặt tên mà. Chúa tự nhủ mình thật không ra gì, chưa biết những lời Dúng Lù nói có đúng không mà đã nghe theo. Nó bảo nó cũng là người Mèo, nhưng có phải người Văn Chải đâu. Bố nó chết sớm, mẹ nó lấy chồng khác nên nó phải sang ở với bác thì mới thành người Văn Chải chứ. Đâu có như mình, như người Mèo Văn Chải này, mấy đời đã ở đây mới biết cái bụng nhau được. Ấy, không biết thế nào, may mà chưa làm điều gì hại chồng.

Thế là Chúa quay về. Đứa con khóc ề ề. Chúa chẳng có gì ăn nên sữa không có cho nó. Nhưng Chúa vẫn hạ quấy tấu bế nó ra cho ngậm bầu vú nhão nhoét. Nó tìm được hơi mẹ nằm im tận hưởng hơi ấm. Lại được ngậm bầu vú thân quen nên không khóc nữa. Nó rít hết sức trong người may ra

mới được một giọt sữa. Như thế cũng là thoả mãn rồi, còn hơn nằm trong quấy tấu vừa rét vừa chông chênh.

Chúa ngồi đây. Giữa nơi thênh thang, mênh mông mà sao không thở được. Gió thổi bạt tai lúc trèo lên núi, thế mà giờ muốn có một ngọn gió thổi qua cho ráo mồ hôi lại không có. Không khí đặc quánh nhồi vào mũi làm Chúa không thở được, hắt ra cũng không được. Mây đen kéo đến đặc như thể cái chảo gang úp chụp lên đầu. Bức bối, ngột ngạt không có chỗ để thở làm Chúa muốn hét lên cho thông cuống tim, cuống phổi nhưng lại chẳng đủ sức mà hét. Chúa biết giờ này không chỉ riêng mình khó chịu, mà bao nhiêu người Vân Chải cũng khó chịu.

Đám đàn ông theo chồng Chúa lên hang làm phi cũng khó chịu, khổ sở lắm. Mấy tháng nay, quân của Chính phủ mạnh dần, bao vây làng Vân Chải, không ai về lấy mèn mén, rau, thịt gà lên hang được. Mà có lên về cũng chả có gì lấy nữa rồi. Nhà nào cũng còn mỗi cái bếp lò lạnh ngắt. Những nương rau trên mái nơi cao Chúa đang ngồi đây chỉ còn gốc thối, chúng chẳng kịp lên cho phi vật nữa. Ngô cũng không còn để đồ mèn mén thì sống thế nào đây?

Nghĩ vậy, Chúa lại muốn lên hang xem chồng con sống thế nào. Giờ Chúa lên không phải để khuyên chồng con về nữa mà chỉ muốn nhìn chồng con thôi. Giờ Chúa lại tiếc lúc đi không mang theo ít mèn mén, ít rau. Nhưng mang đi cũng không được, vì dân quân sẽ nhìn thấy rồi theo dõi mà biết nơi ẩn nấp của chồng thì Chúa lại thành người dẫn đường à. Không mang đi cũng đúng. Với lại cũng còn gì mà mang. Mèn mén đã ăn đến bát cuối cùng mấy ngày trước rồi. Từ ngày để đứa con này Chúa chưa làm được gì để có cái ăn. Mỗi ngày vợ Dúng Lù đều mang mèn mén và canh cải có muối cho.

Chúa biết mình đang ơn nhà ấy lắm. Hai mẹ con sống được cũng là nhờ vợ chồng Dúng Lù cứu mang.

Bây giờ Văn Chải này thành hai phía khác nhau. Một phía nghe theo chồng Chúa làm phỉ với mơ ước đuổi Việt Minh để cho riêng người Mèo ở. Lúc ấy Văn Ly sẽ thành vua, Chúa sẽ thành vợ vua, tha hồ mà sung sướng, không phải làm cũng có cái ăn. Nương sẽ tha hồ trồng ngô, trồng thuốc phiện. Bên còn lại thì theo phía Dúng Lù và dân quân của Chính phủ. Bên ấy không cho đi làm phỉ, không cho trồng thuốc phiện, bảo mọi người đánh Pháp, đánh quân Tưởng xấu bụng. Chúa chưa biết bên nào đúng bên nào sai.

Nhưng Chúa cứ nhìn nhà Dúng Lù, có vợ chồng con cái cùng nhau làm ăn làm mặc nên không bị khổ. Dúng Lù lại là người của Chính phủ nên được mua muối, mua dầu thì cái ăn cái mặc cũng khá hơn. Sao nhà mình không được như thế chứ? Chúa chỉ thèm được đi nương, đi chợ và chăm con như vợ Dúng Lù thôi. Chúa lại nhìn ra mấy nhà có người theo Văn Ly cũng khổ, mấy nhà theo Chính phủ lại khá hơn.

Nhà Dúng Lù tốt thật, chứ không như lời mấy người theo phỉ nói. Vợ Dúng Lù lấy tình chị em đối đãi với Chúa. Đứa con gái dặt dẹo này nếu không có vợ chồng Lù chắc không còn ở nữa, mà cả Chúa cũng thành con ma đói rồi. Làm đàn bà chỉ mong được yên ổn làm nương trồng ngô, trồng lanh, rồi đi chợ vui chị vui em, chăm con lợn và nuôi con cho tốt. Ấy vậy mà từ khi theo về nhà Văn Ly đến giờ Chúa chưa được thỏa mãn một ước muốn giản đơn nào. Nhìn vợ Dúng Lù vui vẻ, yên bình làm một người vợ tốt Chúa thèm quá. Nó bảo Chúa khuyên Văn Ly về, nghe theo Chính phủ làm người tốt, chắc chỉ bị phạt mấy năm rồi được về với vợ con. Chúa mong được như vậy quá. Được cùng chồng đi nương, đi chợ ai mà chẳng muốn.

Đứa con gái nhỏ đạp đạp đôi chân bé xíu, miệng hua hua đòi ăn. Nó yếu quá. Nếu ngày nào cũng được ăn canh cải có muối nó sẽ sống tốt và sẽ cùng Chúa đợi bố trở thành người tốt.

Chúa đợi con ngủ rồi xuống núi, đến nhà Lù nói quyết tâm cùng lên hang gọi Vạn Ly về. Chúa tự nhủ lần này sẽ không thay đổi mà bỏ về như lần trước nữa. Chúa cũng tự biết cơ hội làm người tốt không có nhiều. Nếu không gọi Vạn Ly về thì dân quân và bộ đội sẽ tìm lên hang bắt, lúc ấy sẽ không được hưởng khoan hồng. Điều này Dúng Lù đã đảm bảo rồi. Càng ngày những người đi phỉ càng làm ác. Vì đâu đâu quân Chính phủ cũng mạnh rồi. Phỉ không được trợ giúp như trước, không có súng đạn, không có gì ăn nên đã về lấy cả của nhà đi. Thế thì còn nói gì đến gia đình nữa. Ai cũng làm vậy thì những người như Chúa lấy gì mà sống. Chúa đã là người, rồi chết là ma nhà Vạn Ly rồi, không giúp chồng thành người tốt, để có cái ăn, cái mặc đến khi chết thành ma tổ tiên cũng trách phạt thôi. Bây giờ lên hang gọi, dẫu có bị đánh, bị giết luôn mà cứu được Vạn Ly và hai con trai không bị chết để còn có người nối dõi dòng họ Vàng thì Chúa cũng cam lòng. Nhưng hơn hết Chúa chưa muốn chết. Chúa mà chết thì Vạn Ly cũng không được cứu, rồi thì ai nuôi đứa con gái dặt dẹo này chứ.

Chúa là người yếu đuối, không đủ sức chứng kiến cảnh Vạn Ly quá chống đối mà bị bộ đội bắt, rồi xử chết như mấy tướng phỉ trên Đồng Văn. Nếu thế thật thì Chúa chẳng biết làm thế nào, rồi sống thế nào nữa.

Nghĩ được đến vậy thì đã đến cổng nhà Lù rồi. Chị Chợ - vợ Lù chạy ra ôm lấy con bé, xuýt xoa khen nó khoẻ hơn, xinh hơn, lại còn bế nó bảo: “May quá, đến đúng lúc quá, nhà tôi vừa nấu cháo xong đấy, vào đây bón cho nó một tí nhé. Ăn được cháo sẽ khoẻ hơn để chờ bố về nhé!”

Tự nhiên Chúa cảm thấy mình cũng là người xấu. Vợ chồng Dúng Lù tốt như vậy, cho mình bao nhiêu cái ăn, thế mà chưa làm được gì báo đáp, lại còn không chịu khuyên chồng, lên đến cửa hang lại bỏ về. Chúa nghĩ mình thật không đáng với tấm lòng của vợ chồng Lù. Mà như thế mỗi lần Chúa đến, nhà Lù lại có sẵn cháo dành cho hai mẹ con. Hay là hai vợ chồng Lù nhịn ăn để dành cho hai mẹ con Chúa. Ôi, nếu thế thật thì không phải

Chúa không tốt, mà là có tội với nhà Dúng Lù, vì đã không biết đến lòng tốt này.

- Chợ à, nhà lấy gạo ở đâu ra mà cho tôi mãi thế?

- Chúa không phải lo mà. Nhà tôi không có nhiều, cũng đủ để giúp hai mẹ con Chúa. Nếu Vạn Ly về làm người tốt thì có thể giúp được nữa.

- Nhưng mà ở đây không trồng được lúa thì nhà Chợ lấy gạo ở đâu mà nấu cháo?

- Bình thường cũng ăn ngô thôi. Gạo này là phụ cấp dân quân, Chính phủ trả cho Dúng Lù nhà tôi đấy. Nếu Vạn Ly quay về, làm người tốt rồi trở thành dân quân như Lù thì cũng sẽ được mà.

- Ôi, thật thế sao? Chợ không nói sai với tôi chứ?

- Không sai! Không sai! Đi làm dân quân thì được tiền phụ cấp. Dúng Lù bảo dành ra mua gạo, mua muối để bồi bổ sức khỏe thì mới làm việc được. Văn Chải mình sống khổ hơn nơi khác vì thiếu gạo, thiếu muối nên con người không khỏe. Đi theo con đường sáng của Chính phủ thì sẽ được bình yên làm ăn làm mặc mà. Tôi còn biết, Bác Hồ là người đứng đầu nhà nước sắp cho mở đường lên Đồng Văn nữa. Nếu làm được thì người Mèo chúng ta tha hồ được sống tốt đấy.

- Sao làm được vậy chứ?

- Dúng Lù đi Đồng Văn về bảo ở đâu người ta cũng làm ăn hăng hái lắm. Còn mỗi Văn Chải mình chưa tích cực làm ăn được là vì Vạn Ly chưa hiểu nên còn đi con đường tối. Tôi cũng đã được xuống Yên Minh rồi Chúa ạ! Đi chơi thôi, nhưng thấy ở đấy làm ăn tốt lắm. Đi đâu cũng yên tâm, làm gì cũng thoải mái. Ài dà, cái chợ Yên Minh to lắm nhé! Nhiều hàng lắm nhé! Hay là cuối tuần này tôi với Chúa đi chơi một lần nhé!

- Tôi không có tiền, đi sao được.

- Đi xem thôi mà. Ở đây tốt lắm. Tuần trước tôi đi bán hai con gà mà mua được bao nhiêu là muối nữa, mua cả dầu đủ thắp cả tháng đấy. Tí nữa tôi sẽ cho Chúa một ít nhé! Chúa cần có muối để nấu canh cho con bé này ăn thì mới khoẻ được. À, hay là Chúa mang một ít lên hang cho Vạn Ly, bảo là nhà tôi cho nhé! Vạn Ly lâu không về chắc là cũng hết muối rồi, mang lên cho mấy người ít rau, ít ngô và muối nữa, Chúa ạ!

Chúa ngồi thờ mặt ra. Sao vợ Lù lại bảo mang các thứ lên hang cho phỉ chứ? Nhà Lù có phải giàu quá đâu. Với lại Dúng Lù là dân quân, là người của Chính phủ, còn Vạn Ly và mấy người đi phỉ lại chống đối Chính phủ, sao lại cho nhau như thế được? Hay là Chợ bảo thế để mình mang các thứ lên hang rồi dân quân theo sau để bắt Vạn Ly nhỉ?

Chợ vẫn vừa bón cháo vừa nói, vì Chợ hiểu Chúa đang rất thắc mắc về những lời vừa nói.

- Không phải tôi nói dối Chúa đâu. Mình là người Mèo cả. Làm gì tốt thì làm cho nhau thôi. Nhà tôi có nhiều thì tôi chia cho nhà Chúa. Đến lúc nhà tôi thiếu cái gì thì lại xin nhà Chúa mà.

- Nhưng nhà Chợ có thiếu cái gì bao giờ đâu. Vì nhà Chợ là người tốt mà.

- Nếu nhà Chúa cũng như nhà tôi thì đều được sống tốt. Tôi bán có hai con gà mà mua được bao nhiêu thứ, thế nên tôi nghĩ nếu Vạn Ly về cùng Chúa làm nương, chăn gà như nhà tôi, rồi mọi nhà đều làm như thế thì chúng ta sẽ có nhiều muối, nhiều dầu thắp và có nhiều thứ khác tốt nữa.

Chợ đang nói thì Dúng Lù về. Nhìn Lù, Chúa càng xấu hổ vì lần trước đã bỏ Lù ở lại cửa hang Sáo Há mà về. Chúa không dám nói gì nữa, vì sợ Lù mắng.

Lù thấy vậy liền cười mà bảo:

- Tôi không giận Chúa đâu. Vì Chúa thương chồng, thương con nên mới vậy. Vợ tôi bảo, đàn bà Mèo mình thương chồng con là nhất nên lo cho chồng quá Chúa mới làm vậy. Chúa cứ nghĩ tiếp đi, chúng tôi không ép đâu. Lúc nào thấy tốt thì giúp chúng tôi nhé!

- Tôi sai rồi Lù ạ! Tôi cũng muốn được như Chợ, được đi làm nương, đi chơi chợ với chồng. Nhà tôi không còn con ngựa nào cho Vạn Ly cưỡi nữa rồi. Lần trước tôi lên hang thấy ngựa cũng bị mổ thịt để ăn rồi. Mà ngựa cũng tự chết thôi, vì có được cho đi ăn đâu. Tôi thương con ngựa nhà tôi quá. Thế là nhà tôi không còn gì nữa rồi. Nếu Vạn Ly và các con cứ ở mãi trên hang thì cũng không còn gì ăn. Tôi phải gọi về làm người tốt như Lù thôi. Ngày mai tôi sẽ dẫn Lù lên hang nói chuyện nhé! Tôi không bỏ về nữa đâu.

- Thế thì tốt rồi. Mai Chúa cứ đem con gái sang để vợ tôi chăm rồi chúng ta lên hang đón Vạn Ly và mọi người về. Chúng tôi không bắt đâu, để Vạn Ly tự về thì sẽ được Chính phủ khoan hồng, không bị xử chết, rồi mấy năm sẽ được về làm nương với Chúa thôi.

Thế là vợ chồng Dúng Lù đã làm được việc. Vạn Ly cùng các con sau mấy năm đi cải tạo cũng được về làm ăn làm mặc trên quê hương Văn Chải bình yên. Sau này Chúa mới thổ lộ với Chợ, rằng lúc đầu không thể tin Chính phủ lại tốt thế, nhưng rồi nghĩ, Chính phủ có những người tốt như vợ chồng Dúng Lù làm việc cho thì phải tốt chứ. Chợ cũng bảo, ngày ấy cũng không có nhiều muối và dầu như vậy đâu, là do bộ đội trên Đồng Văn và Yên Minh góp vào để chia sẻ với nhà Chúa, để Chúa tin mà giúp đi gọi Vạn Ly về.

Thế là Chúa khóc, lần đầu tiên biết khóc. Ngày Vạn Ly và các con bị đi cải tạo Chúa đã tưởng mình khóc hết nước mắt. Thế mà giờ đây Chúa lại khóc đến vậy. Chúa khóc to quá, lâu quá làm Chợ tưởng bị làm sao. Mãi

sau Chúa mới nói là không sao, tại mừng quá thôi. Ngày ấy Chúa chỉ nghĩ nhà Dúng Lù tốt với nhà Chúa và các nhà khác, giờ mới biết có nhiều người tốt quá, bộ đội tốt, dân quân tốt, cán bộ cũng tốt nên mới có Chính phủ tốt mở lối cho những người như Vạn Ly quay về làm chồng để những người đàn bà như Chúa được sống.

NGƯỢC DÒNG THIÊN DI

Chu Thị Minh Huệ
www.dtv-ebook.com

Chương 16: Thìa Gỗ Nhà Đám

Mình chưa bao giờ tự nói lời cho mình. Khi là đàn bà một con mình vẫn chưa biết đến tình yêu. Phủ gắn bó với mình như một nghĩa vụ. Vì của hồi môn mình mang theo từ họ Sùng quá lớn, cộng với của hồi môn của đứa con dâu họ Vàng này nữa nên mình không được yên. Bây giờ mình đang rất muốn nói lời cho chính mình mà không mở lời được. Đã là đàn bà qua hai lần goá, là con dâu nhà này bao nhiêu năm mình không nghĩ gì đến của hồi môn đã dùng vào việc gì, còn bao nhiêu bạc, bao nhiêu thuốc. Giờ mình muốn ở yên trong nhà này, làm cháu dâu hay con dâu, cũng không có gì khác, giờ mang thân phận gì cũng không sao. Mình muốn đi điu nước và nấu rượu nốt phần đời còn lại.

Mình chưa bao giờ nghĩ sẽ trở thành bà chủ của cái dinh này. Ngày trước là Dịp, ngày sau là Phủ, cũng chưa ai nghĩ đến việc thay cha làm chủ vùng này. Vậy mà mọi người cứ sắp đặt cuộc sống của hai đời chồng mình, để thành ra ai cũng chưa được làm gì đã bị hại chết.

Phủ à, anh là con trai dòng Vàng, là cậu chủ vùng Đồng Văn. Phủ làm chồng tôi mà không sống để tôi nhờ. Tôi và anh sống với nhau trong dinh thự này nhưng không khác những người khác. Mẹ Ba nhà anh, thân là đàn bà mà tham vọng quá lớn. Con trai của mẹ Ba còn nhỏ mà đã được sắp chỗ ngồi là chủ chính của dinh. Ai cũng biết điều đó, nhưng có ai tranh giành đâu chứ. Tất cả chúng ta không ai so đo với em, với mẹ Ba, vậy mà đều không thoát được chén nước độc của bà. Giờ tôi biết làm sao, kể tội mẹ Ba hay âm thầm chịu đựng nỗi tủi hận của đứa đàn bà cao số hại hai đời chồng, rồi sẽ hại cả nhà chồng?

Nói với bố chồng thì không đủ lý lẽ và cũng không đủ bằng cứ. Đành chịu thôi. Nhưng chịu liệu có được không? Rồi đây mình muốn làm thân con ngựa già cũng không được. Mình đã là cái gai nhọn mọc ra khỏi cành rồi. Người ta phải bẻ đi nếu không muốn bị đâm thủng tay.

Có lúc mình muốn bị tống ra khỏi nhà Vàng, làm thân con chó ghẻ bị xua lên rừng, như thế dù không biết đi đâu thì cũng tránh được chén nước độc.

Đã rất nhiều đứa đàn bà Mèo ăn lá ngón để chết đi cho hết nghĩ, mà sao mình chưa từng muốn chết. Thật lạ là mình lại chưa từng muốn chết, mặc dù đúng là có lúc mình thấy mình khổ hơn con chó, nhục nhã hơn con chó, nhưng chưa bao giờ nghĩ đến cái chết.

Nhớ cái ngày về làm dâu nhà này. Trời hôm ấy mưa. Cô dâu là mình ngồi trên lưng ngựa, che cái ô to tướng, nhưng mưa vẫn hắt ướt hết váy. Ngựa vừa đi vừa thở phì phì, lội bì bõm qua những vũng nước. Đi trước ngựa, là một thằng trai. Thằng trai cao lừng lững, vai bè như cánh cửa. Thằng trai cầm cưỡi đi, chốc chốc quay lại quát ngựa khi nó định dừng dưới một tán cây ven đường. Mỗi lần quay lại quát ngựa, mình lại nhìn thấy cái mặt ướt sũng dưới chiếc mũ nời rách một lỗ. Cái mặt vuông, râu ria mọc lởm chởm. Về đến cổng nhà chồng, thằng trai đỡ mình xuống ngựa. Mình đã vịn vào vai nó, một cái vai cứng như đá, nóng như than bên dưới lớp áo tã phủ ướt sũng. Nóng bỏng tay. Nhưng vẫn không bỏng bằng ánh mắt. Ô, thật là bất kính. Thằng dắt ngựa lại dám nhìn cả vào mắt cô dâu nhà chủ.

Và đứa đàn bà là mình không đành lòng bỏ con trai yếu ớt mà đi. Mình đi rồi, ngày một ngày hai nó cũng sẽ được một chén nước độc. Có khi cũng tốt, nhưng dù tốt hơn bây giờ thì mình cũng chưa bao giờ muốn vậy.

Mình biết Vàng không muốn đứa con dâu này chết. Cháu trai, con trai chết rồi, nhà nát rồi, Vàng vẫn cố duy trì cái họ này. Song nếu mình chết, Vàng sẽ mất nhiều hơn những gì đã mất. Cha mình - chúa đất vùng Đường

Thượng sẽ không nghe Vàng nói lý về cái chết của mình. Ông sẽ làm phản, ít ra ở một vùng. Ông sẽ đòi lại “hạt lanh đẹp” đã gả cho dòng họ danh giá nhất vùng đá. Không đòi được ông cắt tình thông gia thì thể mệnh của Vàng sẽ yếu đi rất nhiều.

Chính vì vậy mà mẹ Ba cũng không thể hại được nên mình càng khổ. Làm thân đàn bà rất khổ, thân đàn bà là vật kết giao còn khổ gấp vạn lần.

*

Đây là lần thứ hai mình chịu tang chồng. Mình đã từng thấy vinh hạnh khi được làm cháu dâu của Vàng. Chồng là cháu được ở với vua Mèo từ nhỏ nên không khác gì con trai. Dịp là thằng con trai bao nhiêu đàn bà vùng này mơ ước. Là vợ Dịp như được làm thân con ngựa trắng. Dịp là bao nhiêu nương bằng, bao nhiêu thuốc tốt. Được Dịp là được trăm ngàn con ngựa tốt. Vùng này chỉ mình xứng với Dịp. Mình là công chúa con quan, là tiên nữ một vùng, bởi là con Chúa đất. Mình lấy chồng có mang theo của hồi môn đủ để mỗi bước chân mỗi bước nhấc. Dịp và mình là đôi chim gù chim gáy hát vang một vùng. Đôi mình sẽ nắm tay nhau trảy chợ thông dong trên chính cõi trần chứ không cần mơ đến cõi tiên. Nhưng đúng là câu ca đã vận là vận đúng chứ không cho chêch. “Đôi ta nắm tay nhau trảy chợ thông dong, khắc nhổ xuống trần con đường nóng bong...”. Để ta phải buồn như thân con châu chấu đói. Dịp đi gặp tổ tiên rồi không đợi mình cùng nắm tay trảy chợ thông dong.

Dịp đi làm mình khổ. Vàng đã đưa mình về làm dâu thì không thể để sang tay nhà khác được. Vàng có con đường rất tốt để giữ mình là tục nối dây. Thực không thiếu điều gì làm đau khổ cho đàn bà hơn điều này. Mình không cần hồi môn. Mình muốn trở về làm con gái mẹ yêu. Đứa con trai mình xin mang về Đường Thượng để cả đời làm con ngựa không chủ, nhưng nào có được thoả lòng.

Bởi đã là vật kết giao, Vàng bắt mình lấy em chú họ - con của Vàng. Mình được làm thân đàn bà danh giá hơn, từ cháu dâu trở thành con dâu Vàng. Bây giờ mình mới thực sự là mặt trời sáng rõ. Dịp đã từng thích câu “mặt nàng trắng như mặt trời”. Mình là mặt trời của Dịp, giờ lại sang làm mặt trời của Phú.

Nhưng mặt trời không toả sáng mãi mãi. Giờ mặt mình có khi còn đen hơn mặt trâu Hán. Không phải là “khi ta yêu nhau, tôi trông mặt cô trắng như mặt trời. Giờ cô đi lấy chồng tôi trông mặt cô đen như mặt trâu Hán”, chỉ là tự thấy mặt mình giống như hai vế của câu ca mà thôi.

Dãy phản gỗ dài như đường mòn xếp đầy mèn mén, thắng cố, rượu ngô. Ai đến cũng ăn đủ hai bữa mới về. Cứ ra đám nương trước cổng ngồi một chỗ cầm cái thìa gỗ để sẵn xúc một thìa mèn mén, rồi múc một thìa thắng cố mà ăn. Rượu cạn lại tràn. Mèn mén vơi lại đầy. Thắng cố hết lại thêm. Mấy ông việc bếp không thể nghỉ trong đám ma nhà Vàng. Khách viếng vùng trên vùng dưới, khách bản xa bản gần, khách quen và không quen đều phải đến.

Cái thìa gỗ qua mồm bao nhiêu người. Trẻ già, lớn bé, trai gái đều cầm đến thìa gỗ cho no bụng để còn vào khóc đám. Lúc nào ngót bụng lại ra đám nương cầm thìa gỗ mà ăn.

Thìa gỗ mấy ngày chẳng cần rửa. Đêm cũng không cần dọn phản ăn. Đám người giúp việc càng cần ăn. Thầy chỉ đường, thầy kèn, thầy khèn đều phải ăn. Mấy ngày rồi, ai đồ mèn mén cứ đồ. Ai đun thắng cố cứ đun. Ai uống cứ uống và ai ăn cứ ăn. Mình cũng phải ăn, cũng cầm đến cái thìa gỗ mà đút vào mồm. Lợm giọng quá! Từ bé vẫn ăn bằng thìa gỗ, vậy mà hôm nay lại có cảm giác này. Vì là lần thứ hai ta thành gái góa. Thật đúng là số hổ vồ.

*

Mấy ngày nữa là đến ngày thứ mười ba của Phủ. Vàng đã định làm ma khô ngay sau ngày mười ba. Sao phải vội thế chứ, mình có muốn ra khỏi nhà này đâu. Cũng không muốn quên Phủ thì có gì phải làm ma khô nhanh như vậy. Con trai chết rồi cũng hết tình luôn. Làm ma khô để cắt đứt mọi liên hệ đây mà. Sau lễ ma khô thì không phải nghĩ nhiều đến con trai nữa. Lấy danh nghĩa để mình đỡ buồn, đỡ áy náy về cái chết của chồng ư? Mình có buồn, nhưng người khác mới phải áy náy. Người ta vội làm lễ này để hồn Phủ gặp được tổ tiên mà đi đầu thai kiếp khác, để người ta an lòng rằng dù hại anh nhưng cũng đã đưa về nguồn cội. Những việc đó chỉ có thầy chỉ đường mới biết, còn tự lòng ai nghĩ thế nào thì thành ra như vậy.

Trong khi làm lễ ma khô mẹ Ba lại trốn đi với đám lính. Đàn bà là giống hổ cái. Người thấy mùi đực lạ là không chịu được. Tự bà ta đi tìm chứ chưa đợi chúng đi ve gái. Đám lính trước chuyển lời đám lính sau. Đứa nào lên cũng phải được ngửi mùi bà Ba thì mới gọi là lính đồng cao nguyên. Bản chất ve gái được thoả mãn, lại được thoả mãn với người đàn bà có tiếng thì thằng nào chẳng thích.

Mình chán nhìn vẻ mặt lẳng lơ, chán nghe những chuyện lẳng lơ của mụ ta lắm rồi. Nhưng cả vùng này chỉ mình mụ sống thoải mái. Những người đàn bà khác chỉ biết vui đầu vào củi, vào cỏ, vào nôi mền mền, nôi rượu, nào ai biết đến niềm vui khác. Lúc nào cũng nghĩ phải thế này, phải thế kia. Sao không ai nhìn đến bà Ba nhà này chứ. Người đàn bà đầu tiên trên vùng đá muốn gì được nấy.

Mình là thứ đàn bà bỏ đi. Mình không nói được lời cho mình thì nên sống cho mình chứ. Cứ sống mãi như đã từng sống buồn lắm. Hai đời chồng cũng chẳng còn ai, thì giờ chẳng cần vì ai. Mạng mình không ai quảng đi được. Mình là người tự do, miễn là không ra khỏi dòng họ này thì làm gì cũng không ai nói được.

Mình sẽ thử sống như mẹ Ba. Sẽ chẳng ai dám nói lời xấu sau lưng. Lẳng lơ sao? Cái từ đàn bà vùng này mới biết đến. Ai cũng bảo mẹ Ba nhà

này như vậy. Nhưng như vậy là sướng mà. Ăn đâu, nằm đâu có ai dám nói vào mặt. Đàn bà lăng lơ. Đàn bà hồ vồ. Chẳng sao cả. Muốn không bị hồ ăn thịt thì phải để cho nó vồ. Nó vồ rồi quen mùi, quen hơi sẽ không làm gì nữa, rồi mình sẽ quay lại vồ chúng. Mình cần làm điều khác những điều từ trước đến giờ vẫn làm.

Muốn sống như mẹ Ba thì phải bắt đầu từ những việc bà ta đang làm. Hôm qua bà đã lên Phó Tráng. Ở đó thật vui. Nhiều người biết vậy, mình sẽ thử.

Nhưng mẹ Ba đúng là hồ cái già. Đứng kia làm gì chứ? Biết mình muốn gì sao? Mình đang ăn mặc đẹp, lại muốn đi tự do, tránh đường này thì tốt hơn. Chạm mặt bà ta thì biết nói là đi đâu chứ.

Mình vòng đường nhỏ, qua nương đậu sẽ đến ngay phố chợ, chẳng cần qua đường này làm gì. Đám đậu tương vàng xuộm chưa ai thu. Nương này gần, bao giờ cũng được thu sau cùng. Nhưng mặt mình vàng hơn cả nương đậu. Sao chứ? Sao không là màu hồng hay đỏ tía lên cũng được. Mình có xấu hổ không? Có chứ! Đây là việc mới mẻ đầu tiên mình muốn làm mà. Việc này sẽ biến mình thành con người khác để không dễ bị sắp đặt. Mình làm được một lần thì sẽ làm được nhiều lần. Đã làm được thì không ai trong cái dinh kia dám nói, kể cả mẹ Ba kia.

- Nhưng... “Mẹ.... làm gì thế?”

- Không phải hỏi. Tôi đang muốn hỏi con dâu làm gì mà đến chỗ này?

- Đi chơi.

- À, giỏi thật! Biết chỗ này là chỗ nào mà chơi?

- Mẹ cũng đi chơi đây thôi.

- Này, tôi đi làm việc cho ông nhà. Có nhìn thấy những lỗ châu mai kia không? Bọn lính thấy người lạ lại bắn cho một phát thì chết à.

- Tôi không phải người lạ.

- Thôi, không phải nói nhiều. Về đi. Tôi biết con dâu lên đây làm gì rồi. Đàn bà cả, thằng Phũ mới chết không lâu cô đã động lên thế không được đâu, phải giữ cho ông Vàng, cho cả dòng họ này chứ. Về đi!

Mình muốn nói quá. Muốn cãi mấy câu, nhưng thực sự cái mặt vàng màu đậu tương thật xấu hổ. Bà ấy đoán được điều mình muốn. Mình đi đường thẳng đã chặn, vòng đường bé cũng đứng đón. Đồ đàn bà vô hổ. Đây! Mình cũng chỉ chửi thề được câu cửa miệng. Giá như có thể nói vào mặt câu ấy thì tốt quá, rồi sau ra sao thì ra.

Mình đành ôm nỗi xấu xa quay về. Bà ta cũng đi đường lớn về dinh. Hôm nay cả bà ta cũng không được thoả mãn rồi sẽ phát cuồng. Sẽ lồng lộn như con hổ cái già bị hổ cái trẻ cướp hổ đực. Bố chồng là Thống lý một vùng, nhưng con hổ đực già này không đủ sức làm thoả mãn hổ cái.

Nhưng mình đúng là ngẩn ngơ. Mình không nghĩ ra điều gì, cũng không làm được việc mới, vậy mà bà ta đã nghĩ ra cách để chặn con đường mòn chật hẹp của mình.

Vàng tối nay lại gọi mình vào hậu dinh cơ đấy. Lần đầu tiên mình được phép vào hậu dinh. Nhà này chỉ có bà ta ra vào đó tự do, vì lo việc cho Vàng. Vậy mà mình lại đang được gọi vào. Mình đã từng ở nhà bên Đường Thượng không phải là bé, cái hậu dinh này cũng không phải to, nhưng nó mang uy quyền đối với bất kỳ ai đặt chân vào. Không hiểu Vàng đã tạo ra điều đó bằng cách nào. Hay do những hồn ma bị phạt vạ còn lẩn quẩn trong này làm cho nó u tịch. Mình sợ khi bước chân vào đây, bởi điều xấu đang chờ.

Điều hiển nhiên là mẹ Ba đang ở trên sập. Cái sập đen khói thuốc phiện, trông nặng hơn và nó kéo đầu mình trĩu xuống.

- Quỳ ở đó, đợi ông tỉnh thuốc đã.

Bà ta ra lệnh thay Vàng mỗi khi mở đầu một việc gì đó. Điều này ai cũng biết và tức. Nhưng biết làm thế nào, Vàng còn đang say thuốc thì phải chờ thôi. Sao bắt quỳ? Mình đã làm gì sai nào? Mình lên Phó Tráng là sai sao? Thế thì bà sai bao nhiêu lần? Mà mình chưa lên đến nơi, đã bị chặn rồi. Mình muốn cãi, muốn đứng, không muốn quỳ.

- Có nghe không đấy?

Lời như ma ác. Mình không chịu được, không thể cãi nhau với ma ác, vì những con ma ác ngụ chỗ này quá nhiều. Mình là con gái Chúa đất, là con dâu Thống lý mà phải quỳ sao? Cái lạnh đá lát chạy đến tim, đến óc làm nát lá gan, đứt cuống tim. Giá như chết ngay được lúc này thì tốt. Mình muốn vồ lấy cục thuốc sống kia mà nuốt cho quả tim không đập nữa. Nhưng điều đó là không thể, bà ta ngồi đó, chắn ngay trước hộp thuốc.

Vàng tỉnh nhưng không muốn nói, muốn để mẹ Ba thay lời. Ai nói cũng vậy thôi, là việc gì thì cũng bàn trước rồi, đã định sẵn sẽ nói gì, làm gì rồi.

Định phạt mình à? Phạt đánh đòn? Ôm cột đá? Nhốt chuồng ngựa? Quá lắm là đuổi ra khỏi nhà, không cho đòi của hồi môn. Không cho đem của hồi môn, nhưng cho đem theo con trai thì cũng được. Nhưng chắc chắn thế, không biết mẹ Ba đang nghĩ gì.

- Con dâu à!...

Sao không nói nữa đi? Ngập ngừng làm gì? Nghĩ xem gọi mình là con dâu có xứng không à? Là mẹ chồng dạy con dâu à? Không xứng nên còn

ngập ngừng đây. Dù sao thì cũng phải nói, bà ta chỉ cần một phút đuổi cái xấu hổ đi là có thể làm được mọi việc.

- Con dâu à! Con trai Phủ chết rồi, nhà ta buồn quá. “Con trai chết cửa nhà tan nát hết”, con dâu biết điều đó mà. Ông nhà ta buồn quá mà không nói lên lời. Ta nghĩ cho con dâu quá. Đàn bà chúng ta khổ trăm đường chưa hết. Nay con trai chết, ta thương con dâu ở một mình buồn khổ mà sinh bệnh. Ta muốn cho con dâu một đường mới để đi. Ông và ta tính rồi, để con làm vợ thằng Thào Chứ là tốt nhất.

- Cái gì chứ?

- Con sẽ không bị thiệt. Nhà ta sẽ để con và thằng Chứ ở trong nhà này, không phải dọn ra ngoài đâu.

Oi giời! Cách nghĩ này mình không bao giờ nghĩ ra. Cả ông bố chồng này cũng không thể nghĩ ra. Thế mà khi nghe đến câu ở trong nhà này, không phải dọn ra ngoài ông ta đã ngóc cái đầu dài như đầu rắn dậy mà nói: “Sẽ không để thằng Chứ dọn chuồng ngựa nữa, cho nó lên gác cổng để đỡ bẩn”.

À, Vàng là con hổ già rụng răng. Thân mình đỡ bẩn hay ông đỡ bẩn? Lại nghĩ được cách cho mình làm vợ thằng mồ côi, thằng mất gốc, thằng dọn chuồng ngựa bẩn thỉu cơ đấy. Đẩy mình từ người được chào thành người phải chào đây.

Cho mình đỡ bẩn thì ông bẩn hơn thôi. Mình và Chứ không phải hay không được dọn ra ngoài ở? Sẽ ở trong phòng dành cho người ở để không mang đi của hồi môn. Bạc, thuốc phiện, chăn áo của mình làm ông ta bẩn hơn, thay cho mình đỡ bẩn vì cứt ngựa.

Tự dưng mình thấy buồn cười, mình cố nín nhưng tiếng cười vẫn lọt qua miệng. Bà Ba không giấu nổi kinh ngạc:

- Cười gì thế?

Mình lắc đầu, càng buồn cười hơn.

Bà Ba lăm băm:

- Điên rồi chắc?

Bà Ba không biết, phải, bà ta chẳng biết gì cả. Về cái ngày mình được đón về làm dâu nhà này, về cái hành động bất kính mà thằng trai dốt ngựa dám làm, là nhìn đăm đũa vào mắt cô dâu. Cái nhìn ấy đã theo mình biết bao ngày, bao tháng, cái nhìn như ngọn lửa cháy mãi trong những đêm dài rét buốt.

Phải, thằng trai ấy chính là thằng Chử dợn chuồng ngựa này đây. Mình muốn nói, bà Ba ơi, bà tính toán mãi về việc vớt cái thìa gỗ này vào chỗ nào, cuối cùng bà cũng vớt nó vào đúng chỗ của nó rồi đấy.

Đúng là mình muốn nói với bà Ba như thế đấy.

Table of Contents

[Mục lục](#)

[Chương 1: Mùa Đông Nào Cũng Lạnh](#)

[Chương 2: Người Tạo Nghiệp](#)

[Chương 3: Nỗi Dây](#)

[Chương 4: Sâu Lắm Lòng Người](#)

[Chương 5: Trên Thiên Dốc](#)

[Chương 6: Linh Nghiệm Một Lời Nguyên](#)

[Chương 7: Xe Máy Đỏ](#)

[Chương 8: Những Đứa Gái](#)

[Chương 9: Ngược Dòng Thiên Di](#)

[Chương 10: Sẻ Hoang](#)

[Chương 11: Sợi Lanh Dài](#)

[Chương 12: Bên Đây - Bên Kia](#)

[Chương 13: Cuộc Đời Ngang Qua Cuộc Đời](#)

[Chương 14: Đường Làm Người](#)

[Chương 15: Hoa Nở Trên Vần Chải](#)

[Chương 16: Thìa Gỗ Nhà Đám](#)